



# BẢN TIN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

TRUNG TÂM DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN KHOA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHCN VIỆT NAM

Số 137 - Tháng 5/2026

## CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM PHÁT BIỂU CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 136 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH; NGÀY KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VIỆT NAM VÀ KỶ NIỆM 51 NĂM THÀNH LẬP VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

*Ngày 18/5/2026, GS.TS. Trần Hồng Thái - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã có bài phát biểu chào mừng kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026); Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5) và kỷ niệm 51 năm thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (20/5/1975 - 20/5/2026). Bản tin KHCN xin trân trọng gửi đến quý độc giả toàn văn bài phát biểu nói trên.*



[Xem tiếp trang 3](#)

## TRIỂN LÃM GIỚI THIỆU SẢN PHẨM, THÀNH TỰU KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2026: DẤU ẤN VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

*Hòa trong không khí trang trọng của Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5), hướng tới kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và 51 năm thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và*

*Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm), từ ngày 18/5 đến 25/5/2026, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tổ chức Triển lãm "Dấu ấn Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam".*

[Xem tiếp trang 4](#)

**TRONG SỐ NÀY**

- \* Các hoạt động chào mừng kỷ niệm 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Ngày Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo Việt Nam và kỷ niệm 51 năm thành lập của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam >> Trang 1-18
- \* Đặt nền móng tri thức cho năng lực tự chủ quốc gia >> Trang 13
- \* Khoa học cơ bản là tiền đề vững chắc để tăng cường năng lực và tự chủ công nghệ quốc gia >> Trang 19
- \* Các hoạt động Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam hợp tác với các tỉnh, thành và đối tác quốc tế >> Trang 21-26
- \* Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam kỷ niệm 20 năm ngày thành lập và Hội nghị BTTN Toàn quốc >> Trang 27
- \* Ngày hội tuyển sinh khối các ngành khoa học và công nghệ năm 2026: Khi giới trẻ mang khát vọng dân tộc sẽ dẫn dắt tương lai >> Trang 30
- \* Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam công bố Danh mục các công nghệ sẵn sàng chuyển giao trên Sàn giao dịch khoa học và công nghệ Việt Nam tại Hội thảo thúc đẩy kết nối cung - cầu công nghệ >> Trang 33
- \* Từng bước đưa Việt Nam trở thành trung tâm y sinh của khu vực >> Trang 35
- \* Giáo sư Phùng Hồ Hải: Đầu tư cho nghiên cứu cơ bản là đầu tư cho tương lai quốc gia >> Trang 39
- \* Đoàn Kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư làm việc với Đảng ủy Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam >> Trang 42
- \* Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam họp Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, an ninh mạng và cải cách hành chính >> Trang 45
- \* Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kiện toàn bộ máy lãnh đạo đối với 03 đơn vị: Trung tâm Vũ trụ Việt Nam, Học viện Khoa học và Công nghệ, Phân viện Hải dương học >> Trang 46
- \* Hành trình trả lại tên cho các anh hùng liệt sĩ >> Trang 48
- \* Trao Kỷ niệm chương của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cho GS.TS. Masaharu Motokawa và PGS.TS. Katsuyuki Eguchi >> Trang 51
- \* Đẩy mạnh hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học giữa các trường đại học Việt Nam và Liên bang Nga >> Trang 52
- \* Các hoạt động của các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm >> Trang 54-61
- \* Giới thiệu sách một số cuốn sách tiêu biểu >> Trang 62-66
- \* Giới thiệu sáng chế mới >> Trang 67
- \* Một số kết quả nghiên cứu nổi bật của Viện Hàn lâm >> Trang 68-76
- \* Thông tin về chính sách KHCN, ... >> Trang 77-90

**Bản tin****KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**

Ấn phẩm xuất bản hàng tháng của Trung tâm Dữ liệu và Thông tin khoa học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

**BAN BIÊN TẬP:****Trưởng ban:**

Th.S.CVCC. Nguyễn T. Vân Nga

**Thư ký:**

Th.S. Đào Hữu Hào

**Thành viên:**

- Th.S. Phạm Quang Dương
- CV. Nguyễn Thị Mai Lan
- BTV. Trần Thị Kiều Anh
- PV. Phan Thị Nam Phương
- BTV. Trần Thị Kim Ngân

## Chủ tịch Viện Hàn lâm... (tiếp theo trang 1)



*GS. TS. Trần Hồng Thái - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam phát biểu chào mừng*

### Thư toàn thể các nhà khoa học, các quý vị đại biểu tham dự Hội nghị!

Trong không khí phấn khởi của những ngày tháng Năm lịch sử, chúng ta cùng nhau hội ngộ tại đây để kỷ niệm những dấu mốc đặc biệt quan trọng: Kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026); Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5) và 51 năm ngày thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (20/5/1975 - 20/5/2026). Thay mặt Đảng ủy và Tập thể Lãnh đạo Viện Hàn lâm, tôi xin gửi tới các thể hệ cán bộ đã và đang cống hiến cho mái nhà chung này lời hỏi thăm, lời tri ân sâu sắc và những lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

### Kính thư các đồng chí và các bạn!

Cách đây đúng 51 năm, trong những ngày đầu đất nước vừa thống nhất, Viện Khoa học Việt Nam (nay là Viện Hàn lâm) đã được thành lập theo Nghị định số 118 của Hội đồng Chính phủ. Trải qua hơn nửa thế kỷ, từ những tổ chuyên môn nghiên cứu cơ bản đơn sơ trong bối cảnh đất nước còn muôn vàn khó khăn, các thể hệ đi trước đã kiên trì đặt những viên gạch đầu tiên, tích lũy tri thức nền tảng để xây dựng nên một trung tâm nghiên cứu hàng đầu quốc gia và khu vực. 51 năm qua là một hành trình bền bỉ "Đồng hành cùng sự nghiệp phát triển đất nước". VAST không chỉ khẳng định vị thế qua việc đào tạo hàng chục nghìn thạc sĩ, tiến sĩ, qua hệ thống công bố và tạp chí đạt chuẩn quốc tế, mà còn qua nhiều đóng góp trực tiếp cho năng lực khoa học - công nghệ quốc gia: từ nghiên cứu công nghệ vũ trụ, quan trắc Trái đất phục vụ quản lý

tài nguyên, dự báo thiên tai; phát triển các hướng nghiên cứu về vật liệu tiên tiến, y sinh; đến các nền tảng khoa học cho công nghệ biển, năng lượng và an ninh phi truyền thống.

Những thành tựu đó chính là nền tảng quan trọng để Đảng, Nhà nước tiếp tục giao cho Viện Hàn lâm trọng trách mới. Như toàn thể quý vị đã biết, ngày 30/3/2026, Bộ Chính trị đã ban hành Quyết định 17 chuyển Viện Hàn lâm về trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đây không chỉ là sự thay đổi về cơ cấu tổ chức, mà là sự khẳng định vị thế mới, tâm thế mới của Viện Hàn lâm trong hệ thống chính trị - là đơn vị sự nghiệp đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

### Thư các đồng chí!

Bước vào "Kỷ nguyên vươn mình" của dân tộc, trọng trách của chúng ta lớn lao hơn bao giờ hết. Để hiện thực hóa mục tiêu trở thành tổ chức nghiên cứu hàng đầu Đông Nam Á vào năm 2030 và mang tâm cỡ Châu Á vào năm 2045, tôi mong muốn toàn thể cán bộ Viện Hàn lâm chúng ta phải thực sự sống trong hơi thở của Nghị quyết 57. Chúng ta không chỉ đọc, không chỉ học, mà phải đưa tinh thần của Nghị quyết vào từng đề tài nghiên cứu, từng dự án công nghệ, biến những tư duy đột phá thành kết quả thực tiễn, tập trung quyết liệt vào các hành động cốt lõi sau đây:

1. Phát triển nguồn nhân lực tinh hoa: Tiếp tục coi con người là tài sản quý giá nhất, khơi dậy khát vọng cống hiến trong thế hệ trẻ, để các em học sinh, sinh viên hôm nay thấy được vẻ đẹp và cơ hội vàng của con đường khoa học.
2. Kiên định với các giá trị nền tảng, tiếp tục vun đắp truyền thống "Tôn vinh tri thức, đề cao khoa học, coi sáng tạo là giá trị cao nhất". Đặc biệt là giữ vững tinh thần: Đoàn kết - Khách quan - Trong sáng trong mọi hoạt động nghiên cứu và quản lý.
3. Đột phá trong các công nghệ chiến lược: Chúng ta không chỉ dừng lại ở nghiên cứu cơ bản mà phải đẩy mạnh chiến lược "Giải mã công nghệ lõi, công nghệ nguồn về Lượng tử, Bán dẫn, AI và Công nghệ Vũ trụ; đồng thời chuyển hóa năng lực nghiên cứu thành các giải pháp cụ thể phục vụ quốc gia - từ hệ thống dự báo, cảnh báo thông minh; công nghệ quan sát Trái đất, dữ liệu khoa học phục vụ quản trị quốc gia; đến vật liệu chiến lược, công nghệ biển và các giải pháp cho an ninh năng lượng."

4. Gắn kết khoa học với thực tiễn: Nghiên cứu phải phục vụ trực tiếp cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia. Mỗi sản phẩm của Viện Hàn lâm phải là một đóng góp thiết thực cho cuộc sống của nhân dân và sự hưng thịnh của dân tộc.

### Thư các thể hệ VAST-er!

Khoa học là một hành trình gian khổ nhưng đầy vinh quang. Nhìn lại chặng đường 51 năm, chúng ta có quyền tự hào về những gì đã đạt được, nhưng cũng không được phép thỏa mãn. Với vị thế mới là đơn vị trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương, mỗi chúng ta cần đổi mới tư

duy, chủ động hội nhập và nỗ lực hơn nữa để xứng đáng với sự tin tưởng của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Một lần nữa, nhân dịp này, tôi xin kính chúc các đồng chí lão thành, các thể hệ thầy cô giáo, các nhà khoa học và toàn thể cán bộ Viện Hàn lâm sức khỏe, hạnh phúc và luôn giữ vững ngọn lửa đam mê với sự nghiệp khoa học. Chúc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ngày càng vững mạnh, vươn tới những đỉnh cao mới trong kỷ nguyên phát triển giàu mạnh của dân tộc.

### Trân trọng cảm ơn!

## Triển lãm giới thiệu sản phẩm...(tiếp theo trang 1)



GS. TS. Trần Tuấn Anh – Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm phát biểu khai mạc Triển lãm

Triển lãm là hoạt động có ý nghĩa thiết thực nhằm giới thiệu những thành tựu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tiêu biểu của Viện Hàn lâm trong suốt chặng đường hơn nửa thế kỷ xây dựng và phát triển. Đồng thời, đây cũng là dịp tôn vinh những đóng góp bền bỉ của đội ngũ các nhà khoa học đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, góp phần lan tỏa tinh thần đổi mới sáng tạo và khẳng định vai trò của khoa học và công nghệ trong phát triển nhanh, bền vững quốc gia.

Phát biểu khai mạc Triển lãm, GS. TS. Trần Tuấn Anh – Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm nhấn mạnh: Trải qua 51 năm xây dựng và phát triển, Viện Hàn lâm đã khẳng định vị thế là cơ quan nghiên cứu khoa học hàng đầu của đất nước, giữ vai trò nòng cốt trong nghiên cứu cơ bản, phát triển công nghệ cao, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và tư vấn chính sách khoa



GS. TS. Trần Hồng Thái – Chủ tịch Viện Hàn lâm giới thiệu sản phẩm của Viện Hàn lâm với khách quốc tế đến tham quan Triển lãm

học, công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Từ các nghiên cứu nền tảng trong lĩnh vực khoa học tự nhiên đến những hướng công nghệ tiên tiến như công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo, vật liệu mới, robot, công nghệ vũ trụ và chuyển đổi số, nhiều kết quả nghiên cứu của Viện Hàn lâm đã được ứng dụng hiệu quả trong thực tiễn, đóng góp thiết thực vào sự phát triển của đất



Một số hình ảnh tại Triển lãm

nước và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Theo GS. TS. Trần Tuấn Anh, trong thời gian tới, Viện Hàn lâm sẽ tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu cơ bản gắn với nghiên cứu ứng dụng; tập trung phát triển các công nghệ chiến lược, công nghệ lõi; thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; tăng cường liên kết viện – trường – doanh nghiệp và mở rộng hợp tác quốc tế nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Với chủ đề “Dấu ấn Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam”, không gian triển lãm tái hiện hành trình 51 năm xây dựng và phát triển của Viện Hàn lâm thông qua các phân khu trưng bày chuyên đề, giới thiệu 08 khối nghiên cứu

đặc trưng gồm: Nghiên cứu cơ bản và đào tạo; Khoa học Trái đất; Khoa học sự sống; Khoa học vật liệu; Năng lượng và môi trường; Robot; Công nghệ vũ trụ; Hợp tác và phát triển.

Bên cạnh đó, triển lãm còn giới thiệu các giải thưởng lớn, thành tựu tiêu biểu cùng bộ sưu tập ảnh tư liệu ghi dấu những cột mốc quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Viện Hàn lâm.

Không chỉ tái hiện hành trình nghiên cứu và ứng dụng đầy tâm huyết của các thế hệ nhà khoa học Việt Nam, khu triển lãm còn truyền tải thông điệp về vai trò then chốt của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với sự phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Tin: Mai Lan. Ảnh: Vân Nga - Minh Đức

## GẶP GỠ VAST51: TỪ TRUNG TÂM UNESCO TỚI NGOẠI GIAO KHOA HỌC

**Nhìn lại chặng đường hơn nửa thế kỷ phát triển, hội nhập quốc tế của Viện Hàn lâm, và trao đổi về vai trò ngày càng quan trọng của khoa học trong kết nối quốc tế, thúc đẩy phát triển bền vững và tăng cường đối thoại giữa các quốc gia là nội dung trọng tâm tại sự kiện Gặp gỡ VAST51: Từ Trung tâm UNESCO tới Ngoại giao khoa học, do Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tổ chức ngày 20/5/2026. Sự kiện nằm trong chuỗi các hoạt động chào mừng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo 18/5, kỷ niệm 51 năm hành trình kiến tạo của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, ngày 20/5.**



*Ông Jonathan Baker - Trưởng đại diện Văn phòng UNESCO tại Việt Nam, gửi lời chúc mừng tới Viện Hàn lâm nhân dịp kỷ niệm 51 năm thành lập, đánh giá cao vai trò trung tâm của Viện Hàn lâm trong hệ sinh thái khoa học của Việt Nam suốt hơn nửa thế kỷ qua*



*GS.TS. Trần Hồng Thái phát biểu khai mạc Hội nghị*

Tham dự sự kiện, về phía Viện Hàn lâm có GS.TS. Trần Hồng Thái - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Chủ tịch Viện Hàn lâm; Ông Lê Sỹ Tùng - Phó Bí thư Đảng ủy Viện Hàn lâm; GS. TS. Chu Hoàng Hà - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm; cùng lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm. Về phía các đại biểu có Ông Jonathan Backer - Trưởng đại diện Văn phòng UNESCO tại Việt Nam; Ông Marco Abbiati - Tham tán Khoa học, Đại sứ quán Ý tại Việt Nam; Ông Denis Fourmeau - Tham tán Hợp tác Khoa học và Giáo dục Đại học, Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam; Ông Sylvain Ouillon - Giám đốc IRD tại Việt Nam; Bà Lê Thị Hồng Vân - Cục trưởng Cục Ngoại vụ và Ngoại giao Văn hóa, Tổng Thư ký Ủy ban UNESCO Việt Nam; TS. Trần Quốc Cường - Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Bộ Khoa học và Công nghệ; và đông đảo nhà khoa học, giáo sư đầu ngành trong nước và quốc tế.

Điểm nhấn của Hội nghị lần này là việc UNESCO đã chính thức quyết định gia hạn thời gian hoạt động cho hai trung tâm: Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Toán học Quốc tế (ICRTM) và Trung tâm Vật lý Quốc tế (ICP) do Viện Hàn lâm quản lý - một minh chứng cho niềm tin và sự kỳ vọng toàn cầu. Không chỉ dừng lại ở những thành tựu nghiên cứu chuyên sâu, hai Trung tâm Toán học và Vật lý đã khẳng định vị thế là những “đại sứ khoa học” xuất sắc, góp phần nâng tầm tri thức Việt trên bản đồ quốc tế.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, GS.TS. Trần Hồng Thái cho biết, trong thế kỷ XXI, khoa học không còn giới hạn trong các phòng thí nghiệm hay các công bố học thuật mà đang trở thành “ngôn ngữ chung” kết nối các quốc gia, góp phần xây dựng lòng tin, thúc đẩy hợp tác và cùng giải quyết các thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, y tế, môi trường biển, trí tuệ nhân tạo và các công nghệ chiến lược mới nổi. Trong bối cảnh đó, ngoại giao khoa học đang trở thành xu thế quan trọng của hợp tác quốc tế hiện đại.

Đồng chí Trần Hồng Thái cho biết, chủ đề ngoại giao khoa học có ý nghĩa đặc biệt đối với Viện Hàn lâm trong giai đoạn phát triển mới hiện nay. Từ ngày 1/4/2026, Viện Hàn lâm chính thức trở thành đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong giai đoạn mới, Viện Hàn lâm không chỉ tiếp tục phát huy vai trò nghiên cứu cơ bản, phát triển công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực khoa học chất lượng cao, mà còn từng bước tham gia sâu hơn vào hoạt động tư vấn chiến lược, tham mưu chính sách và đóng góp cho



*Trao Quyết định khen thưởng cho các cá nhân tiêu biểu - những người đã tận hiến để bắc nhịp cầu ngoại giao khoa học, kết nối Việt Nam với thế giới*

các định hướng phát triển quốc gia trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Chủ tịch Viện Hàn lâm cũng nhấn mạnh, Nghị quyết số 57 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia cùng Nghị quyết số 59 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới đã khẳng định khoa học và công nghệ không chỉ là động lực phát triển kinh tế - xã hội mà còn là nguồn lực chiến lược của quốc gia trong kỷ nguyên mới. Điều này đòi hỏi mỗi nhà khoa học, mỗi tổ chức khoa học Việt Nam phải trở thành cầu nối đưa khoa học Việt Nam hội nhập sâu rộng với thế giới.

Trong hành trình hội nhập quốc tế của Viện Hàn lâm, hai Trung tâm UNESCO dạng II về Toán học và Vật lý được đánh giá là những dấu mốc quan trọng, thể hiện sự ghi nhận của cộng đồng quốc tế đối với năng lực khoa học của Việt Nam. Thông qua các hoạt động đào tạo, trao đổi học thuật, hội nghị quốc tế, hỗ trợ nhà khoa học trẻ và thúc đẩy hợp tác nghiên cứu, các Trung tâm đã góp phần hình thành mạng lưới học thuật quốc tế, nâng cao vị thế khoa học của Việt Nam và thúc đẩy hội nhập khoa học toàn cầu.

GS.TS. Trần Hồng Thái khẳng định, trong thời gian tới, Viện Hàn lâm mong muốn tiếp tục nâng tầm hoạt động của các Trung tâm UNESCO dạng II hiện có, xây dựng các trung tâm trở thành môi trường khoa học quốc tế năng động, điểm kết nối học thuật của khu vực và thế giới; đồng thời chủ động tham gia sâu rộng hơn vào các hoạt động của UNESCO thông qua việc tổ chức hội thảo quốc tế, chương trình đào tạo, tập huấn và các diễn đàn trao đổi khoa học quốc tế. Trên nền tảng đó, Viện Hàn lâm

cũng đang nghiên cứu, thúc đẩy phát triển thêm các Trung tâm UNESCO dạng II mới trong các lĩnh vực Việt Nam có tiềm năng và nhu cầu lớn như sinh học, đa dạng sinh học, tài nguyên nước và các lĩnh vực liên ngành phục vụ phát triển bền vững.

Phát biểu tại Hội nghị, ông Jonathan Baker - Trưởng đại diện Văn phòng UNESCO tại Việt Nam, gửi lời chúc mừng tới Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam nhân dịp kỷ niệm 51 năm thành lập, đồng thời đánh giá cao vai trò trung tâm của Viện Hàn lâm trong hệ sinh thái khoa học của Việt Nam suốt hơn nửa thế kỷ qua. Đại diện UNESCO đánh giá cao mối quan hệ hợp tác lâu dài và tin cậy với Viện Hàn lâm trong việc thúc đẩy khoa học và công nghệ vì phát triển bền vững, nâng cao vai trò của phụ nữ trong khoa học, đặc biệt thông qua hai Trung tâm UNESCO dạng II là Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Toán học Quốc tế và Trung tâm Vật lý Quốc tế.

Ông Jonathan Baker nhấn mạnh, quyết định của Ban Chấp hành UNESCO tại Kỳ họp lần thứ 224 về việc gia hạn hoạt động thêm 8 năm đối với hai Trung tâm UNESCO dạng II là sự ghi nhận rõ nét đối với năng lực khoa học, uy tín học thuật và những đóng góp ngày càng nổi bật của Việt Nam trong hợp tác khoa học khu vực và quốc tế trong lĩnh vực khoa học cơ bản.

Trong 6 năm qua, các Trung tâm UNESCO dạng II đã đóng góp tích cực vào chương trình thúc đẩy khoa học cơ bản và hợp tác Nam - Nam của UNESCO; đồng thời đóng vai trò quan trọng trong việc tăng cường hợp tác khoa học quốc tế, mở rộng mạng lưới học thuật khu vực và

thúc đẩy trao đổi tri thức trong ASEAN, khu vực châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới. Theo ông Jonathan Baker, các trung tâm này đang dần trở thành những đầu mối quan trọng của ngoại giao khoa học, góp phần kết nối Việt Nam sâu rộng hơn với cộng đồng khoa học toàn cầu.

Đề cập tới bối cảnh thế giới hiện nay, Trưởng đại diện UNESCO tại Việt Nam cho rằng nhân loại đang phải đối mặt với nhiều thách thức chung như biến đổi khí hậu, khan hiếm tài nguyên nước, suy giảm đa dạng sinh học, các công nghệ mới nổi và các vấn đề y tế toàn cầu. Trong bối cảnh đó, khoa học và ngoại giao khoa học ngày càng khẳng định vai trò là cầu nối vượt qua biên giới quốc gia, thúc đẩy hợp tác, xây dựng lòng tin và hỗ trợ quá trình hoạch định chính sách dựa trên bằng chứng khoa học.

Ông Jonathan Baker cũng đánh giá cao cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo tinh thần Nghị quyết số 57. Theo ông, các Trung tâm UNESCO dạng II đang đóng góp thiết thực cho mục tiêu này thông qua hoạt động tư vấn chính sách, nghiên cứu tiên tiến, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy hợp tác quốc tế và hỗ trợ các nhà khoa học trẻ.

Tại Hội nghị, PGS.TSKH. Phan Thị Hà Dương - Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Toán học Quốc tế thuộc Viện Hàn lâm cho biết, Trung tâm được thành lập năm 2020 theo mô hình Trung tâm dạng II của UNESCO. Tại kỳ họp Hội đồng Chấp hành UNESCO tháng 4/2026, Trung tâm đã được thông qua gia hạn hoạt động thêm 8 năm.

Theo PGS.TSKH. Phan Thị Hà Dương, với bốn nhiệm vụ trọng tâm gồm phát triển khoa học, đào tạo, hợp tác quốc tế, phổ biến toán học và tham gia tư vấn chính sách cho Việt Nam cũng như các nước trong khu vực, Trung tâm đã triển khai 12 đề tài nghiên cứu, tổ chức 40 chương trình đào tạo và công bố hơn 120 bài báo quốc tế thuộc danh mục SCIE. Bên cạnh đó, 20 hội nghị quốc tế do Trung tâm tổ chức đã thu hút hơn 1.000 nhà khoa học tham dự.

Các hoạt động phổ biến toán học và lan tỏa tinh thần UNESCO cũng đạt nhiều kết quả tích cực với 25 chương trình, hơn 3.000 người tham gia trực tiếp, khoảng 400.000 lượt xem trực tuyến và gần 200 bài viết truyền thông. Trong năm 2026, Trung tâm tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức quốc tế như The World Academy of Sciences, International Centre for Theoretical Physics và Centre International de Mathé-

matiques Pures et Appliquées nhằm nâng cao vị thế và sự hiện diện của toán học Việt Nam trên trường quốc tế.

PGS.TSKH. Phan Thị Hà Dương cho rằng, trong bối cảnh hiện nay, phát triển khoa học đòi hỏi sự tham gia chủ động và sâu rộng hơn vào các hoạt động khoa học quốc tế. Hội nhập không chỉ để học hỏi kinh nghiệm mà còn hướng tới vai trò thành viên, thậm chí tham gia lãnh đạo các tổ chức khoa học quốc tế, cùng chia sẻ trách nhiệm và đóng góp cho cộng đồng khoa học toàn cầu. Đồng thời, cần thúc đẩy mạnh mẽ các giá trị của thời đại như khoa học mở, hợp tác mở, phát triển bền vững và kết nối liên ngành, liên quốc gia.

Theo bà Phan Thị Hà Dương, để hội nhập quốc tế bền vững, điều cốt lõi là xây dựng được các nhóm nghiên cứu mạnh trong nước. Chính các nhóm nghiên cứu này sẽ tạo ra những hợp tác thực chất, các công trình khoa học chất lượng cao, đồng thời đào tạo thế hệ trẻ và từng bước khẳng định vị thế khoa học của Việt Nam trên trường quốc tế.

Trong không khí tự hào này, Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN đã quyết định khen thưởng các cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp trong việc thúc đẩy ngoại giao khoa học, kết nối cộng đồng khoa học Việt Nam với thế giới.

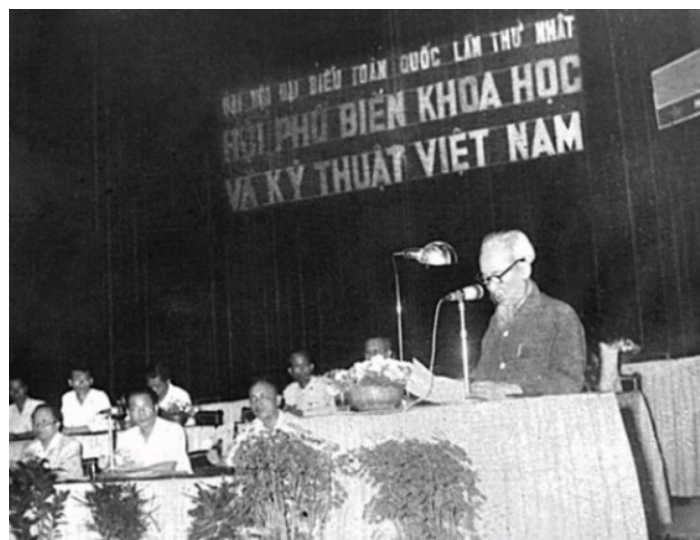
Hội nghị cũng ghi nhận nhiều ý kiến trao đổi sâu sắc từ các đại biểu tham dự, nhà khoa học, chuyên gia và về vai trò của khoa học trong thúc đẩy hợp tác quốc tế và phát triển bền vững. Đặc biệt, các đại biểu đã chia sẻ những câu chuyện và hành trình đầy cảm hứng "từ nghiên cứu đến công tác đối ngoại", qua đó cho thấy sự gắn kết ngày càng chặt chẽ giữa hoạt động khoa học với ngoại giao trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Nhiều ý kiến nhấn mạnh, trong thế giới hiện nay, khoa học không chỉ tạo ra tri thức mới mà còn trở thành cầu nối hiệu quả giữa các quốc gia, góp phần xây dựng lòng tin, tăng cường đối thoại và thúc đẩy hợp tác cùng phát triển. Hội nghị cũng nhận được những góc nhìn thực tiễn và quý báu từ các nhà ngoại giao về lĩnh vực khoa học, trong đó khẳng định vai trò ngày càng quan trọng của tri thức, đổi mới sáng tạo và cộng đồng khoa học trong quan hệ quốc tế hiện đại. Những chia sẻ tại Hội nghị đã góp phần làm rõ hơn ý nghĩa của ngoại giao khoa học như một không gian kết nối giữa tri thức, chính sách và hợp tác toàn cầu.

*Tin và ảnh: Mai Lan - Nam Phương - Bảo Ngọc*

## NGÀY KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VIỆT NAM: LAN TỎA TRI THỨC, TÔN VINH SÁNG TẠO

**Một trong những điểm mới của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 2025 là nội hàm "Đổi mới sáng tạo" được đưa vào Luật, đã thể hiện tư duy phát triển: Tri thức khoa học công nghệ phải được chuyển hóa thành giá trị thực tiễn trong quá trình phát triển kinh tế- xã hội. Trên tinh thần đó, ngày 18/5 được chọn là Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam, nhằm tôn vinh đội ngũ trí thức, nhà khoa học, doanh nghiệp và lan tỏa các thành tựu nổi bật, khẳng định vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển đất nước.**



*Chủ tịch Hồ Chí Minh phát biểu tại Đại hội Đại biểu Hội Phổ biến khoa học và kỹ thuật Việt Nam toàn quốc lần thứ nhất ngày 18/5/1963. Ảnh: Tư liệu*

Nguồn gốc của Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam được bắt đầu từ sự kiện: Ngày 18/5/1963, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự Đại hội đại biểu Hội Phổ biến khoa học và kỹ thuật Việt Nam toàn quốc lần thứ nhất (tiền thân của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam). Tại Đại hội, Bác Hồ đã căn dặn giới trí thức nước nhà: "Khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân, bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi... Các cô, các chú phải ra sức đem hiểu biết khoa học và kỹ thuật của mình truyền bá rộng rãi trong nhân dân lao động, để nhân dân thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ..." (nguồn: Bài đăng Báo Nhân dân, số 3339, ngày 19/5/1963/Hồ Chí Minh toàn tập, tập 11 (1963-1965), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội 1996). Năm 2013, Quốc hội đã thông qua Luật Khoa học và Công nghệ, chính thức chọn ngày 18/5 là Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Theo Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025, ngày 18/5 hằng năm được quy định là Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam.

Trong lịch sử dân tộc, đội ngũ trí thức đã đóng một vai trò quan trọng. Bác Hồ đặc biệt quý trọng trí thức. Người đã phát hiện, bồi dưỡng và tin tưởng giao cho các trí thức đương thời đảm nhiệm nhiều trọng trách khi thành lập Chính phủ tại kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa I (ngày 3/11/1946). Kỹ sư Phạm Quang Lễ là một trong những trí thức tiêu biểu được Bác Hồ trực tiếp mời về nước khi ông đang sống và làm việc tại Pháp, vào năm 1946. Khi Bác Hồ giao nhiệm vụ

cho ông Phạm Quang Lễ làm Cục trưởng Cục Quân giới, Người đã đặt tên mới cho ông là Trần Đại Nghĩa. Từ những năm 1950, Cục trưởng Trần Đại Nghĩa là người đặt nền móng cho ngành quốc phòng và khoa học quân sự Việt Nam. Ngày 20/5/1975, Chính phủ quyết định thành lập Viện Khoa học Việt Nam, GS.VS. Trần Đại Nghĩa được giao trọng trách là Viện trưởng. Ông cùng Ban Lãnh đạo đã có những quyết sách lớn để xây dựng và phát triển Viện Khoa học Việt Nam, tạo nền móng vững chắc để Viện tích lũy tri thức một cách hệ thống trong hơn nửa thế kỷ qua.

Nghị quyết 57/NQ-TW của Bộ Chính trị đã xác định khoa học, công nghệ đóng vai trò và vị trí then chốt của sự phát triển quốc gia. Một trong những nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết 57/NQ-TW đã nêu rõ: "Mở rộng đa dạng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, dù là nhỏ nhất." Tinh thần trọng dụng trí thức, khơi dậy sáng tạo và thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng sẽ tiếp tục là chìa khóa để Việt Nam đạt nhiều thành tựu trong giai đoạn mới.

Chào mừng kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/2026), Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo



*Một số hình ảnh hoạt động chào mừng kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/2026), Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5) và 51 năm thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (20/5/1975 – 20/5/2026)*

Việt Nam (18/5) và 51 năm thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (20/5/1975 – 20/5/2026), Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã tổ chức chuỗi hoạt động ý nghĩa, khẳng định vai trò tiên phong của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong tiến trình phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Đây không chỉ là dịp tôn vinh truyền thống hơn nửa thế kỷ xây dựng và phát triển của Viện, mà còn là cơ hội lan tỏa tinh thần sáng tạo, khơi dậy khát vọng cống hiến vì một Việt Nam phát triển bằng tri thức và công nghệ.

Điểm nhấn nổi bật là triển lãm “Dấu ấn Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam”, nơi tái hiện hành trình 51 năm hình thành và phát triển của Viện thông qua các thành tựu nghiên cứu, sản phẩm ứng dụng tiêu biểu và những dấu mốc khoa học quan trọng. Triển lãm được tổ chức theo 08 lĩnh vực nghiên cứu trọng điểm gồm: Nghiên cứu cơ bản và đào tạo; khoa học Trái đất; khoa học sự sống; khoa học vật liệu; năng lượng và môi trường; robot; công nghệ vũ trụ; hợp tác và phát triển. Mỗi không gian trưng bày không chỉ phản ánh năng lực nghiên cứu khoa học của các thể trí thức Viện Hàn lâm,

mà còn cho thấy sự chuyển mình mạnh mẽ của khoa học công nghệ trong việc phục vụ đời sống và phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, nhiều hoạt động hưởng ứng khác được các đơn vị tổ chức như triển lãm sách khoa học và công nghệ tại Trung tâm Dữ liệu và Thông tin khoa học; Ngày hội tuyển sinh khối các ngành Khoa học và Công nghệ tại Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội; các tọa đàm, hội thảo chuyên đề, cùng chương trình tham quan, trải nghiệm tại Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam, Bảo tàng Hải dương học; mở cửa Trung tâm Báo tin động đất và Cảnh báo sóng thần, Trung tâm Phân tích tổng hợp phục vụ công tác hướng nghiệp, phổ biến tri thức khoa học và kết nối cộng đồng.

Chuỗi hoạt động không chỉ khẳng định dấu ấn và vị thế của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam trong hệ thống khoa học công nghệ quốc gia, mà còn truyền đi thông điệp mạnh mẽ: Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chính là động lực quan trọng để đất nước bứt phá, hội nhập và phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới.

Kiều Anh

## Sinh hoạt chính trị chuyên đề tháng 5: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

**Sáng 29/5/2026, Đảng ủy Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tổ chức Hội nghị sinh hoạt chính trị chuyên đề tháng 5 với chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” thông qua Chương trình nghệ thuật đặc biệt “Bác Hồ - Hai tiếng thiêng liêng” nhân dịp kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026); Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5) và 51 năm thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (20/5/1975 - 20/5/2026).**



*GS.TS. Trần Hồng Thái – Chủ tịch Viện Hàn lâm tặng hoa NSUT Trịnh Mai Nguyễn - Phó Giám đốc Nhà hát Kịch Việt Nam*



*GS.TS. Trần Hồng Thái phát biểu khai mạc Hội nghị*

GS.TS. Trần Hồng Thái - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tham dự và chủ trì Hội nghị.

Tham dự Hội nghị có NSUT Trịnh Mai Nguyễn - Phó Giám đốc Nhà hát kịch Việt Nam; đồng chí Trịnh Thanh Giảng - Phó Chủ tịch Hội Di sản Văn hóa Việt Nam, Quyền Tổng Biên tập Tạp chí Thế giới Di sản; đại diện Văn phòng Trung ương Đảng; đại diện Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương; đại diện Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương; đại diện Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Ban Thường vụ Đảng ủy Viện Hàn lâm; Cấp ủy viên các cấp của tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Viện Hàn lâm; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Viện Hàn lâm; Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Viện Hàn lâm và đông đảo cán bộ, đảng viên, viên chức, nhà khoa học các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, GS.TS. Trần Hồng Thái nhấn mạnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là lãnh tụ thiên tài của Đảng và dân tộc, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới, mà còn là người đặt nền móng tư duy phát triển đất nước dựa trên tri thức, khoa học, kỹ thuật và con người. Trong tư tưởng của Người, khoa học, kỹ thuật phải gần gũi, gắn với phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân và phải dựa vào khoa học để tăng năng suất lao động, phát triển đất nước. Tư tưởng của Người càng có ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân đang triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Chủ tịch Viện Hàn lâm cho biết, trong thời gian qua, Viện Hàn lâm luôn nỗ lực đưa các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn; rà soát, hệ thống hóa các công nghệ sẵn sàng chuyển giao; phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp để giải quyết những vấn đề cụ thể về môi trường, nông nghiệp, thủy sản, vật liệu, công nghệ sinh học, công nghệ vũ trụ, chuyển đổi số, phòng chống thiên tai và phát triển bền vững. Chủ tịch khẳng định, trong giai đoạn phát triển mới, Viện Hàn lâm không chỉ là trung tâm nghiên cứu khoa học hàng đầu của đất nước mà phải trở thành thiết chế khoa học chiến lược của Trung ương, tham gia tư vấn chính sách, cung cấp luận cứ khoa học, làm chủ công nghệ lõi, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và góp phần giải quyết các bài toán lớn của quốc gia.

Theo Chủ tịch Trần Hồng Thái, "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là học ở tình yêu thương nhân dân, ở lối sống giản dị, trong sáng, mà còn là học ở phương pháp làm việc khoa học, tinh thần thực tiễn, trọng dụng nhân tài, khát vọng độc lập, tự chủ và niềm tin mãnh liệt vào trí tuệ Việt Nam. Đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhà khoa học của Viện Hàn lâm, học Bác trước hết là giữ vững bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần khách quan, trung thực trong nghiên cứu khoa học. Học Bác là dám đi vào những vấn đề khó, những bài toán lớn của đất nước. Học Bác là không bằng lòng với những kết quả riêng lẻ, mà phải hướng tới những đóng góp có giá trị lâu dài cho quốc gia. Học Bác là biến tri thức thành hành động, biến nghiên cứu thành công nghệ, biến công nghệ thành năng lực cạnh tranh và sức mạnh phát triển của đất nước".

Chủ tịch Trần Hồng Thái cũng đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm tiếp tục đưa việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" trở thành công việc thường xuyên, gắn với nhiệm vụ chuyên môn, với xây dựng Đảng, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển công nghệ chiến lược và chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học có phẩm chất, năng lực, khát vọng cống hiến.

Chương trình nghệ thuật đặc sắc "Bác Hồ - Hai tiếng thiêng liêng" do Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Nhà hát Kịch Việt Nam, Tạp chí Thế giới Di sản phối hợp tổ chức, dưới sự bảo trợ truyền thông của Cổng thông tin điện



Vở kịch ngắn "Chuyện nhà chị Tín" do Nhà hát Kịch Việt Nam biểu diễn

tử Chính phủ. Điểm nhấn của chương trình là vở kịch ngắn "Chuyện nhà chị Tín" do Nhà hát Kịch Việt Nam biểu diễn. Tác phẩm tái hiện câu chuyện xúc động có thật về việc Bác Hồ đến thăm gia đình chị Nguyễn Thị Tín - một gia đình lao động nghèo ở Hà Nội trong đêm giao thừa Tết Nhâm Dần năm 1962. Câu chuyện khắc họa sâu sắc tư tưởng nhân văn, tình yêu thương bao la của Bác đối với nhân dân.

Hội nghị sinh hoạt chính trị chuyên đề tháng 5 là hoạt động có ý nghĩa thiết thực, kết hợp giữa sinh hoạt chính trị, nghệ thuật biểu diễn và giáo dục truyền thống, góp phần nâng cao nhận thức, bồi đắp lý tưởng cách mạng, lan tỏa tinh thần học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, viên chức, nhà khoa học của Viện Hàn lâm; đồng thời khơi dậy tinh thần đổi mới sáng tạo, trách nhiệm và khát vọng cống hiến vì sự phát triển khoa học và công nghệ của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Thanh Hà – Minh Tâm



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm

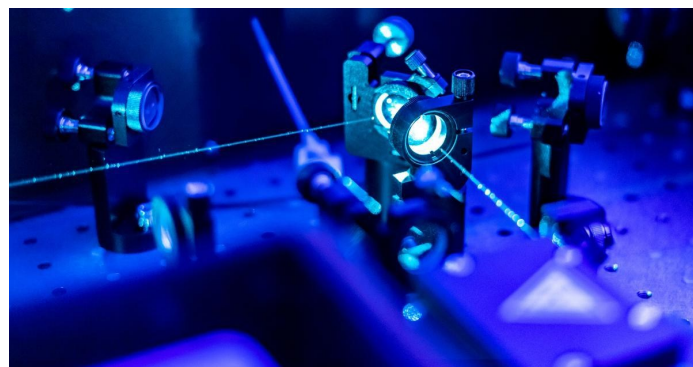
## Đặt nền móng tri thức cho năng lực tự chủ quốc gia

**Những chỉ đạo mới đây của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại các buổi làm việc của Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã tạo sự quan tâm đặc biệt trong giới khoa học Việt Nam. Không chỉ đặt ra yêu cầu tháo gỡ các "điểm nghẽn" của nghiên cứu khoa học cơ bản, những định hướng này còn cho thấy cách tiếp cận mới đối với khoa học công nghệ. Ở đó, khoa học công nghệ không chỉ được coi là động lực phát triển kinh tế mà còn là nền tảng của năng lực tự chủ quốc gia, năng lực cạnh tranh chiến lược và sức mạnh quốc gia trong dài hạn.**

Với những chỉ đạo cụ thể đối với công nghệ lượng tử, khoa học vật liệu đến nghiên cứu cơ bản, nhiều nhà khoa học cho rằng những định hướng của người đứng đầu Đảng, Nhà nước đang mở ra một giai đoạn phát triển mới cho khoa học Việt Nam, trong đó trọng tâm không còn là các mục tiêu ngắn hạn hay thành tích hình thức mà là xây dựng năng lực nội sinh, làm chủ công nghệ lõi và hình thành hệ sinh

nhìn nhận như một lĩnh vực nghiên cứu hàn lâm đơn lẻ, mà đã trở thành một cấu phần trong kiến trúc sức mạnh quốc gia mới.

Dữ liệu, năng lực tính toán, hạ tầng số và công nghệ lõi đang dần trở thành những yếu tố quyết định vị thế của các quốc gia. Công nghệ lượng tử tác động trực tiếp đến cả bốn lĩnh vực



*Công nghệ lượng tử đang được nhiều quốc gia xem là một trong những nền tảng công nghệ chiến lược của thế kỷ XXI.*

này. Việt Nam sẽ không đi theo cách "chạy đua toàn diện" như các cường quốc công nghệ mà lựa chọn hướng phát triển có chọn lọc, tập trung vào những lĩnh vực vừa có ý nghĩa chiến lược vừa phù hợp với năng lực trong nước.

Năm hướng ưu tiên được xác định gồm: Truyền thông và an ninh lượng tử; mô phỏng lượng tử và thuật toán; cảm biến lượng tử; vật liệu và linh kiện quang tử lượng tử; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.



*Tổng Bí thư Tô Lâm chủ trì cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*

thái khoa học công nghệ hiện đại.

### Công nghệ lượng tử - Đi sau nhưng không đi chậm

Trong số các công nghệ chiến lược được nhắc tới gần đây, công nghệ lượng tử nhận được sự quan tâm đặc biệt. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã nhấn mạnh "phát triển công nghệ lượng tử gắn với an ninh quốc gia, trí tuệ nhân tạo, công nghiệp bán dẫn và chủ quyền số". Đây là một định hướng có tầm nhìn rất sâu sắc, cho thấy công nghệ lượng tử không còn được



*GS.TS Trần Hồng Thái cho rằng Việt Nam cần lựa chọn hướng đi phù hợp để tham gia chuỗi giá trị lượng tử toàn cầu.*

Theo Giáo sư, Tiến sĩ Trần Hồng Thái, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, công nghệ lượng tử là lĩnh vực khó nhưng không nằm ngoài khả năng của Việt Nam nếu

có chiến lược phù hợp. Nếu chuẩn bị đúng từ bây giờ, Việt Nam hoàn toàn có thể tham gia vào chuỗi giá trị lượng tử toàn cầu theo cách phù hợp với năng lực và lợi ích chiến lược của mình. Đây chính là thời điểm để Việt Nam hình thành một tư duy phát triển mới: đi sau nhưng không đi chậm; lựa chọn đúng hướng, tập trung nguồn lực và kiên trì xây dựng năng lực nội sinh để không bị tụt hậu trong kỷ nguyên công nghệ tiếp theo.

### **Khoa học cơ bản - Nền móng của công nghệ chiến lược**

Theo Giáo sư, Tiến sĩ Trần Tuấn Anh, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, muốn trở thành quốc gia phát triển có thu nhập cao, Việt Nam không thể chỉ dừng ở gia công công nghệ mà phải có năng lực tạo ra tri thức mới và công nghệ lõi. Trong tiến trình đó, nghiên cứu khoa học cơ bản giữ vai trò nền tảng, điểm khởi đầu của năng lực đó. Trong các chiến lược phát triển khoa học công nghệ quốc gia, Đảng và Nhà nước luôn xác định khoa học cơ bản là nền tảng của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tinh thần này tiếp tục được nhấn mạnh trong Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia với quan điểm đầu tư cho nghiên cứu khoa học cơ bản là đầu tư lâu dài cho phát triển bền vững.

Trước hết, nghiên cứu khoa học cơ bản tạo ra tri thức mới, làm cơ sở cho sự hình thành các công nghệ hiện đại. Nghiên cứu khoa học cơ bản đồng thời là nguồn gốc của đổi mới sáng tạo và các công nghệ tương lai.

Nhiều kết quả nghiên cứu khoa học cơ bản ban đầu chưa thể ứng dụng ngay, nhưng sau một thời gian dài lại trở thành nền tảng cho các ngành công nghệ quan trọng, đóng góp trực tiếp cho phát triển kinh tế - xã hội cũng như bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Bên cạnh đó, nghiên cứu khoa học cơ bản góp phần nâng cao năng lực tự chủ của quốc gia. Khi làm chủ được tri thức và các hướng nghiên cứu mới, Việt Nam sẽ từng bước hình thành năng lực nội sinh của nền kinh tế thông qua khoa học công nghệ, giảm phụ thuộc vào công nghệ nhập khẩu. Đây cũng là môi trường để đào tạo đội ngũ chuyên gia trình độ cao, qua đó khẳng định năng lực khoa học công nghệ của đất nước.

Nhiều công nghệ hiện đại trên thế giới đều bắt nguồn từ nghiên cứu cơ bản được đầu tư liên



*GS.TS Trần Tuấn Anh nhấn mạnh nghiên cứu cơ bản là điểm khởi đầu của năng lực tạo ra tri thức mới và công nghệ lõi.*

tục trong nhiều thập kỷ. Những nghiên cứu ban đầu có thể chưa ứng dụng ngay nhưng sau đó lại trở thành nền tảng của các ngành công nghệ quan trọng, đóng góp trực tiếp cho phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh.

Cùng quan điểm này, Giáo sư, Tiến sĩ Trần Đại Lâm, Viện trưởng Viện Khoa học Vật liệu cho rằng những lĩnh vực đang định hình tương lai thế giới hiện nay như bán dẫn, công nghệ lượng tử, năng lượng mới hay vật liệu tiên tiến đều bắt đầu từ nghiên cứu cơ bản. Vì vậy, đầu tư cho khoa học cơ bản và khoa học vật liệu cần được nhìn nhận là đầu tư chiến lược cho năng lực tự chủ quốc gia.

Giáo sư, Tiến sĩ Trần Đại Lâm cũng thẳng thắn nhìn nhận, nếu các quốc gia phát triển coi khoa học vật liệu là "nền công nghiệp của các nền công nghiệp", là nền tảng của bán dẫn, năng lượng mới và quốc phòng công nghệ cao thì tại Việt Nam, đầu tư cho lĩnh vực này vẫn còn phân tán, ngắn hạn và chưa tạo được hệ sinh thái nghiên cứu đủ mạnh.

### **Cần cơ chế phù hợp cho các nhà khoa học**

Các nhà khoa học cũng đề cập đến những điểm nghẽn trong quá trình phát triển khoa học cơ bản. Theo Giáo sư, Tiến sĩ Trần Đại Lâm, điểm nghẽn lớn hiện nay không đơn thuần là thiếu nguồn lực mà là thiếu cơ chế phù hợp với bản chất của nghiên cứu khoa học cơ bản và công nghệ chiến lược. Những hướng nghiên cứu như vật liệu bán dẫn, vật liệu lượng tử hay công nghệ năng lượng mới đều cần chu kỳ đầu tư dài, có thể kéo dài hàng chục năm mới tạo ra đột phá.

Trong khi đó, cơ chế hiện nay vẫn còn nặng về quản lý đầu vào, dự toán chi tiết theo từng



*GS.TS Trần Đại Lâm cho rằng đầu tư cho khoa học vật liệu cần được nhìn nhận là đầu tư chiến lược cho năng lực tự chủ quốc gia.*

năm, nhiều thủ tục hành chính và tâm lý e ngại rủi ro. Điều này khiến không ít nhà khoa học phải dành quá nhiều thời gian cho hồ sơ, thủ tục thay vì tập trung cho chuyên môn.

Theo nhiều nhà khoa học, chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước về việc “chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang quản trị sáng tạo; từ tiền kiểm sang hậu kiểm; chấp nhận rủi ro khoa học” được xem là thay đổi có ý nghĩa rất lớn đối với cộng đồng nghiên cứu.

Phó Giáo sư, Tiến sĩ Đinh Văn Trung, Viện trưởng Viện Vật lý cho rằng tại nhiều quốc gia phát triển, việc một đề tài khoa học không đạt



*PGS.TS Đinh Văn Trung cho rằng cần chấp nhận rủi ro khoa học và tạo cơ chế linh hoạt hơn cho các đề tài nghiên cứu.*

kết quả như kỳ vọng là điều bình thường của quá trình khám phá khoa học. Các dự án lớn có thể bị dừng nếu hội đồng khoa học đánh giá không còn khả thi. Trong khi đó, ở Việt Nam,

việc kết thúc sớm một đề tài chưa đạt kết quả vẫn còn nhiều ràng buộc về thủ tục và trách nhiệm, khiến giới nghiên cứu có tâm lý lựa chọn hướng đi an toàn hơn là theo đuổi ý tưởng đột phá.

Giáo sư, Tiến sĩ Trần Hồng Thái, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cũng cho rằng khoa học đỉnh cao không thể phát triển bằng tư duy thành tích ngắn hạn mà cần chấp nhận rủi ro có kiểm soát. Theo ông, điều quan trọng là phải phân biệt rõ giữa thất bại khoa học trung thực với lãng phí hoặc hình thức.

### **Nhân lực - Điểm nghẽn chiến lược**

Một vấn đề được các nhà khoa học đặc biệt nhấn mạnh là nguồn nhân lực cho khoa học cơ bản.

Theo Giáo sư Trần Đại Lâm, cạnh tranh quốc gia hiện nay thực chất là cạnh tranh về chất lượng nguồn nhân lực khoa học công nghệ. Trong thời đại kinh tế tri thức, tài nguyên quan trọng nhất không còn là lao động giá rẻ hay tài nguyên thiên nhiên mà là con người có khả năng tạo ra tri thức mới và công nghệ lõi.

Tuy nhiên, việc thu hút và giữ chân nhân tài khoa học ở Việt Nam hiện nay vẫn còn nhiều khó khăn. Nhiều nhà khoa học trẻ sau khi được đào tạo ở nước ngoài trở về gặp hạn chế về điều kiện phòng thí nghiệm, thiết bị, cơ chế tài chính và môi trường học thuật.

Bên cạnh đó, khoa học cơ bản là lĩnh vực có chu kỳ đào tạo rất dài. Một chuyên gia vật liệu hay vật lý trình độ cao có thể cần tới 15-20 năm đào tạo và tích lũy kinh nghiệm. Trong khi đó, nhiều học sinh giỏi hiện nay lại lựa chọn các ngành tài chính, kinh tế hoặc doanh nghiệp quốc tế thay vì theo đuổi khoa học cơ bản do áp lực nghề nghiệp lớn và thiếu chính sách đủ mạnh tạo sự yên tâm lâu dài.

Đồng quan điểm, Giáo sư, Tiến sĩ Trần Tuấn Anh cho rằng cần có chính sách đồng bộ từ giáo dục phổ thông đến đại học, sau đại học và các viện nghiên cứu để phát triển nguồn nhân lực khoa học cơ bản. Theo ông, ngay từ bậc phổ thông cần phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng lực nghiên cứu khoa học; đồng thời xây dựng các chương trình đào tạo nhân tài khoa học, đào tạo tiến sĩ, xây dựng nhóm nghiên cứu mạnh và thu hút chuyên gia quốc tế.

Giáo sư, Tiến sĩ Phùng Hồ Hải, nguyên Viện trưởng Viện Toán học cũng nêu ý kiến, nghiên cứu cơ bản đứng ở gốc của toàn bộ hệ sinh thái



*GS.TS Phùng Hồ Hải đề xuất tăng cường cơ chế đánh giá khoa học theo chuẩn quốc tế và đầu tư có trọng tâm cho các nhà khoa học xuất sắc.*

đào tạo nhân lực khoa học công nghệ. Đầu tư cho nghiên cứu cơ bản không chỉ để tạo ra tri thức mà còn để đào tạo đội ngũ nhân lực có khả năng chuyển hóa tri thức thành công nghệ.

Giáo sư Phùng Hồ Hải đề xuất, Nhà nước cần phát hiện và đầu tư cho những nhà khoa học chuyên nghiệp và nghiêm túc. Việc này, hơi giống như các kỳ thi học sinh giỏi lấy mục tiêu là phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu vậy. Rốt cuộc thì cũng như các kỳ thi việc đánh giá chất lượng nghiên cứu mang vai trò then chốt. Thực tế của hơn 20 năm qua, việc sử dụng các chỉ số thư mục đã thể hiện nhiều mặt trái của nó. Để đánh giá nhà nghiên cứu thực sự thì phải dùng cách đánh giá "từ đồng nghiệp - peer-review". Tuy nhiên, cần phải làm việc đó một cách nghiêm túc, công khai, minh bạch, cần có sự tham gia một cách chặt chẽ và tích cực từ cộng đồng khoa học quốc tế trong việc đánh giá này. "Và, khi đã đầu tư thì phải tạo điều kiện cao nhất cho họ. Nói cách khác, nếu đã giao việc thì phải tin tưởng", Giáo sư Phùng Hồ Hải chia sẻ thêm.

### **Xây dựng hệ sinh thái khoa học công nghệ hiện đại**

Một nội dung cũng được nhiều nhà khoa học nhấn mạnh là yêu cầu hình thành hệ sinh thái khoa học công nghệ hiện đại.

Theo Giáo sư, Tiến sĩ Trần Hồng Thái, công nghệ lượng tử hay khoa học vật liệu đều là các lĩnh vực có yêu cầu rất cao về hạ tầng nghiên cứu. Nếu mỗi viện, trường đầu tư riêng lẻ sẽ rất lãng phí và không tạo đủ ngưỡng tới hạn để hình thành năng lực cạnh tranh thực sự.

Trong hệ sinh thái đó, Viện Hàn lâm Khoa học

và Công nghệ Việt Nam xác định vai trò của mình là hạt nhân khoa học và đầu mối điều phối chuyên môn quốc gia. Viện đề xuất thành lập Trung tâm Công nghệ Lượng tử Quốc gia Việt Nam theo mô hình "hub-and-node" - một trung tâm hạt nhân tại Viện Hàn lâm, kết nối các nút mạng tại các trường đại học mạnh, các viện chuyên ngành, doanh nghiệp công nghệ và các đơn vị quốc phòng - an ninh. Hub đóng vai trò vận hành các hạ tầng nghiên cứu dùng chung, điều phối các chương trình quốc gia, chuẩn hóa các thử nghiệm và đánh giá; các node phát huy thế mạnh riêng của mình. Với thế mạnh truyền thống về vật lý, khoa học vật liệu, quang tử, toán học và công nghệ thông tin, Viện Hàn lâm có điều kiện để chủ trì xây dựng các phòng thí nghiệm trọng điểm về cảm biến lượng tử, truyền thông lượng tử, vật liệu linh kiện quang tử và mô phỏng lượng tử. Đồng thời, Viện sẽ phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan, các trường đại học lớn và các tập đoàn công nghệ trong nước để bảo đảm các kết quả nghiên cứu được dẫn dắt bởi nhu cầu thực tiễn và có địa chỉ ứng dụng cụ thể.



*Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*

Nghiên cứu khoa học cơ bản, công nghệ lượng tử, công nghệ vật liệu..., các chỉ đạo quyết liệt của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đối với ngành khoa học đều cho thấy yêu cầu chuyển đổi mạnh mẽ về tư duy phát triển. Nhiều nhà khoa học cho rằng đây là cơ hội chuyển mình rất lớn đối với khoa học Việt Nam. Tuy nhiên, để biến cơ hội đó thành sức bật thực sự, cần những đổi mới đồng bộ về thể chế, môi trường học thuật, cơ chế đầu tư và cách nhìn nhận vai trò của nhà khoa học. Nghiên cứu khoa học cơ bản không phải là hoạt động học thuật xa rời thực tiễn mà chính là nền tảng chiến lược của năng lực tự chủ quốc gia trong thế kỷ XXI. Đầu tư cho khoa học cơ bản là đầu tư cho chiều sâu phát triển, cho năng lực cạnh tranh dài hạn và cho tương lai công nghệ của đất nước.

*Vân Nga thực hiện*

## LỜI CẢM ƠN BẠN BÈ VÀ ĐỐI TÁC QUỐC TẾ ĐÃ GỬI THƯ, ĐẾN THĂM VÀ CHÚC MỪNG VIỆN HÀN LÂM KHCNVN NHÂN NGÀY THÀNH LẬP VÀ NGÀY KHCNĐMST VIỆT NAM

***Nhân dịp Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5) và Kỷ niệm 51 năm ngày thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm) - VAST (20/5), Viện Hàn lâm đã nhận được rất nhiều thông điệp chúc mừng nồng nhiệt, đồng thời vinh dự đón tiếp đại diện nhiều cơ quan, tổ chức đến chúc mừng trực tiếp từ mạng lưới đối tác quốc tế rộng lớn ở khắp các châu lục.***

Sự kiện trọng đại này thu hút sự quan tâm đặc biệt từ cơ quan đại diện ngoại giao của nhiều quốc gia tại Việt Nam. Đại sứ nhiều quốc gia đối tác của Viện Hàn lâm đã bày tỏ sự trân trọng đối với những đóng góp mang tính quyết định của Viện Hàn lâm trong việc củng cố khoa học và công nghệ thành nền tảng chiến lược phục vụ sự nghiệp phát triển quốc gia. Nhiều ý kiến nhấn mạnh khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo không chỉ là động lực quan trọng cho các ngành công nghiệp tiên tiến mà đã thực sự trở thành trụ cột cốt lõi cho sự phát triển bền vững và gắn kết khăng khít mối quan hệ hợp tác song phương giữa Việt Nam và các quốc gia.

Bên cạnh đó, mạng lưới các Viện Hàn lâm, các tổ chức khoa học và viện nghiên cứu uy tín toàn cầu cũng gửi gắm những lời tri ân sâu sắc về cống hiến khoa học của Viện Hàn lâm. Các đối tác quốc tế đánh giá cao vai trò trung tâm của Viện Hàn lâm trong việc tham gia giải quyết các thách thức chung toàn cầu và đóng góp cho sự phát triển bền vững. Sự tin tưởng được thể hiện mạnh mẽ qua kỳ vọng tiếp tục duy trì các cuộc đối thoại khoa học, trao đổi kiến thức sâu rộng và triển khai thành công nhiều dự án hợp tác nhằm mang lại lợi ích cho cộng đồng nghiên cứu quốc tế.

Cùng với các cơ quan ngoại giao và viện nghiên cứu, sự đồng hành của các trường đại học, đối tác học thuật và khối doanh nghiệp công nghệ quốc tế tiếp tục minh chứng cho sức hút và vị thế của Viện Hàn lâm. Các đối tác này bày tỏ sự ngưỡng mộ sâu sắc trước những thành tựu xuất sắc trong nghiên cứu khoa học cơ bản, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và phát triển công nghệ của Viện trong những năm qua. Những biên bản thỏa thuận hợp tác và đổi mới



*Đoàn công tác đến từ Văn phòng UNESCO tại Việt Nam, đại diện các Đại sứ quán Pháp, Italia chúc mừng Viện Hàn lâm*



*Đoàn đại biểu do Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Nhật Bản làm trưởng đoàn*



*Đoàn công tác của Trường Đại học Năng lượng Moscow*

công nghệ được triển khai gần đây hứa hẹn mở ra một hành trình phát triển đầy triển vọng trong tương lai.

Đặc biệt, bên cạnh những bức thư chúc mừng trang trọng, Viện Hàn lâm cũng vô cùng trân quý tình cảm của một số cơ quan, tổ chức đã cử đại diện đến tận nơi để trực tiếp gửi những



*Đoàn công tác của Trường Đại học Quốc gia Nghiên cứu địa chất Nga*



*Đoàn công tác của Đại sứ quán Úc*



*Đoàn công tác của Công ty Airbus Việt Nam*



*Báo Nhân dân*



*Đoàn công tác do Thứ trưởng Bộ Khoa học và Giáo dục Đại học Liên bang Nga làm trưởng đoàn*

lặng hoa tươi thắm, tham gia sự kiện kỷ niệm thành lập Viện Hàn lâm và thăm quan triển lãm thành tựu KH-CN của Viện và chia sẻ những lời chúc tốt đẹp nhất tới ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ, nhà khoa học của Viện. Sự hiện diện, những cái bắt tay nồng ấm và lời chúc trực tiếp này không chỉ làm tăng thêm không khí hân hoan của ngày kỷ niệm mà còn là minh chứng sinh động cho mối quan hệ đối tác gần bó, sâu sắc và đầy tin cậy.

Viện Hàn lâm trân trọng cảm ơn những tình cảm tốt đẹp, sự quan tâm, những lời chúc mừng quý báu mà các đối tác, bạn bè và đồng nghiệp quốc tế đã dành cho chúng tôi. Sự đồng hành, hợp tác và tin cậy của các cơ quan, tổ chức và các nhà khoa học quốc tế trong suốt thời gian qua là sự ủng hộ to lớn đối với Viện Hàn lâm trên hành trình phát triển và hội nhập quốc tế. Viện Hàn lâm mong muốn tiếp tục cùng các bạn vun đắp và mở rộng hơn nữa các hoạt động hợp tác khoa học, giáo dục và đổi mới sáng tạo trong thời gian tới.

Khoa học không có biên giới, và chính sự kết nối giữa các nhà khoa học, các tổ chức, các quốc gia sẽ tạo nên động lực mới cho đổi mới sáng tạo, cho phát triển bền vững và cho một tương lai tốt đẹp hơn của nhân loại.

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xin trân trọng cảm ơn!

*Xử lý: Mai Lan*

## KHOA HỌC CƠ BẢN LÀ TIỀN ĐỀ VỮNG CHẮC ĐỂ TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC VÀ TỰ CHỦ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

**Sáng 25/5, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chủ trì buổi làm việc của Thường trực Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Thường trực Ban Chỉ đạo) về công tác nghiên cứu khoa học cơ bản.**



*Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu tại buổi làm việc*

Cùng dự có các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng, Thường trực Ban Chỉ đạo; lãnh đạo một số bộ, ngành, các viện nghiên cứu, trường đại học và các đơn vị, cơ quan liên quan.

Phát biểu tại buổi làm việc, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh, công tác nghiên cứu khoa học cơ bản phải được đổi mới mạnh mẽ cả về nhận thức, thể chế, cơ chế đầu tư, tổ chức thực hiện và phương thức vận hành để đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Đây là vấn đề chiến lược liên quan trực tiếp đến mô hình phát triển, năng lực tự chủ và vị thế quốc gia của Việt Nam trong thế kỷ XXI.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đánh giá, nhận thức về vai trò của nghiên cứu khoa học cơ bản đã có bước chuyển rất quan trọng. Nếu trước đây, khoa học cơ bản được nhìn như hoạt động học thuật chuyên sâu của các viện, trường, thì hiện nay coi đây là nền móng tri thức của quốc gia; là cơ sở hình thành công nghệ lõi, nguồn nhân lực tinh hoa, năng lực dự báo chiến lược, năng lực hoạch định chính sách và năng lực tự chủ phát triển trong dài hạn.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước chỉ rõ thực trạng về công tác nghiên cứu khoa học cơ bản hiện nay

vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập và chưa tương xứng với yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới: đầu tư còn thấp, chưa hình thành được một hệ sinh thái nghiên cứu cơ bản quốc gia mạnh, ổn định, có chiều sâu và có khả năng tích lũy dài hạn; hoạt động nghiên cứu còn phân tán, thiếu liên kết, thiếu những trường phái khoa học, thiếu những nhóm nghiên cứu mạnh và chưa gắn kết với chiến lược phát triển quốc gia; chưa phân loại rõ, nghiên cứu cơ bản, định hướng tri thức nền, định hướng ứng dụng và nghiên cứu phục vụ trực tiếp cho công nghệ chiến lược. Cơ chế quản lý khoa học vẫn còn nặng tư duy hành chính; thiếu các trung tâm nghiên cứu xuất sắc, thiếu phòng thí nghiệm hiện đại, thiếu cơ sở dữ liệu lớn, thiếu hạ tầng tính toán dùng chung và thiếu cơ chế đầu tư dài hạn cho các nhóm nghiên cứu mạnh. Vấn đề nhân lực khoa học đang là điểm nghẽn chiến lược, đội ngũ chuyên gia đầu ngành ở nhiều lĩnh vực còn mỏng; thiếu lực lượng kế cận. Nhiều nhà khoa học trẻ chưa có môi trường để phát triển lâu dài; tình trạng chảy máu chất xám vẫn còn diễn ra.

Theo Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, yêu cầu cấp thiết hiện nay là phải xác định rõ mục tiêu phát triển nghiên cứu khoa học cơ bản trong giai đoạn mới, bảo đảm vừa xử lý các điểm nghẽn trước mắt, vừa kiến tạo nền tảng tri thức lâu dài cho phát triển nhanh, bền vững đất nước.

Mục tiêu tổng quát là xây dựng nền nghiên cứu khoa học cơ bản Việt Nam hiện đại, tự chủ, hội nhập, có trọng tâm, có khả năng tạo ra tri thức mới, đào tạo nguồn nhân lực tinh hoa, cung cấp luận cứ chiến lược cho hoạch định đường lối, chính sách và làm nền tảng cho phát triển công nghệ chiến lược, phục vụ phát triển nhanh, bền vững đất nước. Từ nay đến năm 2030, phải tháo gỡ được các điểm nghẽn cản trở, các khó khăn, vướng mắc; cần hình thành tương đối đồng bộ hệ sinh thái nghiên cứu cơ bản quốc gia; từng bước xây dựng một số trung tâm nghiên cứu xuất sắc, nhóm nghiên cứu mạnh, cơ sở dữ liệu khoa học lớn và hạ tầng nghiên cứu dùng chung có năng lực cạnh tranh trong khu vực. Đến năm 2045, hình thành một số lĩnh vực khoa học cơ bản có năng lực cạnh tranh quốc tế.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đề nghị, giao Ban



*GS.TS. Trần Hồng Thái, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam báo cáo tại buổi làm việc*



*Toàn cảnh buổi làm việc*

Chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hoàn thiện báo cáo, trình Bộ Chính trị xem xét, kết luận theo hướng giao Đảng ủy Chính phủ chủ trì, lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ: Tháo gỡ, giải quyết các điểm nghẽn, nút thắt; khẩn trương xây dựng Chiến lược quốc gia về phát triển nghiên cứu khoa học cơ bản đến năm 2045; xây dựng Quỹ nghiên cứu cơ bản quốc gia đa niên; xây dựng cơ chế tài chính đặc thù cho khoa học xã hội và nhân văn; xây dựng Chương trình quốc gia về nhân tài khoa học cơ bản; xây dựng hệ thống dữ liệu khoa học và dữ liệu xã hội quốc gia; hoàn thiện đề án tái cấu trúc và cơ chế hoạt động của 2 Viện Hàn lâm; ban hành chuẩn liêm chính khoa học quốc gia; thiết lập cơ chế đặt hàng nghiên cứu phục vụ trực tiếp xây dựng nghị quyết, luật, chiến lược, quy hoạch và chính sách quốc gia.

Báo cáo tại buổi làm việc, Giáo sư, Tiến sĩ Trần Hồng Thái, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cho biết, năng lực nghiên cứu cơ bản của Việt Nam thời gian qua đã có bước phát triển tích cực. Số công bố quốc tế tăng từ 1.538 bài năm 2015 lên 9.474 bài năm 2023, đứng thứ 4 Đông Nam Á; nhiều lĩnh vực như Toán học, Vật lý, Hóa học, Khoa học trái đất và Sinh học nhiệt đới từng bước khẳng định vị thế trong khu vực và quốc tế. Cùng với đó, một số doanh nghiệp như FPT, Viettel, VNPT đã bước đầu làm chủ một số công nghệ chiến lược trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin; hệ thống pháp lý cho phát triển khoa học, công nghệ cũng tiếp tục được hoàn thiện.

Tuy nhiên, theo Giáo sư, Tiến sĩ Trần Hồng Thái, lĩnh vực khoa học và công nghệ vẫn còn điểm nghẽn như mức đầu tư cho nghiên cứu và

phát triển còn thấp; hạ tầng nghiên cứu thiếu đồng bộ, nhiều phòng thí nghiệm xuống cấp và thiếu các hạ tầng lõi quy mô lớn. Nguồn nhân lực khoa học, công nghệ cũng còn hạn chế cả về số lượng lẫn chế độ đãi ngộ, chưa tạo được sức hút đủ mạnh để thu hút và giữ chân nhân tài. Khoảng cách giữa nghiên cứu cơ bản và ứng dụng thực tiễn còn khá xa; hạ tầng nghiên cứu thiếu đồng bộ, dữ liệu khoa học, công nghệ còn phân mảnh và chưa hình thành được nền tảng dữ liệu lớn phục vụ phát triển AI...

Bởi vậy, cần đổi mới toàn diện công tác quản lý khoa học, công nghệ theo hướng quản trị dài hạn, lấy hiệu quả sáng tạo và giá trị thực tiễn làm thước đo thay cho tư duy "kiểm đếm" truyền thống. Đồng thời, tăng cường kết nối giữa khoa học, công nghệ-công nghiệp, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng AI, tập trung đầu tư cho các lĩnh vực công nghệ chiến lược và tạo cơ chế đột phá để thu hút doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào hệ sinh thái đổi mới sáng tạo.

Mục tiêu đến năm 2035, nghiên cứu cơ bản và công nghệ chiến lược sẽ trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng lực tự chủ công nghệ quốc gia; hướng tới tầm nhìn đến năm 2045 đưa Việt Nam trở thành quốc gia có năng lực khoa học, công nghệ mạnh trong khu vực châu Á, từng bước tham gia dẫn dắt một số lĩnh vực công nghệ tiên phong như bán dẫn, lượng tử, sinh học tổng hợp và công nghệ không gian.

*Vân Nga*

## VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM VÀ UBND TỈNH BẮC NINH KÝ KẾT HỢP TÁC VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO GIAI ĐOẠN 2026-2030

**Ngày 14/5/2026, tại Trung tâm Hội nghị tỉnh Bắc Ninh, UBND tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và Trường Đại học Kinh tế Quốc dân tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề "Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh". Trong khuôn khổ chương trình, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và UBND tỉnh Bắc Ninh đã ký kết Thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2026-2030 về nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.**



*Đồng chí Mai Sơn phát biểu khai mạc*



*GS.TS. Trần Tuấn Anh phát biểu tại Hội thảo*

dựa vào vốn đầu tư, lao động giá rẻ và gia công lắp ráp sang phát triển dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đồng chí khẳng định Hội thảo có ý nghĩa quan trọng trong việc cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn phục vụ hoạch định chính sách phát triển của tỉnh trong giai đoạn tới.

Tại Hội thảo, Phó Chủ tịch Trần Tuấn Anh đánh giá cao việc tỉnh Bắc Ninh lựa chọn chủ đề hội thảo mang ý nghĩa chiến lược, thể hiện quyết tâm cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đồng chí khẳng định Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam luôn sẵn sàng đồng hành cùng các địa phương trong nghiên cứu khoa học, tư vấn chính sách, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao và ứng dụng công nghệ, góp phần hỗ trợ các địa phương xây dựng mô hình tăng trưởng mới theo hướng hiện đại, xanh và bền vững.

Hội thảo "Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh" gồm tham luận của các nhà khoa học, chuyên gia đến từ Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đại học Kinh tế Quốc dân, Hội các nhà khoa học Bắc Ninh tại Hà Nội cùng các trường đại học và doanh nghiệp. Các tham luận tập trung phân tích, làm rõ các nội dung trọng tâm như đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với khoa học công nghệ và chuyển đổi số; phát triển công nghiệp công nghệ cao; kinh tế số, kinh tế xanh; phát triển

Tham dự và đồng chủ trì Hội thảo có đồng chí Mai Sơn - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND, Chủ tịch Hội đồng KHCV&ĐMST tỉnh Bắc Ninh; GS.TS. Trần Tuấn Anh - Ủy viên BCH Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; PGS.TS. Bùi Đức Thọ - Bí thư Đảng ủy Đại học Kinh tế Quốc dân cùng đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh Bắc Ninh; các nhà khoa học, chuyên gia, doanh nghiệp, các trường đại học, viện nghiên cứu và các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh.

Phát biểu khai mạc sự kiện, đồng chí Mai Sơn nhấn mạnh Bắc Ninh đang đứng trước yêu cầu cấp thiết phải đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng thực chất, chuyển mạnh từ phát triển



*Ký kết Thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2026–2030 giữa Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và UBND tỉnh Bắc Ninh*

nguồn nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp và chuyển dịch mô hình phát triển từ gia công sang kinh tế tri thức.

Trong khuôn khổ chương trình, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và UBND tỉnh Bắc Ninh đã ký kết Thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2026–2030 về nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Theo Thỏa thuận hợp tác, hai bên sẽ tăng cường phối hợp trong nghiên cứu khoa học. Trong đó, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam sẽ đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao công nghệ, tư vấn xây dựng cơ chế, chính

sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ trực tiếp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Ninh trong giai đoạn mới.

Phát biểu kết luận Hội thảo, đồng chí Mai Sơn ghi nhận và đánh giá cao vai trò phối hợp đồng tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; đồng thời khẳng định các ý kiến tham luận, kiến nghị của đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học là cơ sở quan trọng để tỉnh Bắc Ninh nghiên cứu, hoạch định chính sách và xây dựng giải pháp phát triển phù hợp trong thời gian tới.

Hội thảo khoa học và chương trình ký kết hợp tác giữa Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và UBND tỉnh Bắc Ninh đã diễn ra thành công, góp phần tăng cường kết nối giữa cơ quan quản lý, các viện nghiên cứu, trường đại học và cộng đồng chuyên gia, doanh nghiệp. Đây là dịp quan trọng để các bên trao đổi, làm rõ thêm những định hướng lớn trong phát triển mô hình tăng trưởng mới của tỉnh Bắc Ninh, gắn với yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực chủ yếu. Đồng thời, đây cũng là cơ sở quan trọng phục vụ việc xây dựng các chính sách và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.



*GS.TS. Trần Tuấn Anh tham gia nghi thức Khai mạc Ngày hội khởi nghiệp ĐMST năm 2026 (Techfest Bắc Ninh 2026) và phát động Cuộc thi công chức số năm 2026*

Thanh Hà - Minh Đức

## Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cam kết đồng hành cùng Huế phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

**Ngày 8/5/2026, tại TP Huế, Đoàn công tác của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam do GS.TS Trần Hồng Thái, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Chủ tịch Viện làm Trưởng đoàn đã làm việc với Thường trực Thành ủy Huế nhằm đánh giá kết quả triển khai thỏa thuận hợp tác khoa học và công nghệ giai đoạn 2025 -2030.**



*Đoàn Chủ trì Hội thảo*



*Bí thư Thành ủy Nguyễn Đình Trung phát biểu tại buổi làm việc*

Trong lĩnh vực nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, từ tháng 9/2025 đến nay đã có 4 nhiệm vụ khoa học được nghiệm thu đạt kết quả tốt; công bố 6 bài báo quốc tế và có 1 giải pháp hữu ích được chấp nhận đơn. Thành phố đồng thời ưu tiên triển khai các nhiệm vụ khoa học gắn với doanh nghiệp, thúc đẩy liên kết “3 nhà” (Nhà nước – Nhà khoa học – Doanh nghiệp), qua đó nâng cao hiệu quả ứng dụng vào thực tiễn. Hai bên cũng phối hợp triển khai các chương trình giáo dục STEM, học tập trải nghiệm và ứng dụng công nghệ số như AR, VR, số hóa mẫu vật phục vụ hoạt động giáo dục và nghiên cứu.

Trên cơ sở những kết quả đạt được, tại buổi làm việc, các đại biểu đề xuất Viện Hàn lâm tiếp tục hỗ trợ hoàn thiện Đề án Khu Công nghệ cao thành phố Huế; tăng cường tiềm lực khoa học, công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển công nghệ; đồng thời triển khai các nhiệm vụ khoa học theo cơ chế hợp tác “1:1”, lấy nhu cầu thực tiễn và bài toán công nghệ làm trung tâm.

Phát biểu tại buổi làm việc, GS.TS. Trần Hồng Thái, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đánh giá cao định hướng phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của thành phố Huế; đồng thời khẳng định Viện Hàn lâm sẵn sàng đồng hành, hỗ trợ địa phương trên nhiều lĩnh vực trọng điểm.

Theo Chủ tịch Viện Hàn lâm, Huế có nhiều tiềm năng phát triển khoa học công nghệ nhờ lợi thế về di sản văn hóa, hệ sinh thái nông nghiệp, thủy sản và kinh tế biển. Thành phố cần tiếp tục quan tâm đầu tư các trung tâm nghiên cứu,

Tiếp và làm việc với Đoàn có các đồng chí: Nguyễn Đình Trung, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH thành phố; Phạm Đức Tiến, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố.

Theo báo cáo, sau khi thỏa thuận hợp tác khoa học và công nghệ giữa UBND thành phố Huế và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam được ký kết vào tháng 9/2025, hai bên đã chủ động triển khai nhiều nội dung hợp tác và bước đầu đạt những kết quả tích cực, góp phần nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ, thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực.

Nổi bật, một số dự án trọng điểm đã được triển khai như tăng cường trang thiết bị sinh học, nghiên cứu phát triển sản phẩm từ dược liệu, xây dựng báo cáo tiền khả thi Trung tâm tích hợp ứng phó sự cố môi trường biển. Đáng chú ý, Dự án mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật Phong Điền giai đoạn 3 đã đưa Phòng trưng bày Lịch sử Tự nhiên vào hoạt động, góp phần quảng bá giá trị đa dạng sinh học và các mẫu vật tiêu biểu của Việt Nam.



*GS.TS. Trần Hồng Thái khẳng định Viện Hàn lâm sẵn sàng đồng hành, hỗ trợ thành phố Huế trên nhiều lĩnh vực trọng điểm*

hệ thống phòng thí nghiệm và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển lâu dài.

Viện Hàn lâm cam kết tiếp tục hỗ trợ Huế trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực, kết nối doanh nghiệp và huy động nguồn lực phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

Bí thư Thành ủy Nguyễn Đình Trung cho biết, thời gian qua thành phố Huế luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ tích cực của Viện Hàn lâm cùng các đơn vị trực thuộc trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Bí thư Thành ủy Nguyễn Đình Trung khẳng định, thành phố xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực then chốt thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững trong giai đoạn mới. Trên cơ sở đó, Huế mong muốn tiếp tục nhận được sự đồng hành của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam trong tư vấn chiến lược, nghiên cứu ứng dụng, đào tạo nguồn nhân lực và chuyển giao công nghệ.

Đồng chí cũng đề nghị Viện quan tâm hỗ trợ nghiên cứu, chuyển giao công nghệ xử lý rơm rạ sau thu hoạch, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, hướng tới phát triển nông nghiệp xanh, bền vững.

Trước đó, sáng 8/5, Thành ủy Huế đã tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề "Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị

về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong phát triển bền vững các ngành kinh tế - xã hội thành phố Huế".

Tại hội thảo, các đại biểu thống nhất nhận định, trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã trở thành động lực chiến lược của mỗi quốc gia. Việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW thể hiện quyết tâm tạo đột phá, đưa khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trở thành động lực chủ yếu cho phát triển nhanh và bền vững.

Trên cơ sở đó, các đại biểu tập trung thảo luận nhiều nội dung trọng tâm như: phát triển nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế tuần hoàn; phát triển du lịch gắn với đô thị di sản; phát triển công nghiệp công nghệ cao, kinh tế dữ liệu; xây dựng y tế trở thành ngành kinh tế quan trọng; thúc đẩy công nghệ sinh học và hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo.

Nhiều ý kiến cho rằng, Huế có nhiều lợi thế để trở thành trung tâm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của khu vực miền Trung, với hệ sinh thái tự nhiên đa dạng, nền tảng văn hóa đặc sắc cùng hệ thống giáo dục, y tế chuyên sâu hàng đầu cả nước. Tuy nhiên, hội thảo cũng thẳng thắn chỉ ra một số hạn chế như số lượng doanh nghiệp công nghệ cao còn ít; nguồn lực cho nghiên cứu và phát triển chưa tập trung; cơ chế đặt hàng nghiên cứu còn thiếu hiệu quả; thiếu hụt nhân lực chất lượng cao, nhất là trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.



*Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm*

*Tin bài: Vân Nga*

*Ảnh: Cổng TTĐT Thành ủy Huế*

## Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tham dự Phiên kết nối cung cầu công nghệ tại Hải Phòng và Hội nghị Tech Cafe “Khơi nguồn Đổi mới sáng tạo – Bứt phá cùng doanh nghiệp” tại Quảng Ninh

**Nằm trong chuỗi các hoạt động chào mừng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5) và kỷ niệm 51 năm thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (20/5/1975-20/5/2026); Sáng ngày 15/5/2025, tại thành phố Hải Phòng, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm) phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng tổ chức Phiên kết nối cung cầu công nghệ giữa các đơn vị nghiên cứu chuyên ngành trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam với các doanh nghiệp tại Hải Phòng.**

Tham dự Phiên kết nối cung cầu công nghệ về phía Viện Hàn lâm có TS. Nguyễn Trần Điện - Phó Trưởng Ban Khoa học và Công nghệ; PGS.TS. Lã Đức Việt - Phó Viện trưởng Viện Cơ học; TS. Đỗ Hoàng Tùng - Phó Viện trưởng Viện Vật lý cùng các nhà khoa học trực thuộc các đơn vị chuyên ngành; về phía Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng có Ông Lê Lương Thịnh - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng, cùng Lãnh đạo các phòng, ban và các đơn vị liên quan.



*Ông Lê Lương Thịnh - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng phát biểu tại Phiên kết nối*

Tại Phiên kết nối cung cầu công nghệ, Ông Lê Lương Thịnh - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng nhấn mạnh, Phiên kết nối cung cầu công nghệ được tổ chức với mục tiêu tăng cường liên kết giữa 03 nhà (nhà quản lý, nhà khoa học và doanh nghiệp), góp phần khai thác, ứng dụng hiệu quả các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế xã hội của thành phố Hải Phòng. Đây cũng là hoạt động thiết thực nhằm thúc đẩy tư vấn, chuyển giao, thương mại hóa công nghệ và quy trình kỹ thuật; đồng thời hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới



*TS. Nguyễn Trần Điện - Phó Trưởng Ban Khoa học và Công nghệ phát biểu tại Phiên kết nối*



*Các nhà khoa học Viện Hàn lâm tham và giới thiệu sản phẩm khoa học và công nghệ tại sự kiện*

công nghệ, tiếp nhận chuyển giao, chủ động đặt hàng nghiên cứu từ các Viện, trường và tổ chức khoa học công nghệ.

TS. Nguyễn Trần Điện - Phó trưởng Ban Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm cho biết, 06 đơn vị nghiên cứu trực thuộc Viện Hàn lâm tham gia đã giới thiệu các sản phẩm khoa học công nghệ chọn lọc, các kết quả ứng dụng thực tiễn và có thể thương mại hóa hoặc chuyển giao công nghệ được ngay tới doanh nghiệp và các đơn vị có nhu cầu, tiêu biểu là sản phẩm

khoa học công nghệ của Viện Khoa học vật liệu, Viện Hóa học, Viện Công nghệ thông tin, Viện Vật lý, Viện Cơ học, Viện Công nghệ tiên tiến.

Tại Phiên kết nối, đại diện các Viện nghiên cứu chuyên ngành trực thuộc Viện Hàn lâm đã giới thiệu và chia sẻ nhiều nội dung khoa học, công nghệ tiêu biểu như: "Giải pháp công nghệ chuyển hóa tro bay của nhà máy nhiệt điện đốt than thành chế phẩm cải tạo đất, ứng dụng trồng rừng và trồng cây thường xanh tại các khu đô thị lấn biển tại Hải Phòng; Thiết bị xử lý nước bằng công nghệ plasma phối hợp siêu âm; Hệ thống giám sát nồng độ khí hydro; Phần mềm thông báo, tương tác, hợp nội bộ trực tuyến an toàn - Trios, Bộ giảm xóc tái sinh năng lượng, bộ giảm xóc điện tử; Hệ thống lọc nước biển thành nước ngọt ...

Phiên kết nối cung cầu công nghệ đã thu hút sự tham gia của nhiều doanh nghiệp địa phương, với hình thức kết nối 1:1, tạo điều kiện trao đổi trực tiếp, hiệu quả giữa bên cung và bên cầu công nghệ. Sau Phiên kết nối cung cầu công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng tiếp tục kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp quan tâm các sản phẩm khoa học và công nghệ của các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm để các bên có thể thống nhất và hướng đến ký kết các hợp đồng chuyển giao công nghệ.

Chiều cùng ngày, Viện Hàn lâm đã tham gia Hội nghị Tech Cafe "Khơi nguồn đổi mới sáng tạo - Bứt phá cùng doanh nghiệp" do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ninh tổ chức nhân dịp chào mừng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam 18/5.

Tại Hội nghị, PGS.TS. Trần Quốc Toàn - Viện Hóa học, Viện Hàn lâm đã trình bày tham luận với chủ đề "Một số công nghệ chế biến các sản phẩm từ thiên nhiên", giới thiệu các công nghệ và sản phẩm đã được nghiên cứu, triển khai, chuyển giao từ hoạt động nghiên cứu khoa học của đơn vị ra thị trường.

Trong khuôn khổ Hội nghị, Viện Hóa học đã ký kết thỏa thuận hợp tác nghiên cứu, chuyển giao và thương mại hóa kết quả khoa học và công nghệ với 4 doanh nghiệp: Công ty TNHH Đầu tư - Thương mại - Dịch vụ và Du lịch Vung Viêng; Công ty TNHH nuôi trồng, sản xuất và chế biến dược liệu Đông Bắc; Công ty TNHH Thanh Tùng Vân Đồn và Công ty cổ phần sữa An Sinh. Các thỏa thuận hợp tác nhằm thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm khoa học và công nghệ; đồng thời khẳng định năng lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, ứng dụng và chuyển giao công nghệ của Viện Hàn lâm đối với cộng đồng doanh nghiệp.



Hình ảnh tại Hội nghị Tech Cafe



GS.TS. Ngô Quốc Anh - Viện trưởng Viện Hóa học (thứ 2 từ bên phải) tham gia nhấn nút khởi động Cổng hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh

Cung cấp tin: Ban Khoa học và Công nghệ

Xử lý tin: Thanh Hà

## Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam: Chặng đường 20 năm xây dựng và phát triển vững chắc

**Ngày 18/5/2026, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm) đã long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập. Sự kiện mang ý nghĩa đặc biệt khi diễn ra đúng vào Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam, Ngày quốc tế Bảo tàng (18/5), và hướng tới kỷ niệm 51 năm thành lập Viện Hàn lâm KHCNVN (20/5/1975 - 20/5/2026).**



*Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam đón nhận Bằng khen của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*



*PGS.TS. Nguyễn Trung Minh – Tổng Giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam*

Phát biểu khai mạc tại buổi lễ, Tổng giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam (TNVN) đã ôn lại lịch sử hình thành đầy ý nghĩa của đơn vị. Ý tưởng xây dựng Bảo tàng đã được cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng định hướng từ những năm 1980 trong chuyến thăm Viện Khoa học Việt Nam. Qua các thời kỳ, Lãnh đạo Viện Hàn lâm đều có những quyết định chiến lược mang tính bước ngoặt: GS.VS. Trần Đại Nghĩa tiếp thu ý kiến của Thủ tướng; GS.VS. Nguyễn Văn Hiệu thành lập ban soạn thảo đề án (1985); GS.VS. Đặng Vũ Minh ra quyết định chính thức thành lập Bảo tàng; GS.VS. Châu Văn Minh quyết định đầu tư, lựa chọn khu đất xây dựng cơ sở mới tại Kiều Phú, Hà Nội (từ năm 2014) và GS.TS. Trần Hồng Thái tiếp tục quyết định hoàn thiện dự án quy mô này.

Từ một đơn vị ban đầu chỉ có 8 cán bộ và nhân viên hợp đồng, sau 20 năm, Bảo tàng TNVN đã lớn mạnh vượt bậc với đội ngũ hơn 50 viên chức, người lao động, trong đó có hơn 20 nhà khoa học là Phó giáo sư, Tiến sĩ giàu kinh nghiệm. Bên cạnh cơ sở chính tại Hà Nội, Bảo tàng đã mở rộng các cơ sở nghiên cứu, bảo tồn và trưng bày tại Quảng Trị, Trung tâm bảo tồn thiên nhiên và cứu hộ động, thực vật tại Phong Điền, TP Huế, Viện nghiên cứu khoa học miền Trung, và cơ sở nghiên cứu tại Tỉnh Quảng Trị.

### **Những thành tựu khoa học và phục vụ cộng đồng nổi bật**

Trải qua hai thập kỷ hình thành và phát triển, từ những viên gạch đầu tiên, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam đã khẳng định vị thế là bảo tàng cấp quốc gia của Hệ thống bảo tàng thiên nhiên ở Việt Nam với nhiều dấu ấn đậm nét.

Tham dự buổi lễ có GS. TS. Chu Hoàng Hà - Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm; các đồng chí đại diện Lãnh đạo các Bộ, ban, ngành Trung ương, Cục Di sản văn hóa - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, lãnh đạo thành phố Hà Nội, đại diện lãnh đạo các Bảo tàng, Vườn Quốc gia, các viện nghiên cứu, các đối tác, tổ chức khoa học quốc tế và đông đảo cơ quan thông tấn báo chí. Về phía Viện Hàn lâm và đơn vị còn có các đồng chí Lãnh đạo, nguyên Lãnh đạo Viện Hàn lâm, nguyên Lãnh đạo và toàn thể cán bộ, viên chức Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam qua các thế hệ.

Trải qua hai thập kỷ hình thành và phát triển, từ những viên gạch đầu tiên, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam đã khẳng định vị thế là bảo tàng đầu hệ trong hệ thống các bảo tàng thiên nhiên tại Việt Nam. 20 năm không chỉ là một con số, mà còn thể hiện một hành trình bền bỉ của những bước chân nghiên cứu trên mọi miền đất nước, sự nỗ lực không ngừng trong việc thu thập, lưu giữ và tôn vinh những giá trị di sản thiên nhiên quý báu của dân tộc. **Chặng đường 20 năm xây dựng và phát triển vững chắc**

Về công tác nội nghiệp, chế tác và lưu giữ mẫu vật (chiếm 70% khối lượng công việc): Bảo tàng đã xây dựng được bộ sưu tập cốt lõi gồm hơn 100 nghìn mẫu vật phục vụ trưng bày và nghiên cứu, lưu giữ nhiều mẫu quý hiếm (sừng tê giác, ngà voi, hổ...) và nhiều mẫu chuẩn của các loài mới cho khoa học. Đi kèm với đó là hệ thống cơ sở dữ liệu lớn đạt trên 2 terabyte. Công tác chế tác mẫu vật đạt trình độ cao, tiêu biểu là việc hoàn thành chế tác mẫu rùa Hồ Gươm vào năm 2019.

Về nghiên cứu khoa học: Bảo tàng đã công bố hơn 1.000 bài báo khoa học trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế; trong đó có gần 500 bài thuộc danh mục SCI/SCIE, luôn giữ thứ hạng cao trong top 10 của Viện Hàn lâm. Đặc biệt, phát hiện khảo cổ học tại hang động núi lửa Krông Nô (Đắk Nông) của Bảo tàng đã vinh dự đứng trong top 10 sự kiện KH&CN quốc gia nổi bật năm 2018, làm thay đổi quan điểm khảo cổ về nguồn gốc người Tây Nguyên. Bảo tàng cũng thực hiện tốt vai trò là Cơ quan khoa học CITES Việt Nam.

Về công tác trưng bày, phục vụ công chúng (chiếm 30% khối lượng công việc): Phòng trưng bày "Tiến hóa sinh giới" tại Hà Nội (mở cửa từ tháng 5/2014) dù không gian khiêm tốn khoảng 300 m<sup>2</sup> nhưng đã trở thành điểm đến văn hóa, giáo dục lý tưởng, đón từ 50-70 nghìn lượt khách tham quan mỗi năm, góp phần hiệu quả vào phổ biến kiến thức khoa học tự nhiên cho học sinh, sinh viên.

Ghi nhận những nỗ lực bền bỉ đó, nhân kỷ niệm 10 năm thành lập (2016), Bảo tàng TNVN đã vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba cùng nhiều Bằng khen cao quý của Chính phủ, các Bộ, ngành và Viện Hàn lâm.

Đặc biệt, một dấu mốc lịch sử quan trọng của Viện Hàn lâm và Bảo tàng đã được xác lập vào ngày 25/11/2025, khi Dự án Chuẩn bị mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng Bảo tàng TNVN với diện tích hơn 38ha chính thức được khởi công tại xã Kiều Phú, thành phố Hà Nội, mở ra không gian phát triển tầm cỡ trong tương lai.

### **Định hướng chiến lược xứng tầm trung tâm nghiên cứu hàng đầu**

Phát biểu chỉ đạo tại buổi Lễ, GS.TS. Chu Hoàng Hà - Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm đã biểu dương và đánh giá cao những thành tựu mà tập thể cán bộ Bảo tàng TNVN đã đạt được qua 20 năm xây dựng và phát triển.



*GS.TS. Chu Hoàng Hà - Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm phát biểu tại buổi Lễ*

Hướng tới giai đoạn phát triển mới, Lãnh đạo Viện Hàn lâm đề nghị Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ Bảo tàng tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm: Tiếp tục phát huy các thành quả đạt được, khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng hiện có và tối ưu hóa không gian trưng bày phục vụ công chúng; Lưu giữ, bảo quản nguyên vẹn bộ sưu tập mẫu vật quốc gia; đẩy mạnh số hóa, xây dựng hệ thống dữ liệu mẫu vật để đóng góp vào dữ liệu lớn (Big Data) của Viện Hàn lâm và quốc gia; Bám sát chức năng nhiệm vụ, tích cực tham gia nghiên cứu, phát triển và ứng dụng KHCN, phổ biến kiến thức, góp phần xây dựng Viện Hàn lâm KHCNVN trở thành trụ cột, hạt nhân của nền khoa học công nghệ nước nhà, hướng tới trung tâm nghiên cứu hàng đầu khu vực và ngang tầm quốc tế; Tập trung nguồn lực, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để vượt qua khó khăn, thách thức, triển khai hiệu quả dự án xây dựng Bảo tàng mới tại xã Kiều Phú, Hà Nội.

Nhân dịp này, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam vinh dự đón nhận Bằng khen của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam vì những đóng góp tích cực trong công tác nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị di sản thiên nhiên.

Buổi lễ kết thúc trong không khí trang trọng, tự hào. Tập thể Ban lãnh đạo và viên chức Bảo tàng TNVN bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc trước sự quan tâm của Đảng, Chính phủ, Lãnh đạo Viện Hàn lâm cùng sự đồng hành của các Bộ, ban, ngành, địa phương và đối tác quốc tế; đồng thời thể hiện quyết tâm tiếp tục đưa Bảo tàng TNVN phát triển mạnh mẽ và bền vững trong chặng đường tiếp theo.

*Mai Lan*

## HỘI NGHỊ KHOA HỌC TOÀN QUỐC HỆ THỐNG BẢO TÀNG THIÊN NHIÊN VIỆT NAM LẦN THỨ IV

**Ngày 18/5/2026, trong khuôn khổ Lễ kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam tổ chức Hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ IV về Hệ thống Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam. PGS.TS. Nguyễn Trung Minh chủ trì Hội nghị.**

Hội nghị được tổ chức nhằm tổng kết, trao đổi và chia sẻ những kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học, nhà quản lý trong nước và quốc tế về các lĩnh vực bảo tàng, bảo tồn, khoa học Trái đất, khoa học sự sống cùng các lĩnh vực liên quan. Đây cũng là diễn đàn quan trọng để các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước công bố những kết quả nghiên cứu mới, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất các giải pháp đột phá trong công tác bảo tàng, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, hướng tới khai thác hiệu quả và phát triển bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam.

Tại hội nghị, các đại biểu đã trình bày 13 báo cáo tham luận, tập trung vào hai nhóm lĩnh vực chuyên môn chính: Khoa học sự sống và Khoa học Trái đất.

**Ở nhóm Khoa học sự sống**, các tham luận đã phản ánh nhiều kết quả nghiên cứu đa dạng về khu hệ động, thực vật Việt Nam, từ các nhóm tuyến trùng, giáp xác, rong biển, nấm đến thực vật bậc cao. Tiêu biểu, TS. Lữ Thị Ngân trình bày tham luận về hình thái bào tử qua kính hiển vi điện tử quét (SEM) của một số đại diện trong chi Ráng nhiều hàng; Dr. Monastyrskii A.L đã trình bày tham luận có chủ đề "The history of butterfly faunal studies in Vietnam". TS. Dương Văn Tăng giới thiệu kết quả nghiên cứu về nhận dạng động vật hình nhện bằng việc sử dụng gen COI tại Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam.

Các báo cáo đã đề cập đến việc mở rộng phạm vi nghiên cứu từ vùng biển, hải đảo đến khu vực trung du, vùng núi cao; bao quát các lĩnh vực hệ thống học, sinh học, sinh thái học và nghiên cứu hoạt chất sinh học tiềm năng. Đặc biệt, việc kết hợp giữa các phương pháp nghiên cứu truyền thống với công nghệ hiện đại như sinh học phân tử và kính hiển vi điện tử quét đã cho thấy năng lực làm chủ công nghệ, đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế của đội ngũ nghiên cứu.

**Đối với nhóm Khoa học Trái đất**, các tham luận tập trung vào công tác điều tra, thu thập và giải mã các giá trị địa chất, cổ sinh học, khoáng thạch và địa mạo.

Trong tham luận "Tóm tắt vai trò của tinh thể - khoáng vật trong Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam", PGS.TS. Nguyễn Ngọc Trường nhấn mạnh tinh thể, khoáng vật là nguồn di sản quý giá, không thể tái tạo, đồng thời đề xuất định hướng trưng bày đá, khoáng vật trong nhà và ngoài trời tại Dự án xây dựng Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam tại Kiều Phú, Hà Nội.

Tham luận của GS.TS. Trần Nghi về giá trị các di sản địa chất trầm tích Việt Nam đã làm rõ lịch sử hình thành và tầm quan trọng của hệ thống hang động karst tại Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, đồng thời kiến nghị điều chỉnh logo của Bảo tàng nhằm thể hiện rõ hơn tính liên ngành giữa Khoa học Trái đất và Khoa học sự sống.

TS. Nguyễn Thị Thu Cúc đã trình bày đánh giá về di sản địa chất và tiềm năng du lịch địa chất tại vùng Hữu Lũng, Bắc Sơn (Lạng Sơn), đề xuất mô hình phát triển du lịch bền vững gắn với công tác bảo tồn. Trong khi đó, TS. Lê Hải Đăng công bố những phát hiện khảo cổ mới về Văn hóa Hòa Bình tại vùng đệm Vườn quốc gia Cúc Phương, qua đó cảnh báo về nguy cơ xâm hại các di tích khảo cổ.

Phát biểu tổng kết Hội nghị, PGS.TS. Nguyễn Trung Minh khẳng định Hội nghị toàn quốc lần thứ IV về Hệ thống Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam không chỉ là nơi hội tụ các công trình nghiên cứu đa ngành mà còn góp phần định hướng chiến lược phát triển trong thời gian tới, với trọng tâm là nâng cao năng lực nghiên cứu, hiện đại hóa công nghệ, tăng cường giám định, phân loại và mở rộng liên kết mạng lưới nhằm phát huy hiệu quả giá trị di sản thiên nhiên phục vụ phát triển kinh tế, khoa học, giáo dục và phát triển bền vững.

Hội nghị kết thúc thành công tốt đẹp với sự tham gia của đông đảo các nhà khoa học, nhà quản lý và chuyên gia trong nước, quốc tế, tiếp tục khẳng định năng lực nghiên cứu và tiềm lực khoa học của Hệ thống Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam trong công cuộc bảo tồn và phát huy giá trị di sản thiên nhiên quốc gia.

*Nam Phương*

## NGÀY HỘI TUYỂN SINH KHÔI CÁC NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2026: KHI GIỚI TRẺ MANG KHÁT VỌNG DÂN TỘC SẼ DẪN ĐẦU TƯƠNG LAI

*Ngày 17/5/2026, tại trụ sở Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm), đã diễn ra Chương trình "Ngày hội tuyển sinh khôi các ngành khoa học và công nghệ năm 2026" với quy mô lớn, dành cho học sinh khôi phổ thông trung học yêu thích khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Chương trình do báo Tiền Phong phối hợp cùng Viện Hàn lâm, Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, Sở Giáo dục & Đào tạo Hà Nội, Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (USTH) tổ chức.*



*Toàn cảnh sự kiện*



*Lãnh đạo Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Tổng Biên tập báo Tiền Phong và đại biểu thực hiện nghi thức khai mạc "Ngày hội tuyển sinh khôi các ngành khoa học và công nghệ năm 2026"*

Chương trình diễn ra trong bối cảnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang trở thành động lực phát triển chiến lược của đất nước theo tinh thần Nghị quyết số 57/NQ-TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

### **Khát vọng dân tộc và cơ hội công nghệ**

Phát biểu tại lễ khai mạc, GS.TS. Trần Hồng Thái - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng



*GS.TS. Trần Hồng Thái phát biểu tại sự kiện*



*Nhà báo Phùng Công Sướng - Tổng Biên tập Báo Tiền Phong phát biểu tại sự kiện*

ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Chủ tịch Viện Hàn lâm cho biết, sự kiện được tổ chức trong dịp đặc biệt với nhiều dấu mốc ý nghĩa nối tiếp nhau: ngày 18/5 - Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam; ngày 19/5 - kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026), Người luôn dành sự quan tâm sâu sắc cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo và ngày 20/5 - kỷ niệm ngày thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (20/5/1975 - 20/5/2026).

Chủ tịch Viện Hàn lâm khẳng định, sự hiện diện của học sinh, sinh viên tại sự kiện đã thể hiện sức hấp dẫn ngày càng lớn của tri thức và khoa học đối với giới trẻ. Điều này cũng phần nào xóa bỏ những lo ngại cho rằng, nhiều bạn trẻ hiện nay chỉ quan tâm đến các giá trị hào nhoáng trên mạng xã hội, bởi thực tế cho thấy các em vẫn dành sự hào hứng và tinh thần

khám phá đối với khoa học và công nghệ.

“Thế giới đang bước vào một giai đoạn phát triển thần tốc, nơi mà sức mạnh của một quốc gia không còn chỉ đo bằng tài nguyên thiên nhiên, mà được đo bằng hàm lượng chất xám và năng lực làm chủ công nghệ lõi. Với chủ đề “Khoa học và Công nghệ - Tương lai của quốc gia, cơ hội cho người trẻ”, chúng tôi muốn gửi gắm một thông điệp mạnh mẽ: Khoa học không phải là những con số khô khan trên trang giấy, cũng không phải là những phòng thí nghiệm xa vời. Khoa học chính là chìa khóa để giải quyết các vấn đề cấp bách của nhân loại và là bệ phóng để Việt Nam vươn mình trong kỷ nguyên mới. Với các em học sinh đang đứng trước ngưỡng cửa lựa chọn nghề nghiệp, đây chính là “thời điểm vàng”, là sự giao thoa giữa khát vọng dân tộc và cơ hội công nghệ. Tôi tin rằng, sự lựa chọn đúng lúc này sẽ giúp các em học sinh, sinh viên không chỉ đi cùng thời đại mà còn có khả năng dẫn dắt tương lai. Hiện nay, thế giới đang mở ra những cánh cửa rộng lớn nhất trong lịch sử nhân loại thông qua các đột phá công nghệ và người trẻ chính là những người cầm chìa khóa. Nếu dám bước qua ngưỡng cửa của sự an toàn để dẫn thân vào khoa học, các em không chỉ tìm thấy một nghề nghiệp, mà quan trọng hơn là sẽ tìm thấy chính mình và vận mệnh của dân tộc Việt Nam”, GS.TS. Trần Hồng Thái chia sẻ.

Chủ tịch Viện Hàn lâm cho rằng, tương lai thuộc về những ai tin vào vẻ đẹp của những ước mơ khoa học. Người trẻ đừng ngần ngại đặt câu hỏi, đừng ngần ngại thử nghiệm. Tương lai không phải là thứ để dự báo mà là thứ để chúng ta cùng nhau tạo ra. Ngày hội tuyển sinh 2026 chính là nơi để các em bắt đầu nuôi dưỡng những ước mơ đó. Các em hãy cứ tò mò, hãy cứ nổi loạn một cách khoa học, vì phía sau các em luôn có sự ủng hộ và dẫn dắt của cả một hệ thống tri thức tinh hoa từ Viện Hàn lâm và các cơ sở đào tạo uy tín khác.

Nhà báo Phùng Công Sường - Tổng Biên tập Báo Tiền Phong nhấn mạnh, Nghị quyết số 57/NQ-TW của Bộ Chính trị đã khẳng định một định hướng chiến lược rõ ràng: Khoa học công nghệ và con người là nền tảng để Việt Nam phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới. Đồng thời, đây cũng là lời hiệu triệu mạnh mẽ đối với thế hệ trẻ Việt Nam, những chủ nhân tương lai của đất nước. Trong bối cảnh thế giới thay đổi mạnh mẽ dưới tác động của trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, công nghệ bán dẫn, công nghệ sinh

học và chuyển đổi số..., năng lực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đang trở thành yếu tố quyết định vị thế của mỗi quốc gia. Là cơ quan Trung ương của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, báo Tiền Phong luôn mong muốn góp phần đưa khoa học công nghệ đến gần hơn với học sinh, sinh viên thông qua những hoạt động thiết thực, truyền cảm hứng sáng tạo và kết nối học thuật”.

### **Không gian thiết kế theo triết lý “Chạm - Thử và Hiểu”**

Trong khuôn khổ Ngày hội tuyển sinh khối các ngành khoa học và công nghệ năm 2026 diễn ra nhiều hoạt động sôi nổi. Theo GS.TS. Trần Hồng Thái, không gian sự kiện đã được thiết kế theo triết lý “Chạm - Thử và Hiểu”. Ban Tổ chức đã tạo điều kiện để học sinh được trực tiếp trải nghiệm, bước vào các gian hàng để nhận những tư vấn thực tế nhất từ các chuyên gia; nhìn thấy những hoạt động thực tế, cũng như việc tham quan Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam để thấy sự kỳ diệu của sự sống và trách nhiệm bảo tồn của chúng ta.

Theo ông Phùng Công Sường, điểm khác biệt lớn nhất là Chương trình là đã tạo ra một không gian chuyên sâu dành riêng cho khối ngành khoa học và công nghệ - lĩnh vực đang giữ vai trò quyết định trong năng lực cạnh tranh quốc gia của tương lai. Điều đáng mừng là học sinh trung học phổ thông đến với Chương trình không chỉ để tìm hiểu thông tin tuyển sinh, mà các em thực sự có sự quan tâm tới khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có được môi trường trải nghiệm, cơ hội phát triển và sự định hướng đúng đắn để lựa chọn nghề nghiệp cho mình.

### **Người trẻ cần giữ tinh thần học hỏi và sáng tạo**



*GS.TS. Trần Hồng Thái và nhà báo Phùng Công Sường tại phiên tọa đàm "Khoa học và công nghệ - Tương lai của quốc gia, cơ hội cho người trẻ"*

Chia sẻ về định hướng nghề nghiệp cho người trẻ, GS.TS. Trần Hồng Thái cho rằng, trước khi nghĩ đến những đóng góp lớn lao, sinh viên cần học tập để có một nghề để tự nuôi sống bản thân.

Theo Chủ tịch Viện Hàn lâm, đất nước đang bước qua giai đoạn phát triển dựa vào tài nguyên và lao động giá rẻ, vì vậy khoa học và công nghệ sẽ là động lực quan trọng để nâng cao năng suất và phát triển bền vững. Đây cũng là thời điểm cần đổi mới mạnh mẽ trong công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Theo quan sát của nhà báo Phùng Công Sương, khoa học và công nghệ hiện nay không còn là lĩnh vực xa vời, hàn lâm mà đã hiện diện gần gũi trong đời sống hằng ngày. Học sinh, sinh viên không chỉ là đối tượng thụ hưởng các thành tựu khoa học công nghệ mà còn là chủ thể sáng tạo, là động lực để các nhà khoa học và doanh nghiệp công nghệ tiếp tục nghiên cứu, phát triển những sản phẩm phục vụ nhu cầu của thế hệ trẻ.

Trao đổi về cơ hội dành cho người trẻ, GS.TS. Trần Hồng Thái cho biết, các nghị quyết mới của Đảng và Nhà nước đang tạo nhiều điều kiện thuận lợi hơn cho giáo dục, khoa học và đổi mới sáng tạo, từ đầu tư trường lớp đến đổi mới cơ chế đào tạo. Ông cũng khuyến khích học sinh mạnh dạn lựa chọn ngành nghề theo đam mê, không quá áp lực nếu lựa chọn chưa phù hợp và luôn giữ tinh thần học hỏi, trải nghiệm. Bên cạnh đó, học sinh nên dành nhiều thời gian hơn cho việc phát triển tư duy độc lập, giao tiếp và sáng tạo thay vì phụ thuộc quá nhiều vào điện thoại và mạng xã hội.

Tại phần giao lưu, nhiều câu hỏi về học bổng, cơ hội nghề nghiệp, vai trò của nữ giới trong



*Một số hình ảnh khu vực gian hàng tư vấn tuyển sinh*

khoa học công nghệ hay việc học chưa tốt môn Toán có thể theo đuổi lĩnh vực này hay không, đã được các diễn giả giải đáp. Các diễn giả khẳng định khoa học công nghệ luôn rộng mở với những người trẻ có đam mê, quyết tâm và tinh thần dẫn thân để khẳng định bản thân và đóng góp cho tương lai đất nước.

*Bài: Kiều Anh; Ảnh: Minh Đức*



*Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm*

## VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM CÔNG BỐ DANH MỤC CÁC CÔNG NGHỆ SẴN SÀNG CHUYỂN GIAO TRÊN SÀN GIAO DỊCH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM TẠI HỘI THẢO THÚC ĐẨY KẾT NỐI CUNG - CẦU CÔNG NGHỆ

**Hưởng ứng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam 18/5, trong khuôn khổ sự kiện Techmart Việt Nam 2026, để thúc đẩy hoạt động chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu và phát triển thị trường khoa học và công nghệ, ngày 20/5/2026, tại Hà Nội, Cục Đổi mới sáng tạo phối hợp với Cục Thông tin, thống kê thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và Ban Khoa học và Công nghệ thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam tổ chức "Hội thảo Thúc đẩy kết nối cung - cầu công nghệ". Tại Hội thảo, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam chính thức công bố Danh mục các công nghệ sẵn sàng chuyển giao trên Sàn giao dịch khoa học và công nghệ Việt Nam.**



*Bà Trần Thị Ngọc Hà – Phó Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ đánh giá cao việc công bố Danh mục các công nghệ sẵn sàng chuyển giao của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*



*PGS.TS. Phan Tiến Dũng công bố Danh mục các công nghệ sẵn sàng chuyển giao trên Sàn giao dịch khoa học và công nghệ Việt Nam*

Hội thảo Thúc đẩy kết nối cung - cầu công nghệ là diễn đàn để các cơ quan quản lý nhà nước, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và đề xuất giải pháp thúc đẩy kết nối cung - cầu công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

Tại Hội thảo, PGS.TS. Phan Tiến Dũng - Trưởng Ban Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cho biết, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị

về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, thời gian qua Viện Hàn lâm đã rà soát, lựa chọn các công nghệ và giải pháp có tiềm năng ứng dụng, chuyển giao và hoàn thành xây dựng "Danh mục công nghệ sẵn sàng chuyển giao của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam" nhằm tăng cường gắn kết nghiên cứu khoa học với thực tiễn, thúc đẩy ứng dụng và thương mại hóa công nghệ (xem Danh mục công nghệ sẵn sàng chuyển giao và Thông tin mô tả tóm tắt công nghệ tại đây). Theo Danh mục này có 112 sản phẩm công nghệ được công bố với đa lĩnh vực như trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi số, công nghệ môi trường, nông nghiệp - thủy sản, vật liệu mới, công nghệ hàng không vũ trụ, công nghệ sinh học và thiết bị phân tích. Nhiều công nghệ đã đạt mức độ sẵn sàng tương đối cao và có khả năng triển khai trong thực tiễn sản xuất, quản lý và đời sống.

Danh mục này có 112 sản phẩm công nghệ có thể tra cứu tại địa chỉ: <https://vast.gov.vn/web/guest/san-pham-thuong-mai-hoa>

PGS.TS. Phan Tiến Dũng cho biết thêm, nhiều kết quả nghiên cứu của Viện Hàn lâm đã từng bước đi vào thực tiễn và được chuyển giao cho doanh nghiệp, địa phương; đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ sinh học, môi trường, vật liệu, công nghệ thông tin, viễn thám và nông



*Toàn cảnh Hội thảo*



*Đại diện các nhóm nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam giới thiệu các công nghệ tiêu biểu*

mại hóa kết quả nghiên cứu theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả. Bà Trần Thị Ngọc Hà cũng bày tỏ kỳ vọng, sau sự kiện này sẽ có nhiều công nghệ trong danh mục được doanh nghiệp quan tâm, tiếp nhận và triển khai ứng dụng vào sản xuất, tạo ra giá trị kinh tế và xã hội cụ thể.

Trong khuôn khổ Hội thảo, đại diện các nhóm nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam giới thiệu các công nghệ tiêu biểu như: ThS. Vương Quang Phương - Viện Công nghệ thông tin giới thiệu Công nghệ "Hệ thống phần mềm hỗ trợ Doanh nghiệp địa phương giới thiệu, quảng bá và kết nối khách hàng cho xuất khẩu (Marketing-Expro)"; GS.TS. Nguyễn Mạnh Cường - nguyên Phó Viện trưởng Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên (nay là Viện Hóa học) giới thiệu về "Tiềm năng phát triển chế phẩm từ hạt chanh leo trong phòng ngừa và điều trị bệnh Alzheimer".

*Tin: Minh Tâm; Ảnh: Minh Đức*

nghiệp công nghệ cao. Các công nghệ xử lý nước, quan trắc môi trường, hệ thống thông tin phục vụ quản lý tài nguyên và sản xuất nông nghiệp đã được triển khai tại nhiều địa phương, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, việc làm chủ và chuẩn bị vận hành vệ tinh LOTUSat-1 cùng hệ thống công nghệ quan sát Trái đất là bước tiến quan trọng trong năng lực công nghệ không gian của Việt Nam, phục vụ giám sát tài nguyên, thiên tai và phát triển bền vững.

Trưởng Ban Khoa học và Công nghệ Phan Tiến Dũng nhấn mạnh, qua sự kiện này Viện Hàn lâm mong muốn tiếp tục thúc đẩy kết nối giữa viện nghiên cứu, doanh nghiệp và địa phương; đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan để từng bước giới thiệu các công nghệ phù hợp trên Sàn giao dịch khoa học và công nghệ Việt Nam cũng như các nền tảng kết nối cung - cầu công nghệ khác, qua đó tăng cường gắn nghiên cứu với ứng dụng và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển đất nước.

Phát biểu tại Hội thảo, bà Trần Thị Ngọc Hà - Phó Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ đánh giá việc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ đánh giá việc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam chính thức công bố Danh mục có 112 công nghệ sẵn sàng chuyển giao là một hoạt động có nhiều ý nghĩa thực tiễn to lớn: Thứ nhất, danh mục này thể hiện năng lực nghiên cứu và làm chủ công nghệ của đội ngũ khoa học Việt Nam trong nhiều lĩnh vực; Thứ hai, việc số hóa và tích hợp lên Sàn Giao dịch Công nghệ Quốc gia sẽ giúp doanh nghiệp, địa phương và các tổ chức có nhu cầu dễ dàng tiếp cận, tra cứu và kết nối với các chủ sở hữu công nghệ trên phạm vi cả nước; Thứ ba, đây là một mô hình hợp tác điển hình giữa cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức nghiên cứu và tổ chức trung gian nhằm thúc đẩy thương

## TỪNG BƯỚC ĐƯA VIỆT NAM TRỞ THÀNH TRUNG TÂM Y SINH CỦA KHU VỰC

**Việt Nam có tiềm năng rất lớn để bứt phá. Với dân số hơn 100 triệu người và khoảng 20 triệu khách du lịch quốc tế mỗi năm, nếu có chiến lược đầu tư đủ mạnh cho hạ tầng nghiên cứu, trung tâm tiền lâm sàng - lâm sàng hiện đại, doanh nghiệp công nghệ sinh học và cơ chế pháp lý linh hoạt hơn, thì công nghệ sinh học hoàn toàn có thể trở thành một ngành kinh tế chiến lược trong 10 - 20 năm tới. Khi đó, Việt Nam không chỉ đáp ứng tốt nhu cầu điều trị trong nước mà còn có thể thu hút du lịch chữa bệnh, từng bước trở thành trung tâm y sinh của khu vực.**



GS.TS. Chu Hoàng Hà

Đó là chia sẻ của Giáo sư, Tiến sĩ Chu Hoàng Hà, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về định hướng phát triển lĩnh vực công nghệ sinh học trong thời gian tới.

**Phóng viên:** *Thưa Giáo sư, Bộ Chính trị và Chính phủ đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng về phát triển công nghệ sinh học. Gần đây, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục ban hành Chỉ thị số 13/CT-TTg nhằm thúc đẩy lĩnh vực này. Theo Giáo sư, đâu là những vấn đề thực tiễn đang đặt ra khiến cần có thêm chỉ đạo ở thời điểm hiện nay? Giáo sư đánh giá như thế nào về ý nghĩa của Chỉ thị 13?*

**Giáo sư, Tiến sĩ Chu Hoàng Hà:** Thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng nhằm thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ nói chung và công nghệ sinh học nói riêng, như: Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/1/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ ban hành kèm theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Luật Chuyển giao công nghệ, Luật Sở hữu trí tuệ... Gần đây, Chính phủ tiếp tục cụ thể hóa bằng các cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển các công nghệ chiến lược.

Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy vẫn còn nhiều tồn

tại, hạn chế cần sớm tháo gỡ. Tiến độ triển khai ở một số bộ, ngành và địa phương còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Mối liên kết giữa nghiên cứu - ứng dụng - sản xuất - thị trường còn rời rạc. Bên cạnh đó, năng lực tự chủ đối với các sản phẩm công nghệ sinh học còn hạn chế, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ sinh học và y sinh.

Trong khi đó, công nghệ sinh học trên thế giới đang phát triển rất nhanh các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo trong sinh học, chỉnh sửa gen, liệu pháp tế bào, liệu pháp miễn dịch, xu hướng y học cá thể hay sinh học tổng hợp. Nếu không có các giải pháp mạnh và kịp thời, Việt Nam sẽ gặp nguy cơ gia tăng khoảng cách công nghệ.

Do đó, việc Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 21/4/2026 ở thời điểm này có ý nghĩa rất quan trọng và kịp thời. Chỉ thị thể hiện quyết tâm của Chính phủ trong việc tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất hơn đối với phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, đồng thời định hướng rõ việc tập trung nguồn lực để thực hiện các mục tiêu đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 theo tinh thần Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị.

**Phóng viên:** *Thưa Giáo sư, năm 2025 thị trường công nghệ sinh học toàn cầu ước tính đạt khoảng 1.800 tỷ USD và dự báo sẽ tăng gấp đôi vào năm 2030. Trong khi đó, thị trường công nghệ sinh học Việt Nam hiện chỉ khoảng 1,5 tỷ USD, chiếm chưa đến 0,1% thị trường thế giới. Theo Giáo sư, nguyên nhân của sự chênh lệch rất lớn này là gì?*

**Giáo sư, Tiến sĩ Chu Hoàng Hà:** Theo tôi, khoảng cách rất lớn giữa thị trường công nghệ sinh học của Việt Nam và thế giới phản ánh sự khác biệt về trình độ khoa học - công nghệ, năng lực thương mại hóa và mức độ đầu tư.

Hiện nay, thị trường công nghệ sinh học toàn cầu năm 2025 được ước tính khoảng 1.800 tỉ USD và phần lớn giá trị đang tập trung ở các phân khúc công nghệ rất cao. Trong đó, khoảng 45 - 50%, tương đương khoảng 800 - 900 tỉ USD, nằm ở lĩnh vực dược sinh học và thuốc sinh học; khoảng 15 - 20%, tương đương 270 - 360 tỉ USD, đến từ sinh phẩm và vật tư tiêu hao phục vụ nghiên cứu, chẩn đoán phân tử, giải trình tự gen và y học chính xác; khoảng 10 - 15% là công nghệ sinh học nông nghiệp; còn các công nghệ tế bào gốc, liệu pháp gen và y học tái tạo hiện chiếm khoảng 5 - 10%, tương đương 90 - 180 tỉ USD nhưng lại là nhóm tăng trưởng nhanh nhất thế giới. Điều đó cho thấy phần lớn giá trị của thị trường hiện nay nằm ở những công nghệ lõi có hàm lượng khoa học và giá trị gia tăng rất cao.

Các quốc gia dẫn đầu như Mỹ, Trung Quốc, Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc... đã đầu tư liên tục hàng chục năm để xây dựng hệ sinh thái công nghệ sinh học hoàn chỉnh, từ nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng cho đến thương mại hóa sản phẩm. Họ sở hữu các trung tâm nghiên cứu hiện đại, hệ thống phòng thí nghiệm đạt chuẩn quốc tế, các cơ sở nghiên cứu tiền lâm sàng và lâm sàng quy mô lớn, cùng các doanh nghiệp công nghệ sinh học có khả năng đưa sản phẩm ra thị trường toàn cầu. Riêng Mỹ hiện chiếm khoảng 40 - 45% thị trường của thế giới nhờ dẫn đầu về thuốc sinh học, vaccine mRNA, liệu pháp gen và liệu pháp tế bào.

Trong khi đó, mặc dù GDP của Việt Nam hiện đã đạt khoảng 500 tỉ USD, thuộc nhóm nền kinh tế có quy mô khá lớn tại Đông Nam Á, nhưng thị trường công nghệ sinh học của Việt Nam mới chỉ vào khoảng 1,5 tỉ USD. Con số này không chỉ chiếm chưa đến 0,1% thị trường công nghệ sinh học toàn cầu mà còn mới đóng góp khoảng 0,2 - 0,3% GDP quốc gia, cho thấy công nghệ sinh học của Việt Nam vẫn chưa phát triển tương xứng với tiềm năng và quy mô nền kinh tế. Chúng ta hiện chủ yếu tham gia ở các lĩnh vực như vaccine truyền thống, vaccine thú y, vi sinh, sinh phẩm chẩn đoán cơ bản và nông nghiệp sinh học; chưa có nhiều sản phẩm công nghệ cao như thuốc sinh học thế hệ mới, liệu

pháp gen hay liệu pháp tế bào được thương mại hóa.

Một hạn chế rất lớn của Việt Nam là đầu tư cho công nghệ sinh học vẫn chưa thực sự bài bản và đồng bộ. Chúng ta còn thiếu các trung tâm nghiên cứu quy mô lớn, thiếu hệ thống phòng thí nghiệm hiện đại đạt chuẩn GLP, GMP, thiếu các trung tâm nghiên cứu tiền lâm sàng và lâm sàng đạt tiêu chuẩn quốc tế, cũng như thiếu các cơ sở sản xuất thử nghiệm để chuyển kết quả nghiên cứu thành sản phẩm thương mại.

Một nguyên nhân rất quan trọng khác là hành lang pháp lý và cơ chế quản lý chưa theo kịp tốc độ phát triển của công nghệ. Nhiều công nghệ tiên tiến như chỉnh sửa gen, liệu pháp tế bào, liệu pháp gen hay y học tái tạo hiện vẫn chưa có cơ chế cấp phép đầy đủ hoặc chưa có mô hình phù hợp để triển khai thử nghiệm tại Việt Nam.

Trong khi đó, ở nhiều nước phát triển, các công nghệ này đã được thương mại hóa và tạo ra thị trường hàng chục đến hàng trăm tỉ USD. Điều này cũng dẫn tới tình trạng "chảy máu ngoại tệ" trong lĩnh vực y tế. Mỗi năm có hàng chục nghìn người Việt ra nước ngoài chữa bệnh tại Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản hay Thái Lan để tiếp cận các công nghệ điều trị tiên tiến như liệu pháp tế bào, điều trị miễn dịch, y học chính xác hay các thuốc sinh học thế hệ mới mà trong nước chưa được cấp phép hoặc chưa đủ điều kiện triển khai rộng rãi.

Nếu so với các nước trong khu vực Đông Nam Á thì khoảng cách cũng khá rõ. Singapore hiện có thị trường công nghệ sinh học lớn hơn Việt Nam khoảng 10 - 15 lần dù dân số nhỏ hơn rất nhiều, nhờ đầu tư mạnh vào R&D và xây dựng trung tâm y sinh khu vực. Thái Lan cũng phát triển nhanh nhờ kết hợp công nghệ sinh học với y tế chất lượng cao và du lịch chữa bệnh.

Tôi cho rằng Việt Nam có tiềm năng rất lớn để bứt phá. Với dân số hơn 100 triệu người và khoảng 20 triệu khách du lịch quốc tế mỗi năm, nếu có chiến lược đầu tư đủ mạnh cho hạ tầng nghiên cứu, trung tâm tiền lâm sàng - lâm sàng hiện đại, doanh nghiệp công nghệ sinh học và cơ chế pháp lý linh hoạt hơn, thì công nghệ sinh học hoàn toàn có thể trở thành một ngành kinh tế chiến lược trong 10 - 20 năm tới. Khi đó, Việt Nam không chỉ đáp ứng tốt nhu cầu điều trị trong nước mà còn có thể thu hút du lịch chữa bệnh, từng bước trở thành trung tâm y sinh của

khu vực.

**Phóng viên:** Theo Giáo sư, những "điểm nghẽn" lớn nhất đang cản trở sự phát triển của ngành công nghệ sinh học Việt Nam hiện nay là gì? Nguyên nhân và giải pháp khắc phục ra sao?

**Giáo sư, Tiến sĩ Chu Hoàng Hà:** Hiện nay, công nghệ sinh học Việt Nam đang gặp ba nhóm "điểm nghẽn" chính.

Thứ nhất, là hành lang pháp lý và cơ chế quản lý chưa theo kịp thực tiễn phát triển công nghệ. Nhiều lĩnh vực mới như chỉnh sửa gen, liệu pháp tế bào, liệu pháp miễn dịch, các thuốc sinh học (protein tái tổ hợp, kháng thể tái tổ hợp,...), y học tái tạo hay sinh học tổng hợp vẫn thiếu quy định cụ thể để triển khai nghiên cứu và thương mại hóa.

Thứ hai, là hạn chế về hạ tầng nghiên cứu và sản xuất đạt chuẩn quốc tế. Việt Nam còn thiếu các trung tâm nghiên cứu tiền lâm sàng, phòng thí nghiệm trọng điểm đạt chuẩn GLP, cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn GMP phục vụ phát triển thuốc, vaccine và các sản phẩm sinh học công nghệ cao.

Thứ ba là thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao và thiếu doanh nghiệp nội địa đủ năng lực làm chủ công nghệ lõi. Nhiều kết quả nghiên cứu vẫn dừng ở quy mô phòng thí nghiệm, chưa chuyển hóa thành sản phẩm thương mại có sức cạnh tranh.

Để tháo gỡ các điểm nghẽn này, theo tôi cần tập trung vào ba nhóm giải pháp lớn: Hoàn thiện hành lang pháp lý phù hợp với xu hướng công nghệ mới của thế giới; Đầu tư trọng điểm cho hạ tầng nghiên cứu, đặc biệt là các phòng thí nghiệm tiêu chuẩn GLP và hệ thống sản xuất thử nghiệm đạt chuẩn GMP; Có cơ chế đủ mạnh để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tiếp nhận, giải mã, làm chủ công nghệ, giữ được lợi ích và năng lực sản xuất trong nước, tránh phụ thuộc hoàn toàn vào công nghệ nhập khẩu.

**Phóng viên:** Để hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2045 Việt Nam trở thành quốc gia có nền công nghệ sinh học phát triển trên thế giới, theo Giáo sư, ngay từ bây giờ cần xây dựng lộ trình triển khai như thế nào?

**Giáo sư, Tiến sĩ Chu Hoàng Hà:** Để đạt được mục tiêu đến năm 2045 đưa Việt Nam trở thành quốc gia có nền công nghệ sinh học phát triển trên thế giới, theo tôi, cần xây dựng một lộ trình phát triển bài bản, có trọng tâm, mang

tính dài hạn và đặc biệt phải gắn nghiên cứu với thị trường và nhu cầu thực tiễn.

Trước hết, cần ưu tiên đầu tư xây dựng các trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ sinh học đạt chuẩn quốc tế, có khả năng triển khai đồng bộ từ nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, tiền lâm sàng, lâm sàng cho đến sản xuất thử nghiệm và thương mại hóa sản phẩm công nghệ cao. Việt Nam hiện còn thiếu các hệ thống phòng thí nghiệm hiện đại đạt chuẩn GLP, GMP cũng như các trung tâm nghiên cứu tiền lâm sàng và lâm sàng quy mô lớn. Đây là hạ tầng nền tảng để phát triển các công nghệ sinh học thế hệ mới và thu hút doanh nghiệp đầu tư.

Song song với đó là chiến lược đào tạo nguồn nhân lực chuyên sâu, đặc biệt là đội ngũ chuyên gia có khả năng nghiên cứu phát triển, tiếp nhận giải mã, làm chủ công nghệ lõi, phát triển sản phẩm có giá trị gia tăng cao và tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Trong bối cảnh công nghệ sinh học hiện nay đang chuyển mạnh sang mô hình liên ngành, Việt Nam cần chú trọng đào tạo nhân lực trong các lĩnh vực mới như sinh học phân tử, công nghệ gen, tin sinh học, AI trong y sinh, công nghệ tế bào và y học chính xác.

Một định hướng rất quan trọng là cần tập trung vào những lĩnh vực có thế mạnh đặc thù của Việt Nam như dược liệu, công nghệ sinh học nông nghiệp nhiệt đới, vaccine thế hệ mới, chế phẩm sinh học, công nghệ vi sinh và y sinh học.

Việt Nam sở hữu nguồn đa dạng sinh học thuộc nhóm cao nhất thế giới với hệ sinh thái rừng nhiệt đới, biển và rừng ngập mặn phong phú, tạo nên nguồn tài nguyên vi sinh vật, enzyme và hoạt chất sinh học rất độc đáo. Bên cạnh đó, hơn 5.000 loài dược liệu cùng kho tri thức y học cổ truyền lâu đời là nền tảng quan trọng cho nghiên cứu thuốc mới và các sản phẩm sinh học giá trị cao. Lợi thế về hệ sinh thái biển nhiệt đới và nguồn gen đặc thù của người Việt cũng mở ra tiềm năng lớn cho công nghệ vi sinh, y học chính xác, vaccine và y sinh học phù hợp với điều kiện trong nước. Đây chính là cơ sở để Việt Nam phát triển các hướng công nghệ sinh học mang bản sắc riêng và có khả năng cạnh tranh quốc tế.

Ngoài ra, cần có cơ chế, chính sách đủ mạnh để khuyến khích doanh nghiệp Việt Nam đầu tư vào công nghệ sinh học, làm chủ công nghệ lõi và hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo

trong nước. Công nghệ sinh học là lĩnh vực cần vốn lớn, thời gian dài và rủi ro cao, nên nếu không có chính sách ưu đãi phù hợp về tài chính, thuế, quỹ đầu tư và chuyển giao công nghệ thì rất khó hình thành các doanh nghiệp công nghệ sinh học quy mô lớn.

Một vấn đề rất quan trọng khác là cần sớm hoàn thiện hành lang pháp lý theo hướng linh hoạt và tiệm cận quốc tế. Việt Nam cần có cơ chế sandbox cho các công nghệ mới như liệu pháp tế bào, chỉnh sửa gen, y học tái tạo hay y học chính xác, y học cá thể để vừa kiểm soát an toàn, vừa tạo điều kiện cho nghiên cứu và thương mại hóa. Nếu chậm triển khai, chúng ta sẽ tiếp tục đối mặt với tình trạng "chảy máu ngoại tệ" khi người dân phải ra nước ngoài để tiếp cận các công nghệ điều trị tiên tiến.

Bên cạnh đó cũng cần đẩy mạnh hợp tác quốc tế để tiếp nhận giải mã công nghệ, nhưng phải theo định hướng làm chủ nền tảng công nghệ lõi và phát triển thị trường trong nước. Mục tiêu không chỉ là gia công hay tiếp nhận công nghệ, mà phải từng bước xây dựng được các sản phẩm và doanh nghiệp công nghệ sinh học mang thương hiệu Việt Nam có khả năng cạnh tranh trong khu vực và trên thế giới.

**Phóng viên:** Trong thời gian qua, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả trong các lĩnh vực như công nghệ Omics, chỉnh sửa gen, tế bào gốc, vaccine thế hệ mới, vi sinh và giám định ADN. Trong thời gian tới, Viện Hàn lâm xác định những lĩnh vực nào là then chốt để tạo đột phá phát triển?

**Giáo sư, Tiến sĩ Chu Hoàng Hà:** Trong thời gian tới, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xác định sẽ tập trung phát triển những lĩnh vực công nghệ sinh học có tiềm năng tạo ra giá trị gia tăng lớn, gắn với nhu cầu thực tiễn của đất nước và xu hướng công nghệ chiến lược.

Trước hết, Viện Hàn lâm sẽ ưu tiên các lĩnh vực có khả năng nhanh chóng tạo ra sản phẩm phục vụ thị trường như chế phẩm vi sinh sinh học, vaccine thế hệ mới, sinh phẩm chẩn đoán và các sản phẩm y sinh phục vụ chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Đây là những lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu rất lớn và cũng có nhiều tiềm năng phát triển doanh nghiệp nội địa.



GS.TS. Chu Hoàng Hà trả lời phỏng vấn Bản tin KHCN

Bên cạnh đó, các công nghệ nền tảng như công nghệ Omics, sinh học hệ thống, trí tuệ nhân tạo trong sinh học, chỉnh sửa gen, liệu pháp tế bào, sinh học tổng hợp và y học chính xác sẽ được đầu tư theo hướng dài hạn nhằm tạo đột phá về năng lực nghiên cứu và làm chủ công nghệ lõi.

Viện Hàn lâm cũng xác định cần đầu tư mạnh cho các trung tâm nghiên cứu hiện đại, hệ thống phòng thí nghiệm đạt chuẩn quốc tế, các cơ sở nghiên cứu tiền lâm sàng và lâm sàng, cũng như hạ tầng dữ liệu sinh học và dữ liệu gen người Việt. Ngoài ra, Việt Nam có lợi thế rất lớn về đa dạng sinh học và nguồn dược liệu bản địa. Vì vậy, Viện Hàn lâm xác định cần khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên đặc hữu ví dụ như Sâm Ngọc Linh để tạo ra các sản phẩm công nghệ sinh học mang thương hiệu quốc gia, có giá trị kinh tế cao và khả năng cạnh tranh quốc tế.

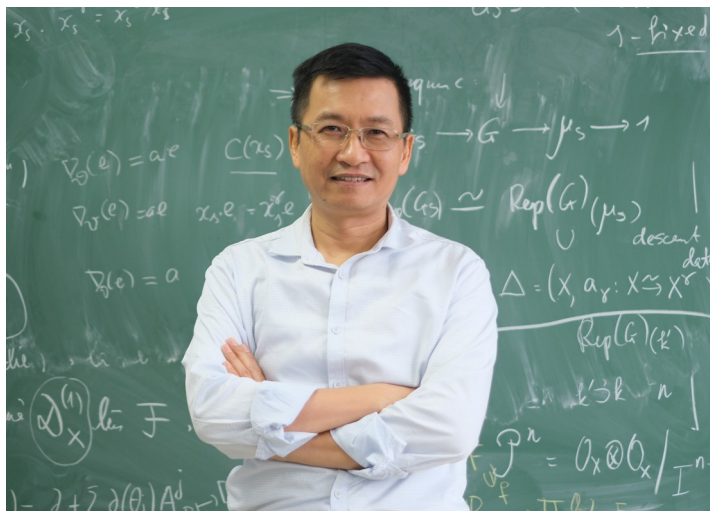
Song song với nghiên cứu cơ bản tập chung cho định hướng phát triển các công nghệ chiến lược, Viện Hàn lâm cũng sẽ chú trọng phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, tăng cường liên kết giữa đào tạo - nghiên cứu - doanh nghiệp, theo chuẩn quốc tế nhằm thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu, kết hợp chặt chẽ với nhu cầu của các địa phương góp phần đưa công nghệ sinh học thực sự trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tới.

**Phóng viên:** Trân trọng cảm ơn Giáo sư!

Vân Nga thực hiện

## Giáo sư Phùng Hồ Hải: Đầu tư cho nghiên cứu cơ bản là đầu tư cho tương lai quốc gia

*Tiếp chúng tôi trong căn phòng nhỏ với hai tấm bảng xanh kín đặc những ký hiệu toán học viết bằng phấn trắng, Giáo sư Phùng Hồ Hải (nguyên Viện trưởng Viện Toán học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam) nở nụ cười hiền trước khi bắt đầu câu chuyện về hành trình nhiều thăng trầm cùng nghiên cứu cơ bản, con đường mà theo ông, không chỉ cần năng khiếu xuất chúng mà còn đòi hỏi sự bền bỉ và kiên trì theo đuổi đến cùng. Giáo sư Phùng Hồ Hải vừa được trao Giải thưởng nghiên cứu Humboldt của Đức, giải thưởng uy tín do Quỹ Alexander von Humboldt Foundation dành cho các nhà khoa học quốc tế có thành tựu nổi bật. Trong không gian đậm màu sắc học thuật, vị giáo sư với phong thái điềm đạm của một người cả đời lặng lẽ với những con số và công thức chậm rãi nói: "Lĩnh vực nghiên cứu cơ bản nào cũng thế, ta đến với nó bằng tình yêu hay sự đam mê và ở lại bởi tinh thần chuyên nghiệp. Theo đuổi khoa học là lựa chọn riêng của mỗi người. Trách nhiệm của chúng tôi, những người đi trước, là làm sao tạo cơ hội cho các bạn trẻ có thêm một lựa chọn".*



GS.TSKH. Phùng Hồ Hải

*đầu thế giới, Giáo sư đánh giá như thế nào về vị trí của khoa học cơ bản trong hành trình bứt phá của một quốc gia? Những kinh nghiệm quốc tế nào là gợi mở đáng chú ý đối với Việt Nam trong xây dựng hệ sinh thái nghiên cứu cơ bản bền vững?*

**Giáo sư Phùng Hồ Hải:** Tất yếu. Nghiên cứu cơ bản không có đóng góp trực tiếp cho kinh tế xã hội, tạo ra sản phẩm nếu không nó đã được gọi là nghiên cứu ứng dụng hay nghiên cứu triển khai. Đóng góp của nghiên cứu cơ bản là gián tiếp nhưng nó góp phần vào đảm bảo sự bền vững của phát triển, đặc biệt khi nền kinh tế đã phát triển tới một mức độ cao về khoa học và công nghệ. Mức độ phát triển càng cao, nhu cầu về sự đóng góp của nghiên cứu cơ bản càng lớn.

Hàn Quốc và Trung Quốc là hai nền kinh tế có nhiều tương đồng với chúng ta. Có sự tương đồng cả về văn hóa và xã hội. Hãy lấy ví dụ về sự phát triển toán học. Hàn Quốc đi trước về phát triển công nghệ. Hệ quả của nó là vào khoảng đầu những năm 2000 có một sự bùng nổ về sự phát triển toán học tại Hàn Quốc. Tại Trung Quốc, điều này diễn ra vào khoảng đầu những năm 2010.

So sánh với hai nước trên cũng như các nước công nghiệp phát triển khác trên thế giới, quá

Buổi trò chuyện bắt đầu từ nghiên cứu cơ bản, lĩnh vực thường được xem là khá xa với những mục tiêu tăng trưởng trước mắt nhưng lại chính là nền móng âm thầm cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của mỗi quốc gia. Từ trải nghiệm nhiều năm nghiên cứu, làm việc, hợp tác tại các trung tâm khoa học lớn trên thế giới, nhà Toán học Phùng Hồ Hải cho rằng, nếu muốn phát triển bền vững và bước vào những lĩnh vực công nghệ cao, Việt Nam không thể thiếu một nền khoa học cơ bản mạnh.

**Phóng viên:** Trong bối cảnh Nghị quyết số 57-NQ/TW xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực chủ chốt cho tăng trưởng hai con số. Qua kinh nghiệm nghiên cứu tại các trung tâm khoa học hàng

trình đầu tư cho nghiên cứu cơ bản ở Việt Nam có vẻ hơi ngược. Từ những năm 1960, Việt Nam đã có đầu tư rất mạnh về nhân lực cho nghiên cứu cơ bản. Tuy nhiên, sự đầu tư đó không được thực hiện đồng bộ với việc phát triển kỹ thuật công nghệ, ngoài ra còn bị ảnh hưởng bởi các hoàn cảnh ngoại cảnh khác như chiến tranh, trì trệ về kinh tế, khiến cho nghiên cứu cơ bản ở Việt Nam thiếu sự kết nối với kỹ thuật công nghệ.

Mặc dù vậy, nghiên cứu cơ bản ở Việt Nam vẫn có những đóng góp âm thầm nhưng quan trọng, dù ít được nhắc tới, đó là đóng góp vào việc phát triển nhân lực khoa học công nghệ. Bài học cần rút ra là đầu tư cần phải có mục tiêu rõ ràng, cân bằng giữa ngắn hạn và dài hạn. Cần xác định rõ trong từng giai đoạn đầu tư cho nghiên cứu cơ bản nhằm hướng tới mục tiêu gì. Có thể lấy sự phát triển ngoạn mục của toán học Xô viết trong thế kỷ hai mươi làm ví dụ. Nó là hệ quả của các chương trình phát triển vũ khí cũng như chương trình vũ trụ của chính quyền Xô Viết. Điều tương tự cũng đã xảy ra tại Hoa Kỳ. Và bây giờ như chúng ta thấy đang xảy ra ở Trung Quốc. Nói ngắn gọn, nghiên cứu cơ bản không phải là trò chơi, nó sẽ xuất hiện một cách tất yếu khi các chính quyền cần đầu tư phát triển công nghệ cao.

**Phóng viên:** *Từ góc nhìn của mình, Giáo sư đánh giá ra sao về thực trạng nghiên cứu khoa học cơ bản ở Việt Nam hiện nay? Theo Giáo sư, khoa học cơ bản có thể đóng góp như thế nào cho phát triển công nghệ, năng lực đổi mới sáng tạo, cũng như tăng trưởng kinh tế - xã hội của Việt Nam trong dài hạn?*

**Giáo sư Phùng Hồ Hải:** Nhân lực. Trên thực tế, đội ngũ nghiên cứu cơ bản ở Việt Nam đang vừa tản mạn về nhân lực, vừa thiếu thốn về cơ sở vật chất do không được đầu tư đầy đủ, vừa thiếu mối liên hệ với các lĩnh vực kỹ thuật công nghệ do bản thân các lĩnh vực này còn chưa được phát triển thậm chí chưa tồn tại ở Việt Nam. Tuy nhiên, nghiên cứu cơ bản đã góp phần xây dựng nên đội ngũ trí thức Việt Nam ngày nay, góp phần vào việc phát triển nhân lực

khoa học công nghệ cho đất nước, nâng cao văn hóa cho xã hội. Nói một cách ngắn gọn nghiên cứu cơ bản góp phần quan trọng vào việc phát triển nguồn nhân lực cho đất nước trong kỷ nguyên mới - ngày nay sự cạnh tranh giữa các quốc gia dựa trên hai nền tảng, một bên là hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách, bên kia là nguồn nhân lực.

Đóng góp trước tiên của nghiên cứu cơ bản là vào kho tàng tri thức của nhân loại. Ở mức độ này nghiên cứu cơ bản là không có biên giới. Các chính phủ Trung Quốc hay Hàn Quốc đầu tư mạnh mẽ cho toán học không phải vì họ kỳ vọng ứng dụng các sản phẩm của toán học vào sự phát triển nền kinh tế của họ. Trong thực tế, các phát minh toán học hay vật lý, hóa học ... trên toàn thế giới có thể được mọi quốc gia ứng dụng - nếu có thể ứng dụng được.

Để cạnh tranh ngày nay, các quốc gia cần một đội ngũ lớn mạnh nhân lực có năng lực khoa học công nghệ. Năng lực khoa học bao gồm: năng lực phân tích vấn đề một cách logic; năng lực tư duy hệ thống - nhìn nhận vấn đề một cách tổng thể; năng lực tư duy độc lập khách quan - giải quyết các vấn đề mới một cách sáng tạo không rập khuôn. Các năng lực này có thể được bồi đắp thông qua thực hành nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng hay nghiên cứu triển khai.

Nghiên cứu cơ bản đứng đầu chuỗi phát triển khoa học công nghệ. Nó vừa cung cấp ý tưởng giải quyết các vấn đề của công nghệ của cung cấp nhân lực để hiện thực hóa ý tưởng này. Cách hiệu quả nhất của Việt Nam là đầu tư nghiên cứu cơ bản với mục tiêu phát triển nguồn nhân lực.

**Phóng viên:** *Theo Giáo sư, đâu là những rào cản lớn nhất đang cản trở sự phát triển của khoa học cơ bản tại Việt Nam hiện nay? Những nút thắt đó nên được tháo gỡ theo hướng nào để tạo ra môi trường học thuật thực sự thuận lợi cho nghiên cứu đỉnh cao?*

**Giáo sư Phùng Hồ Hải:** Chuyên nghiệp. Việt Nam không có truyền thống lâu đời về

nghiên cứu khoa học. Về cơ bản, những nghiên cứu đầu tiên chỉ được thực hiện từ sau năm 1954. Điều này ảnh hưởng đến tính chuyên nghiệp trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Thực tế, nghiên cứu khoa học là một việc cực kỳ vất vả, cạnh tranh cao độ nếu như muốn đạt đến tầm quốc tế. Bởi vì không có sự phân biệt về chuẩn mực trong nghiên cứu cơ bản theo các biên giới địa lý, các nghiên cứu được thực hiện tại Việt Nam, Trung Quốc hay Hoa Kỳ đều sẽ được gửi vào cùng những tạp chí để phân biệt, công bố.

Yếu tố khách quan khác ảnh hưởng nhiều đến tính chuyên nghiệp của các nhà khoa học Việt Nam chính là chế độ đãi ngộ. Do được đãi ngộ thấp, các nhà khoa học không thể đầu tư toàn bộ thời gian cho nghiên cứu của mình. Họ phải làm nhiều công việc cùng một lúc để đáp ứng được nhu cầu cuộc sống. Trong nhiều trường hợp nghiên cứu trở thành nghề phụ của cả nhà nghiên cứu.

Để tăng tính chuyên nghiệp trong nghiên cứu cơ bản, tôi không biết có cách nào khác ngoài việc xây dựng môi trường nghiên cứu như các nước phát triển. Các mô hình đều tương đối đơn giản. Đó là mức lương, ở các nước phát triển, các nhà khoa học về cơ bản không nhận gì ngoài lương. Đó là kinh phí nghiên cứu khoa học. Nói một cách nôm na mỗi nhà khoa học đều ngành giống như một ông chủ nhỏ. Họ cần kinh phí để phát triển "công ty" hay "startup" của mình. Các thành viên trong "công ty" sẽ bao gồm các đồng nghiệp, các thực tập sinh sau Tiến sĩ, các nghiên cứu sinh, các sinh viên, các kỹ thuật viên. Cuối cùng là cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, trung tâm tính toán...

**Phóng viên:** *Nhân Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam 18/5, từ những thành tựu nổi bật của Giáo sư trong thời gian qua, đặc biệt là giải thưởng danh giá vừa được vinh danh, Giáo sư có thể chia sẻ những trải nghiệm, bài học và thông điệp gửi tới thế hệ trẻ để truyền cảm hứng lan tỏa đam mê theo đuổi con đường nghiên cứu khoa học; đặc biệt cần làm gì để khơi dậy tình yêu toán học cũng như*

*các môn khoa học cơ bản trong thế hệ trẻ, từ đó chúng ta có được một thế hệ các nhà khoa học đủ mạnh, đủ tài cho giai đoạn mới của đất nước?*

**Giáo sư Phùng Hồ Hải:** *Càng ngày tôi càng tâm đắc với câu nói của một người thầy tôi về những người làm toán chúng tôi: toán học chọn chúng tôi chứ không phải chúng tôi chọn toán học. Công việc của những người làm toán thực ra rất giống những người nông dân: cấy cày, gieo gặt, bắt sâu, nhổ cỏ, đào mương dẫn nước. Niềm vui chỉ có thể có sau mùa gặt mà không phải mùa gặt nào cũng thắng lợi. Có lẽ với các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản khác cũng thế. Ta đến với nó bằng tình yêu hay sự đam mê và ở lại bởi tinh thần chuyên nghiệp. Như vậy, theo đuổi khoa học là lựa chọn riêng của mỗi người. Trách nhiệm của chúng tôi, những người đi trước là làm sao tạo cơ hội cho các bạn trẻ có thêm một lựa chọn. Tôi cho rằng đây là một cơ hội cho nền khoa học nước nhà nói chung và ngành toán học nói riêng.*

Đối với toán học, chúng tôi đã có nhiều hoạt động nhằm thúc đẩy tình yêu với bộ môn này như xuất bản tạp chí toán học dành cho đại chúng, tổ chức các kỳ thi toán học hay các ngày hội toán học, để các bạn trẻ có không gian tiếp xúc với toán học, từ đó nuôi dưỡng niềm đam mê từ khi còn nhỏ. Thông qua những kỳ thi, những buổi gặp gỡ và trao đổi với học sinh, chúng tôi có thể nhận diện những em có năng khiếu nổi bật để định hướng, bồi dưỡng sớm. Tôi cho rằng, điều quan trọng không chỉ là tìm ra những học sinh giỏi, mà còn là tạo cho các em một môi trường học thuật đủ tốt để các em được khuyến khích đặt câu hỏi, được theo đuổi sự tò mò và được phát triển theo đúng năng lực của mình. Nhiều em ban đầu đến với toán học chỉ vì sự thích thú rất tự nhiên nhưng nếu được dẫn dắt đúng cách, niềm yêu thích ấy có thể trở thành động lực để theo đuổi nghiên cứu lâu dài sau này.

**Phóng viên:** *Xin cảm ơn Giáo sư về buổi trò chuyện này và chúc Giáo sư luôn vui khỏe.*

*Vân Nga thực hiện*

## Đoàn Kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư làm việc với Đảng ủy Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

**Sáng 21/5/2026, tại Hà Nội, Đoàn Kiểm tra, giám sát số 11 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư do đồng chí Nguyễn Hồng Lĩnh - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương làm Trưởng Đoàn đã làm việc với Đảng ủy Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.**



*Đồng chí Nguyễn Hồng Lĩnh - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương phát biểu tại buổi làm việc*



*Đồng chí Nguyễn Thanh Hải - Ủy viên BCH, Trung ương Đảng, Ủy viên BTV Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ, Môi trường của Quốc hội, Phó Trưởng Đoàn KTGS phát biểu tại buổi làm việc*

Tham dự buổi làm việc, về phía Đoàn Kiểm tra, giám sát (KTGS) có đồng chí Nguyễn Thanh Hải - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Ủy viên BTV Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ, Môi trường của Quốc hội, Phó Trưởng Đoàn KTGS; các đồng chí là Thành viên Đoàn KTGS số 11 thuộc Vụ Địa bàn II, Văn phòng Trung ương Đảng; Vụ Địa bàn VII, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Về phía Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm) có: GS.TS. Trần Tuấn Anh - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm; đồng chí Lê Sỹ Tùng - Phó Bí thư

*GS.TS. Trần Tuấn Anh - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm trao đổi với Đoàn Kiểm tra, giám sát số 11 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư*

Đảng ủy Viện Hàn lâm; các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ, Bí thư cấp ủy và đại diện lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm.

Theo chương trình làm việc, Đoàn tiến hành kiểm tra, giám sát về việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương liên quan đến 04 nội dung trọng tâm gồm: vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp; triển khai thực hiện mục tiêu tăng trưởng "hai con số"; thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW; và công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại theo Quy định 366-QĐ/TW.

Phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn Hồng Lĩnh ghi nhận và đánh giá cao tinh thần chuẩn bị nghiêm túc, trách nhiệm của Đảng ủy Viện Hàn lâm. Báo cáo được xây dựng công phu, bám sát đề cương yêu cầu của Đoàn, thể hiện rõ tinh thần cầu thị, tự soi, tự sửa, đánh giá tương đối toàn diện các mặt công tác. Đồng chí nhấn mạnh, Đảng ủy Viện Hàn lâm đã phát huy tốt vai trò hạt nhân chính trị, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết chiến lược của Trung ương, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị cùng các chủ trương lớn về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

Đoàn Kiểm tra, giám sát đánh giá, thời gian qua, Đảng ủy Viện Hàn lâm đã chủ động, quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nghị quyết chiến lược của Trung ương; quán triệt, cụ thể hóa các nghị quyết được triển khai đồng bộ, bài bản và có chiều sâu. Nhiều chương trình, kế hoạch hành động được ban hành sớm, bám sát yêu cầu thực tiễn. Đặc biệt, Viện Hàn

lâm đã từng bước chuyển mạnh tư duy phát triển từ nghiên cứu hàn lâm đơn thuần sang mô hình "nghiên cứu chiến lược quốc gia", lấy khoa học cơ bản làm nền tảng, công nghệ chiến lược làm mục tiêu và đổi mới sáng tạo làm động lực phát triển.

Vai trò tham mưu chiến lược của Viện Hàn lâm đối với BCH Trung ương Đảng ngày càng rõ nét. Viện Hàn lâm đã tham gia xây dựng nhiều đề án lớn có ý nghĩa chiến lược quốc gia liên quan đến công nghệ lượng tử, công nghệ biển sâu, vệ tinh quan sát Trái đất, công nghệ chiến lược, AI, bán dẫn, chuyển đổi số, an ninh dữ liệu... Đặc biệt, việc tham gia xây dựng các chính sách lớn như Luật Dữ liệu, Luật Trí tuệ nhân tạo, khung đạo đức AI quốc gia cho thấy Viện Hàn lâm không chỉ làm nghiên cứu khoa học mà đang từng bước tham gia trực tiếp vào kiến tạo nền tảng thể chế và năng lực tự chủ công nghệ quốc gia.

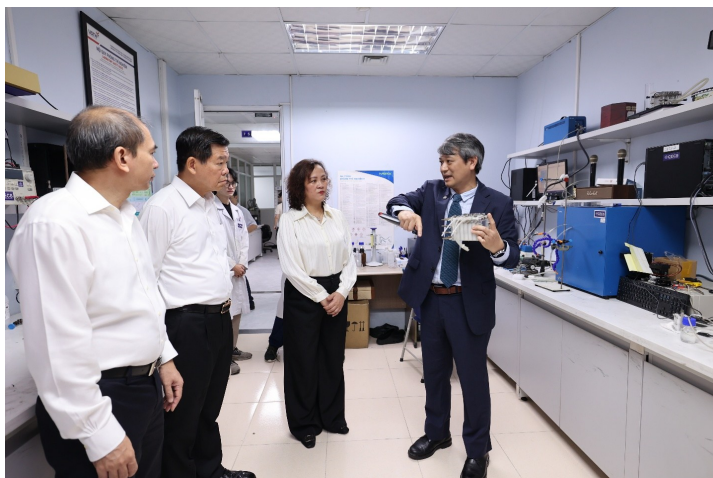
Kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW là điểm sáng nổi bật - đây là nội dung Đoàn Kiểm tra đánh giá cao, từ xây dựng chương trình hành động, kiện toàn Ban Chỉ đạo, phát triển hạ tầng số, dữ liệu số đến nghiên cứu công nghệ lõi, công nghệ chiến lược và phát triển nguồn nhân lực số. Nhiều kết quả nghiên cứu có giá trị khoa học và thực tiễn cao: trên 12.000 công trình khoa học giai đoạn 2021-2025; khoảng 8.400 công bố quốc tế; hơn 600 bằng sáng chế và giải pháp hữu ích; là đơn vị dẫn đầu cả nước về công bố quốc tế theo Nature Index nhiều năm liên tiếp. Đồng thời, Viện Hàn lâm đã bước đầu hình thành được hệ sinh thái liên kết "nghiên cứu - phát triển - chuyển giao - thương mại hóa", mở rộng hợp tác với doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Công tác xây dựng Đảng, kiểm tra, giám sát và triển khai Quy định số 366-QĐ/TW được thực hiện nghiêm túc. Đảng ủy Viện đã chú động cụ thể hóa các quy định của Trung ương; tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại bảo đảm đúng nguyên tắc, quy trình, phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình; việc gợi ý kiểm điểm đối với một số tổ chức đảng đã bước đầu được quan tâm, nâng cao chất lượng kiểm tra, giám sát, không né tránh, hình thức.

Trên cơ sở nội dung báo cáo của Viện Hàn lâm, các đại biểu tham dự đã cùng trao đổi thẳng thắn, nghiêm túc, bổ sung các điểm cần làm rõ giúp việc hoàn thiện báo cáo của Đoàn kiểm tra số 11 đối với Đảng bộ các cơ quan Trung ương, bảo đảm chất lượng, hiệu quả của công tác



*Các đại biểu trao đổi, thảo luận tại buổi làm việc*



*Đoàn công tác tham quan trụ sở làm việc của một số đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm*

nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia và năng lực tự chủ chiến lược.

Theo đó, Viện Hàn lâm cần tập trung xây dựng, phát triển để thực sự trở thành trung tâm khoa học - công nghệ chiến lược quốc gia; tiếp tục ưu tiên các lĩnh vực công nghệ lõi, công nghệ chiến lược như: Trí tuệ nhân tạo; bán dẫn; công nghệ lượng tử, công nghệ sinh học; công nghệ vật liệu mới, ... Đẩy mạnh hình thành các trung tâm nghiên cứu xuất sắc, phòng thí nghiệm trọng điểm đạt chuẩn quốc tế; nâng cao năng lực tự chủ công nghệ quốc gia.

Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển giao công nghệ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu – việc này có ý nghĩa quyết định đối với đóng góp thực chất của khoa học công nghệ vào tăng trưởng hai con số; cần hoàn thiện hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh hợp tác công - tư; tăng cường liên kết viện - trường - doanh nghiệp; hình thành các doanh nghiệp khoa học công nghệ mạnh; gắn nghiên cứu khoa học với nhu cầu thực tiễn phát triển đất nước.

Đi đầu trong xây dựng nền tảng khoa học cho chuyển đổi số quốc gia và chủ quyền số quốc gia, Viện Hàn lâm cần tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng chính sách về AI, dữ liệu, an ninh dữ liệu; phát triển hạ tầng dữ liệu khoa học quốc gia; xây dựng hệ sinh thái AI chủ quyền; hỗ trợ địa phương xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh, quản trị thông minh.

Tăng cường công tác xây dựng Đảng, kiểm tra, giám sát và xây dựng đội ngũ cán bộ; tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy; phát huy tự phê bình và phê bình; xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học có bản lĩnh chính trị, tư duy chiến lược, năng lực hội nhập quốc tế và tinh thần đổi mới sáng tạo. Đồng thời, cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện các tiêu chí đánh giá theo Quy định số 366 bảo đảm thực chất, định lượng hơn, gắn chặt với hiệu quả công việc và kết quả đầu ra.

Tiếp thu các ý kiến của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương và yêu cầu của Đoàn Kiểm tra, giám sát, Phó Bí thư Thường trực GS.TS. Trần Tuấn Anh khẳng định thời gian tới, Viện Hàn lâm sẽ tập trung triển khai các nội dung kết luận, tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục hiệu quả những tồn tại, hạn chế, xây dựng Viện Hàn lâm thực sự trở thành trung tâm khoa học công nghệ hàng đầu quốc gia, đóng góp vào sự nghiệp phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới.

*Mai Lan*

kiểm tra.

Kết luận tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn Hồng Lĩnh nhấn mạnh về định hướng một số nội dung trọng tâm thời gian tới của Viện Hàn lâm: Tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết chiến lược của Trung ương và các chủ trương lớn về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xây dựng đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới; cần xác định rõ khoa học công nghệ không chỉ là lĩnh vực chuyên môn mà thực sự trở thành động lực phát triển đất nước, nền tảng

## VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM HỌP CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ, AN NINH MẠNG VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

**Chiều ngày 15/5/2026, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam họp Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, an ninh mạng và cải cách hành chính. Cuộc họp nhằm đánh giá toàn diện tình hình hoạt động thời gian qua và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Viện Hàn lâm trong giai đoạn mới ngay sau khi kiện toàn Ban Chỉ đạo, đồng thời phục vụ công tác tham mưu, triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Chủ tịch Viện Hàn lâm Trần Hồng Thái, Trưởng Ban Chỉ đạo tham dự và chủ trì cuộc họp.**

Trong thời gian qua, Viện Hàn lâm đã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo kế hoạch thực hiện của Viện Hàn lâm (ban hành tại Quyết định số 116/QĐ-VHL, ngày 24/01/2025) nhằm triển khai có hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại Nghị quyết số 03-NQ/CP, ngày 09/01/2025, Nghị quyết số 71-NQ/CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ và đã đạt được những kết quả bước đầu đáng khích lệ...

Theo đó tại cuộc họp, Ban Chỉ đạo tập trung đánh giá toàn diện tình hình thực hiện của Viện Hàn lâm trong thời gian qua, đồng thời trao đổi, thảo luận các nội dung trọng tâm được báo cáo bao gồm: Báo cáo của tình hình hoạt động của Ban Chỉ đạo của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, an ninh mạng và cải cách hành chính; Báo cáo của Tiểu ban Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Báo cáo của Tiểu ban Cải cách hành chính; Báo cáo tình hình triển khai các nhiệm vụ của Viện Hàn lâm được giao theo các Kế hoạch, Chương trình công tác, Kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương và phương hướng thực hiện trong thời gian tới.

Phát biểu chỉ đạo tại cuộc họp, Trưởng Ban Chỉ đạo Trần Hồng Thái nhấn mạnh các nội dung trọng tâm cần làm ngay như: Về quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo: Bộ phận Thường trực



*Toàn cảnh buổi họp*

Ban Chỉ đạo phối hợp với các tiểu ban hoàn thiện dự thảo quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo. Trong đó, làm rõ trách nhiệm và quyền hạn của Ban Chỉ đạo, các tiểu ban, đơn vị thường trực và các đơn vị liên quan khác; Về kế hoạch của các tiểu ban: các tiểu ban cần khẩn trương rà soát nội dung, kế hoạch chi tiết để đảm bảo tính khả thi, phù hợp với thực tiễn và tập trung vào các hướng nghiên cứu trọng điểm. Trong đó, sẽ xây dựng các chương trình khoa học công nghệ cấp Viện Hàn lâm giai đoạn 2026-2030 tập trung vào các vấn đề thực tiễn của đất nước và là thế mạnh của Viện; Về việc báo cáo Bộ Chính trị: các đơn vị được giao việc phải tập trung nguồn lực, phối hợp chặt chẽ để bảo đảm tiến độ và chất lượng báo cáo. Đây được coi là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng; Về công tác phối hợp: cần tăng cường trao đổi thông tin giữa các thành viên và tiểu ban; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc để có hướng xử lý sớm và phù hợp với tình hình thực tế; Bên cạnh đó cũng cần khẩn trương kiện toàn các Hội đồng khoa học theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đảm bảo tính chuyên môn và khách quan...

Kết thúc buổi làm việc, Trưởng Ban Chỉ đạo Trần Hồng Thái yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc hết sức khẩn trương, có trách nhiệm về tiến độ và chất lượng công việc của đơn vị mình, góp phần nâng cao hiệu quả tham mưu và thực hiện thắng lợi các mục tiêu khoa học công nghệ của Viện Hàn lâm trong giai đoạn mới.

*Minh Tâm*

## Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kiện toàn bộ máy lãnh đạo đối với 03 đơn vị: Trung tâm Vũ trụ Việt Nam, Học viện Khoa học và Công nghệ, Phân viện Hải dương học

**Trong hai ngày 12 và 13/5/2026, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm) đã tổ chức các Hội nghị công bố Quyết định của Chủ tịch Viện Hàn lâm về công tác tổ chức và cán bộ nhằm kiện toàn đội ngũ lãnh đạo đối với 03 đơn vị gồm Trung tâm Vũ trụ Việt Nam, Học viện Khoa học và Công nghệ và Phân viện Hải dương học tại Hải Phòng.**



*GS.TS. Trần Hồng Thái phát biểu tại Hội nghị về công tác tổ chức và cán bộ nhằm kiện toàn đội ngũ lãnh đạo đối với 03 đơn vị: Trung tâm Vũ trụ Việt Nam, Học viện Khoa học và Công nghệ và Phân viện Hải dương học tại Hải Phòng*

GS.TS. Trần Hồng Thái - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Viện Hàn lâm trực tiếp chủ trì và trao các Quyết định bổ nhiệm quan trọng này.

Tại các Hội nghị, đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra đã lần lượt công bố các quyết định điều động và bổ nhiệm gồm:

Quyết định thành lập Phân viện Hải dương học tại Hải Phòng trực thuộc Viện Hải dương học nhằm đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ biển cho các tỉnh ven biển phía Bắc.

Quyết định về việc điều động và bổ nhiệm PGS. TS. Nguyễn Văn Quân, Nghiên cứu viên cao cấp, nguyên Phó Viện trưởng Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường đến nhận công tác tại Viện Hải dương học và giữ chức vụ Phó Viện trưởng viện Hải dương học kiêm giữ chức Phân viện trưởng Phân viện Hải dương học tại Hải Phòng.



*Trao Quyết định thành lập Phân viện Hải dương học trực thuộc Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*



*PGS. TS. Nguyễn Văn Quân phát biểu khi được bổ nhiệm vị trí Phó Viện trưởng viện Hải dương học kiêm giữ chức Phân viện trưởng Phân viện Hải dương học tại Hải Phòng*

Quyết định về việc điều động ông Hoàng Anh Sơn, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Nghiên cứu viên cao cấp, Phó Viện trưởng Viện Khoa học vật liệu đến nhận công tác tại Học viện Khoa học và Công nghệ và bổ nhiệm có thời hạn ông Hoàng Anh Sơn giữ chức Giám đốc Học viện Khoa học và Công nghệ.

Quyết định về việc chỉ định đồng chí Hoàng Anh Sơn, Giám đốc, Học viện Khoa học và Công nghệ tham gia Chi ủy Học viện Khoa học và Công nghệ và giữ chức Bí thư Chi bộ Học viện Khoa học và Công nghệ, nhiệm kỳ 2025-2030.

Quyết định về việc điều động và bổ nhiệm ông Vũ Đình Lãm, Giáo sư, Tiến sĩ, Nghiên cứu viên cao cấp, Giám đốc Học Viện Khoa học và Công nghệ đến nhận công tác tại Trung tâm Vũ trụ



GS.TS. Trần Hồng Thái trao Quyết định bổ nhiệm cho PGS.TS. Hoàng Anh Sơn



GS.TS. Trần Hồng Thái trao các Quyết định cho GS.TS. Vũ Đình Lãm



GS.TS. Hoàng Anh Sơn phát biểu nhận nhiệm vụ



GS.TS. Trần Hồng Thái trao các Quyết định cho TS. Lê Xuân Huy



GS.TS. Vũ Đình Lãm phát phiếu khi được bổ nhiệm cương vị Tổng Giám đốc Trung tâm Vũ trụ Việt Nam

Việt Nam và giữ chức vụ Tổng Giám đốc Trung tâm Vũ trụ Việt Nam.

Quyết định về việc chỉ định đồng chí Vũ Đình Lãm, Tổng Giám đốc Trung tâm Vũ trụ Việt Nam tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ và giữ chức Bí thư Đảng ủy Trung tâm Vũ trụ Việt Nam, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Quyết định về việc đồng chí Lê Xuân Huy, Phó Tổng Giám đốc Trung tâm Vũ trụ Việt Nam thôi giữ chức Bí thư Đảng ủy Trung tâm Vũ trụ Việt Nam và chỉ định đồng chí Lê Xuân Huy giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Trung tâm Vũ trụ Việt Nam, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Phát biểu chỉ đạo và giao nhiệm vụ tại các Hội nghị, GS.TS. Trần Hồng Thái nhấn mạnh công tác cán bộ lần này mang tính đột phá, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ trong tình hình mới. GS.TS. Trần Hồng Thái tin tưởng rằng, các lãnh đạo mới với nhiệt huyết và bản lĩnh khoa học sẽ đưa đơn vị hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

Phát biểu nhận nhiệm vụ, các đồng chí tân lãnh đạo đã bày tỏ niềm vinh dự và gửi lời cảm ơn

sâu sắc trước sự tin tưởng của Ban Thường vụ Đảng ủy và Lãnh đạo Viện Hàn lâm; đồng thời cam kết sẽ nỗ lực hết mình cùng tập thể cán bộ trong đơn vị hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao để hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược đã đề ra.

Tổng hợp: Minh Tâm

## Hành trình trả lại tên cho các anh hùng liệt sĩ

**Ngày 21/5/2026, tại Nghĩa trang Liệt sĩ Giồng Riềng đã diễn ra Lễ khởi công lấy mẫu sinh phẩm hài cốt liệt sĩ chưa xác định được thông tin trong không khí trang nghiêm, thành kính.**



*Đoàn công tác dâng hương tại Nghĩa trang liệt sĩ Giồng Riềng, tỉnh An Giang*



*GS.TS. Chu Hoàng Hà phát biểu tại buổi Lễ*

không chỉ là nhiệm vụ chính trị mà còn là mệnh lệnh từ trái tim, thể hiện sự tri ân sâu sắc của cả dân tộc Việt Nam

Phát biểu tại buổi Lễ, Giáo sư, Tiến sĩ Chu Hoàng Hà, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, thành viên Ban Chỉ đạo Quốc gia về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ (Ban Chỉ đạo quốc gia 515) nhấn mạnh, Chiến dịch mang giá trị nhân văn sâu sắc, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” của dân tộc Việt Nam. Đồng thời cũng là trách nhiệm thiêng liêng nhằm đáp lại mong mỏi, khát vọng tìm lại danh tính và đưa các anh hùng liệt sĩ trở về với gia đình, quê hương sau nhiều năm dài chờ đợi. Buổi lễ hôm nay càng có ý nghĩa đặc biệt khi được tổ chức trong tuần lễ có nhiều sự kiện quan trọng: Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5), kỷ niệm 136 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại (19/5), và kỷ niệm 51 năm ngày thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (20/5).

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam được giao thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: Giám định ADN hài cốt liệt sĩ theo địa bàn được Ban Chỉ đạo quốc gia 515 phân công; nghiên cứu, phát triển công nghệ giám định ADN thế hệ mới NGS-SNP; tham gia xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn và Ngân hàng Gen thân nhân liệt sĩ; phối hợp xây dựng kế hoạch lấy mẫu hài cốt liệt sĩ đối với các mộ chưa có thông tin trong các nghĩa trang liệt sĩ; tham gia ý kiến về phương án, quy trình lấy mẫu, vận chuyển, bảo quản và lưu trữ mẫu để bảo đảm tiêu

Đây là hoạt động có ý nghĩa chính trị, nhân văn sâu sắc, thể hiện sự tri ân và trách nhiệm của Đảng, Nhà nước cùng nhân dân đối với những anh hùng liệt sĩ đã anh dũng hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Sự kiện nằm trong khuôn khổ “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”, hướng tới kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027).

Trong không khí trang nghiêm nơi nghĩa trang, những nén nhang thành kính được thắp lên giữa cơn mưa trắng trời của tháng Năm. Dưới những hàng bia đã nhuộm màu thời gian, nhiều phần mộ chỉ vền vẹn hai chữ “Liệt sĩ”, chưa có tên được khắc trên nền đá xám lạnh. Chiến tranh đã lùi xa hơn nửa thế kỷ, nhưng nỗi trăn trở về việc tìm lại danh tính cho các anh hùng liệt sĩ vẫn còn hiện hữu. Đó không chỉ là mong mỏi của những người đã ngã xuống, những người đang nằm lại nơi đây vì độc lập, tự do của Tổ quốc mà còn là khát vọng của biết bao gia đình đang ngày đêm chờ tin người thân.

Hiện cả nước còn gần 300.000 phần mộ liệt sĩ chưa xác định được danh tính. Mỗi tấm bia chưa có tên là một nỗi day dứt, là trách nhiệm và tình cảm thiêng liêng của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với những người đã hiến dâng tuổi thanh xuân và cuộc đời cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Vì vậy, hành trình tìm lại tên cho các anh hùng liệt sĩ

chuẩn kỹ thuật cho công nghệ mới; tham gia phối hợp xây dựng phương án kỹ thuật và phần mềm quản lý thông tin mẫu hài cốt liệt sĩ; đồng thời tham gia xây dựng quy trình số hóa thông tin quá trình lấy mẫu và nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về liệt sĩ, kết nối với dữ liệu dân cư.

Với trách nhiệm của cơ quan nghiên cứu khoa học hàng đầu cả nước, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xác định việc ứng dụng các thành tựu khoa học tiên tiến vào công tác giám định hài cốt liệt sĩ vừa là nhiệm vụ chính trị quan trọng, vừa là trách nhiệm nhân văn sâu sắc của đội ngũ cán bộ khoa học.

Trong thời gian qua, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã chủ động nghiên cứu, tiếp cận và làm chủ các công nghệ di truyền tiên tiến trên thế giới. “Chúng tôi đã phối hợp chặt chẽ với các chuyên gia quốc tế, đặc biệt là Chính phủ Hoa Kỳ và Ủy ban Quốc tế về Người mất tích (ICMP), để tiếp nhận, thử nghiệm và phát triển công nghệ giải trình tự gen thế hệ mới kết hợp phân tích SNP. Đây là bước đột phá quan trọng, mở ra triển vọng khắc phục những hạn chế của phương pháp giám định ADN ty thể truyền thống”, Giáo sư, Tiến sĩ Chu Hoàng Hà cho biết.

Cũng theo Giáo sư, Tiến sĩ Chu Hoàng Hà, thông qua Dự án ODA “Nâng cao năng lực giám định hài cốt trong chiến tranh thông qua hợp tác phát triển, chuyển giao công nghệ và tiếp nhận trang thiết bị, hóa chất, vật tư tiêu hao”, Viện Hàn lâm được Thủ tướng Chính phủ giao làm cơ quan đầu mối tiếp nhận và tổ chức triển khai thực hiện dự án. Các nhà khoa học của Viện Hàn lâm không chỉ tiếp nhận thành công công nghệ mà còn từng bước làm chủ toàn bộ quy trình kỹ thuật, từ khai quật, xử lý, tách chiết các mẫu xương khó đến phân tích dữ liệu di truyền và đối khớp huyết thống theo tiêu chuẩn quốc tế.

Năm 2025, quy trình công nghệ giám định ADN mới (NGS-SNP) đã được áp dụng thực tế tại Nghĩa trang Liệt sĩ Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng. Kết quả cho thấy quy trình công nghệ mới có khả năng nâng cao đáng kể tỷ lệ giám định thành công so với các quy trình trước đây; đã tách chiết thành công ADN và thu được dữ liệu SNP đủ điều kiện để so sánh đối khớp của 54/58 mẫu, đạt tỷ lệ 93%. Từ cơ sở dữ liệu thu được, đã so sánh khớp với thân nhân từ 14 gia đình liệt sĩ và trao kết quả giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ cho 2 gia đình thân nhân liệt sĩ.

Trên cơ sở kết quả đó, việc triển khai khai quật và thu mẫu sinh phẩm hài cốt liệt sĩ tại Nghĩa trang Liệt sĩ Giồng Riềng với quy mô lớn hơn là bước đi quan trọng nhằm thử nghiệm, đánh giá khả năng triển khai trên diện rộng của quy trình giám định ADN thế hệ mới trong xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.



*Ông Lê Văn Phước, Phó Chủ tịch UBND tỉnh An Giang phát biểu tại buổi Lễ*

Tại An Giang, những mất mát do chiến tranh để lại vẫn còn rất lớn. Theo ông Lê Văn Phước, Phó Chủ tịch UBND tỉnh An Giang, địa phương hiện có 20 nghĩa trang liệt sĩ với gần 36 nghìn mộ liệt sĩ, trong đó, hơn 17 nghìn mộ liệt sĩ chưa xác định được thông tin và hơn 13 nghìn mộ còn thiếu thông tin. Trong đó, tại Nghĩa trang liệt sĩ Giồng Riềng còn 962 mộ chưa xác định được thông tin liệt sĩ.

Việc các đơn vị phối hợp thực hiện nhiệm vụ lấy mẫu sinh phẩm hài cốt liệt sĩ chưa xác định được thông tin là sự đồng hành đầy nhân văn của các tổ chức quốc tế và các cơ quan khoa học hàng đầu. Sự hợp tác giữa Cơ quan Việt Nam tìm kiếm người mất tích (VNOSMP), Đại sứ quán Hoa Kỳ, Ủy ban Quốc tế về người mất tích (ICMP) cùng Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Trung tâm Giám định ADN là minh chứng cho nỗ lực vượt bậc, nhằm ứng dụng công nghệ khoa học tiên tiến nhất vào việc giải mã, xác định danh tính cho các anh hùng liệt sĩ.

Đây là hoạt động có ý nghĩa nhân đạo sâu sắc, xoa dịu phần nào nỗi đau thương, mong mỗi từng ngày của thân nhân, gia đình liệt sĩ chưa tìm được hài cốt liệt sĩ, đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm, quyết tâm, khép lại quá khứ, hướng tới tương lai và hợp tác phát triển giữa các quốc gia.

Trong phát biểu của mình, bà Marialice Ariens, Cán bộ phụ trách Phòng Chính trị, Đại sứ quán Hoa Kỳ cho biết: "Trong nhiều thập kỷ, Việt Nam đã hỗ trợ Hoa Kỳ tìm kiếm và xác minh thông tin về các quân nhân Mỹ mất tích. Chúng tôi vô cùng biết ơn sự hỗ trợ đó. Chính lòng biết ơn ấy đã đưa chúng ta đến ngày hôm nay. Với nguồn tài trợ từ Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, Dự án Thí điểm này sử dụng công nghệ giải trình tự ADN thế hệ mới do ICMP và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam phát triển nhằm xác định danh tính những trường hợp mà các công nghệ hiện có trước đây chưa thể thực hiện được".

Riêng, chúng ta càng thấm thía, chiến tranh có thể đã lùi xa, nhưng trách nhiệm đối với những người đã hy sinh thì chưa bao giờ kết thúc. Hành trình đi tìm tên cho những người anh hùng liệt sĩ cũng chính là hành trình gìn giữ ký ức và đạo lý của dân tộc Việt Nam./.



*Bà Marialice Ariens, Cán bộ phụ trách Phòng Chính trị, Đại sứ quán Hoa Kỳ phát biểu tại buổi Lễ*

Bà Marialice Ariens bày tỏ vinh dự khi Hoa Kỳ được hỗ trợ một nỗ lực đang được thúc đẩy bởi sự lãnh đạo, các ưu tiên và chuyên môn của Việt Nam và tiếp tục cam kết đồng hành cùng Việt Nam, để các nhà khoa học và các cơ quan của Việt Nam có đầy đủ công cụ và chuyên môn cần thiết nhằm đạt được các mục tiêu trong Chiến dịch 500 ngày đêm nhân kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ và hoạt động ý nghĩa này trong nhiều năm tới.

Bày tỏ cảm ơn các nhà khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và ICMP, bà Marialice Ariens chia sẻ: "Công việc của các bạn thầm lặng, gian khó và thường ít được công chúng biết đến. Nhưng tác động mà các bạn tạo ra vượt xa phạm vi phòng thí nghiệm và sẽ không bao giờ bị lãng quên".

Chiến dịch 500 ngày đêm được phát động hướng tới dịp kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ cũng là cách đất nước và thế hệ hôm nay thể hiện trách nhiệm với lịch sử, cũng là sự tiếp nối đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" bằng những hành động cụ thể.

Giữa những hàng mộ mang tên "Liệt sĩ" ở Giồng



*Một số hình ảnh tại buổi Lễ*

*Vân Nga thực hiện*

## TRAO KỶ NIỆM CHƯƠNG CỦA VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM CHO GS.TS. MASAHARU MOTOKAWA VÀ PGS.TS. KATSUYUKI EGUCHI

**Ngày 04/5/2026, Viện Sinh học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm) đã tổ chức Lễ Trao tặng Kỷ niệm chương của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cho GS.TS. Masaharu Motokawa - Đại học Kyoto và PGS.TS. Katsuyuki Eguchi - Đại học Thủ đô Tokyo, Nhật Bản.**

Tham dự buổi Lễ có GS. TS. Chu Hoàng Hà - Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm; Lãnh đạo Viện Sinh học; đại diện Ban Đào tạo và Hợp tác quốc tế; cùng cán bộ nghiên cứu và các thể hệ học trò Viện Sinh học.

GS. Masaharu Motokawa hiện đang công tác tại Bảo tàng Đại học Kyoto, Đại học Kyoto, ông là nhà khoa học có uy tín quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu và phân loại học thú, với hướng nghiên cứu xuyên suốt về hình thái học so sánh, tiến hóa, phát sinh chủng loại và phân bố địa lý của các nhóm thú nhỏ ở khu vực Đông Á và Đông Nam Á. Các nghiên cứu của ông đã và đang làm sáng tỏ đặc điểm hình thái, ranh giới loài, sự phân hóa quần thể và mối quan hệ tiến hóa của nhiều nhóm loài thú, góp phần giải quyết những vấn đề còn tồn tại lâu dài trong hệ thống phân loại thú châu Á.

Đối với Việt Nam, từ năm 2005 đến nay, GS. Motokawa đã trực tiếp tham gia và chủ trì hoặc đồng chủ trì nhiều chương trình nghiên cứu thực địa, điều tra đa dạng sinh học và phân loại học thú nhỏ tại nhiều vùng sinh thái trên cả nước. Thông qua các nghiên cứu này, ông và các cộng sự đã phát hiện, mô tả và công bố nhiều loài mới cho khoa học, trong đó có các loài đặc hữu và có giá trị bảo tồn cao tại khu vực Trường Sơn, Tây Nguyên, Tây bắc và các đảo ven bờ. Song song với các hoạt động nghiên cứu, ông còn tham gia vào Ban biên tập của Tạp chí Sinh học (Academia Journal of Biology) và cùng Ban biên tập đóng góp tích cực vào việc phát triển tạp chí khoa học này.

GS.TS. Masaharu Motokawa cũng là đầu mối hợp tác giữa Hiệp hội thú Nhật Bản, Đại học Kyoto với các đối tác Việt Nam như Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (nay là Viện Sinh học); Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam; Đại học Khoa học tự nhiên Đại học Quốc gia Hà Nội); Đại học sư phạm Hà Nội; Đại học Lâm nghiệp



*Thay mặt Lãnh đạo Viện Hàn lâm, Phó Chủ tịch Chu Hoàng Hà tặng Kỷ niệm chương cho GS.TS. Masaharu Motokawa - Đại học Kyoto (ngoài cùng bên phải) và PGS.TS. Katsuyuki Eguchi - Đại học Thủ đô Tokyo (ngoài cùng bên trái)*

cũng như Đại học Quốc gia Lào. Thông qua các chương trình đào tạo và trao đổi khoa học, ông không chỉ hỗ trợ nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ Việt Nam mà còn góp phần xây dựng tinh thần đoàn kết, hữu nghị, hợp tác bền vững giữa các đối tác Việt Nam và Nhật Bản.

Cùng được trao Kỷ niệm chương đợt này, PGS.TS. Katsuyuki Eguchi hiện đang công tác tại Đại học Thủ đô Tokyo, ông được biết đến là một chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực côn trùng học, đặc biệt là phân loại và đa dạng sinh học của loài kiến và các nhóm động vật không xương sống khác ở châu Á. Nghiên cứu của ông đã đóng góp đáng kể vào việc hiểu biết các mô hình đa dạng sinh học, phân định loài và các quá trình tiến hóa, đặc biệt là trong các hệ sinh thái nhiệt đới của Đông Nam Á, bao gồm cả Việt Nam.

Với những đóng góp nổi bật, Viện Sinh học đã lập hồ sơ đề nghị và được Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định trao tặng Kỷ niệm chương của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cho GS.TS. Masaharu Motokawa - Đại học Kyoto và PGS.TS. Katsuyuki Eguchi - Đại học Thủ đô Tokyo. Đây không chỉ là sự ghi nhận về sự cống hiến lâu dài của hai nhà khoa học đối với sự phát triển khoa học công nghệ, mà còn là sự khẳng định tinh thần hợp tác bền vững, hiệu quả giữa Việt Nam và Nhật Bản trong lĩnh vực nghiên cứu và bảo tồn đa dạng sinh học.

*Bài và ảnh: Thanh Hà*

## ĐẨY MẠNH HỢP TÁC ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC GIỮA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NAM VÀ LIÊN BANG NGA

**Ngày 22/5/2026, tại Hà Nội, Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học Việt Nam - Liên bang Nga lần thứ ba đã diễn ra trong khuôn khổ Năm khoa học và giáo dục Việt Nam - Liên bang Nga 2026. Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc, Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban Liên chính phủ Việt Nam - Liên bang Nga về hợp tác kinh tế-thương mại và khoa học-kỹ thuật đã dự, phát biểu tại Hội nghị.**

Tham dự Hội nghị có: Phó Thủ tướng Liên bang Nga Chernyshenko Dmitry Nikolaevich, Chủ tịch Phân ban Nga trong Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Liên bang Nga về hợp tác kinh tế-thương mại và khoa học-kỹ thuật phát biểu chào mừng qua hình thức trực tuyến; các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng: Hoàng Minh Sơn, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Phan Chí Hiếu, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Liên bang Nga; GS.TS. Trần Hồng Thái, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cùng đại diện các bộ, ban, ngành Trung ương; Thứ trưởng Bộ Khoa học và Giáo dục Đại học Liên bang Nga Mogilevsky Konstantin Ilyich; lãnh đạo 68 trường đại học của Việt Nam, 62 trường đại học của Liên bang Nga.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Gia Túc nhấn mạnh, bối cảnh quan hệ hữu nghị truyền thống và đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Liên bang Nga đang được thúc đẩy mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Lãnh đạo cấp cao nhất của hai nước đã nhất trí định vị lại và nâng tầm quan hệ song phương trên mọi lĩnh vực trong kỉ nguyên phát triển mới, trong đó hợp tác giáo dục và đào tạo là mũi nhọn trọng tâm.

Phó Thủ tướng Thường trực cho biết, Đảng, Nhà nước và Chính phủ Việt Nam luôn nhận thức sâu sắc, đầy đủ và thực hiện nhất quán quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, quyết định tương lai của dân tộc. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

Đồng thời, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, đề ra những chủ trương, chính sách mạnh mẽ nhằm khai thông điểm nghẽn, tạo đột phá để phát triển, chấn hưng nền giáo dục nước nhà.

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam, Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Gia Túc bày tỏ cảm ơn chân thành tới Nhà nước, Chính phủ, các trường đại học và các nhà khoa học Nga đã dành cho Việt Nam những tình cảm và sự hỗ trợ quý báu trong suốt thời gian qua.

Theo Phó Thủ tướng Thường trực, những năm gần đây, hợp tác giữa các trường đại học của Việt Nam và Liên bang Nga trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phát triển mạnh mẽ.

Hiệp định hợp tác trong lĩnh vực giáo dục đại học giữa Chính phủ Việt Nam và Liên bang Nga năm 2024 cùng với việc hằng năm Chính phủ Liên bang Nga dành cho Việt Nam 1.000 suất học bổng ở các trình độ đào tạo là minh chứng rõ ràng cho cam kết và quyết tâm hợp tác hiệu quả, chặt chẽ trong lĩnh vực giáo dục, góp phần phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước.

Với tư cách Đồng Chủ tịch Phân ban Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Liên bang Nga về hợp tác kinh tế - thương mại và khoa học công nghệ, Phó Thủ tướng Thường trực chính phủ Phạm Gia Túc khẳng định quyết tâm của Chính phủ Việt Nam trong việc tạo mọi điều kiện thuận lợi và hỗ trợ tối đa để thúc đẩy mỗi liên kết này phát triển thực chất, mạnh mẽ và hiệu quả hơn.

Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học lần này chính là diễn đàn quan trọng để cụ thể hóa, hiện thực hóa các cam kết của lãnh đạo cấp cao. Phó Thủ tướng thường trực kì vọng, sau Hội nghị, các bên sẽ nhanh chóng đạt được các kết quả thiết thực, mở ra nhiều chương trình liên kết đào tạo mới, đẩy mạnh trao đổi học thuật, giảng viên, sinh viên, hợp tác nghiên cứu khoa học và đặc biệt là xúc tiến mở các phân hiệu trường đại học Nga tại Việt Nam.

Chia sẻ tại Hội nghị, GS.TS. Trần Hồng Thái, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam cho biết: Trong bối cảnh công nghệ

thay đổi nhanh chóng, trí tuệ nhân tạo làm thay đổi căn bản cách con người học tập và làm việc, đại học không thể chỉ dừng ở việc truyền đạt tri thức, mà cần trở thành nơi hình thành năng lực nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và làm chủ công nghệ. Đại học phải là nơi tạo ra tri thức mới, công nghệ mới và các thể hệ nhà khoa học có khả năng khởi nghiệp từ chính các kết quả nghiên cứu.

GS.TS. Trần Hồng Thái cho rằng, đây cũng là thách thức lớn đối với các quốc gia đang phát triển như Việt Nam. Nếu chỉ sử dụng công nghệ, Việt Nam sẽ phụ thuộc vào công nghệ; chỉ khi làm chủ năng lực nghiên cứu và đào tạo nguồn nhân lực khoa học trình độ cao, đất nước mới có thể từng bước làm chủ công nghệ và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia bền vững. Vì vậy, Việt Nam đặc biệt chú trọng mô hình giáo dục đại học gắn với nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo.

Từ thực tiễn hợp tác với các đối tác Nga, nhiều chương trình nghiên cứu giữa Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam với Viện Hàn lâm Khoa học Nga đã mang lại kết quả tích cực trong các lĩnh vực biển, vật liệu, công nghệ sinh học, khoa học trái đất, vật lý hạt nhân và năng lượng cao. Các chương trình hợp tác không chỉ tạo ra công bố khoa học quốc tế, mà còn góp phần đào tạo đội ngũ nhà khoa học trẻ, từng bước hình thành năng lực nghiên cứu và làm chủ công nghệ cho Việt Nam.

Đặc biệt, hợp tác với Viện Liên hiệp Nghiên cứu Hạt nhân Dubna đã giúp nhiều nhà khoa học trẻ Việt Nam tiếp cận các hạ tầng nghiên cứu lớn, tham gia mạng lưới khoa học quốc tế và phát triển năng lực trong các lĩnh vực khoa học tiên tiến.

Theo GS.TS. Trần Hồng Thái, trong giai đoạn mới, hợp tác giáo dục đại học Việt Nam - Liên bang Nga cần vượt ra ngoài khuôn khổ trao đổi sinh viên hay đào tạo truyền thống, hướng tới cùng xây dựng năng lực nghiên cứu và đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực chiến lược như trí tuệ nhân tạo, công nghệ lượng tử, vật liệu mới, năng lượng mới, công nghệ sinh học, công nghệ vũ trụ và vệ tinh quan sát Trái đất.

GS.TS. Trần Hồng Thái khẳng định, Liên bang Nga là đối tác phù hợp với định hướng phát triển của Việt Nam nhờ nền tảng khoa học cơ bản vững mạnh, hệ thống viện nghiên cứu và trường đại học lớn, cùng kinh nghiệm phát triển

các công nghệ lõi. Đây không chỉ là cơ hội hợp tác chuyên môn, mà còn là điều kiện để Việt Nam học hỏi kinh nghiệm xây dựng trường phái khoa học, hệ sinh thái nghiên cứu và đào tạo nhân lực chất lượng cao. "Tương lai hợp tác đại học Việt - Nga không chỉ được đo bằng số lượng chương trình đào tạo hay sinh viên trao đổi, mà bằng khả năng cùng tạo ra tri thức mới, công nghệ mới và các thể hệ nhà khoa học mới cho tương lai của hai quốc gia", GS.TS. Trần Hồng Thái nhấn mạnh.

Theo Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Hoàng Minh Sơn, hợp tác giáo dục đại học giữa Việt Nam và Liên bang Nga đang phát triển hết sức sống động, thực chất và giàu tiềm năng, kế thừa nền tảng truyền thống tốt đẹp qua nhiều thập kỉ.

Trong giai đoạn phát triển mới, để nâng tầm hợp tác đi vào chiều sâu và cùng kiến tạo giá trị, các cơ sở giáo dục hai nước cần tập trung vào các định hướng trọng tâm: thúc đẩy hình thành các trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu chung và chuyển giao công nghệ hai chiều trong các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn (trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, an toàn thông tin, năng lượng mới); tăng cường trao đổi giảng viên, nghiên cứu sinh và học sinh sinh viên; xây dựng các nhóm nghiên cứu quốc tế xuất sắc; đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số và phát triển các mô hình giáo dục trực tuyến, linh hoạt.

Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học Việt Nam - Liên bang Nga lần thứ ba là dịp để các cơ sở giáo dục đại học hai nước kết nối trực tiếp, chia sẻ nhu cầu, xác định các ưu tiên hợp tác, thúc đẩy các chương trình đào tạo và nghiên cứu chung, tăng cường trao đổi giảng viên, sinh viên, đồng thời triển khai các sáng kiến hợp tác trong thời gian tới.

Các ý kiến, tham luận tại Hội nghị khẳng định, hợp tác giáo dục và đào tạo luôn là một trong những trụ cột bền vững trong quan hệ hữu nghị truyền thống và đối tác chiến lược toàn diện giữa Việt Nam và Liên bang Nga. Nhiều thế hệ cán bộ, chuyên gia và nhà khoa học Việt Nam đã được đào tạo tại Liên Xô trước đây và Liên bang Nga ngày nay, trở thành nguồn nhân lực quan trọng đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

*Tin: Vân Nga*

## USTH tổ chức thành công Kỳ họp Hội đồng trường lần thứ XII

**Ngày 27/5/2026, Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (USTH) đã tổ chức thành công Kỳ họp Hội đồng trường lần thứ XII, kỳ họp đã thảo luận và thông qua nhiều quyết sách quan trọng đối với định hướng phát triển của Nhà trường trong giai đoạn mới.**

Kỳ họp diễn ra trong bối cảnh giáo dục đại học, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đang có những bước chuyển mình mạnh mẽ, đặt ra yêu cầu mới đối với USTH trong việc nâng cao năng lực quản trị, mở rộng quy mô đào tạo, phát triển nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và khẳng định vị thế trong hệ thống giáo dục Việt Nam và quốc tế.

Tham dự kỳ họp, về phía Việt Nam có GS.TS. Chu Hoàng Hà - Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng trường; PGS.TS. Hà Quý Quỳnh, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội đồng trường; PGS.TS. Nguyễn Thu Thủy - Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo; Ông Mai Anh Hồng - Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Khoa học và Công nghệ; GS. Vũ Đình Lãm - Tổng Giám đốc Trung tâm Vũ trụ Việt Nam; GS. Trần Đại Lâm - Viện trưởng Viện Khoa học Vật liệu; GS.TSKH. Lê Tuấn Hoa - nguyên Viện trưởng Viện Toán học; Ông Nguyễn Chiến Thắng - Phó Tổng Giám đốc Vietnam Airlines, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Kỹ thuật máy bay; Ông Nguyễn Vũ Hoàng An - Tổng Thư ký Hiệp hội An ninh mạng quốc gia.

Về phía Pháp và các đối tác quốc tế có Ông Manuel Bouard, đại diện Bộ Giáo dục Đại học, Nghiên cứu và Không gian Pháp, Phó Chủ tịch Hội đồng trường; Ông Denis Fourmeau - Tùy viên Hợp tác Khoa học và Giáo dục đại học, Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam; Ông Sylvain Ouillon - Trưởng Văn phòng đại diện Viện Nghiên cứu Phát triển Pháp tại Việt Nam; GS. Eric Boutin - Chủ tịch Trường Đại học Toulon, đại diện Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học Pháp và Hội nghị Hiệu trưởng các trường đào tạo kỹ sư Pháp; Ông Laurent Derroins, đại diện Trung tâm Nghiên cứu Vũ trụ Quốc gia Pháp; GS. Jean-Paul Deroin - Chủ tịch Liên minh USTH Consortium; Ông Jean-Michel Caldagues và Bà Barbara Đinh - đại diện cho giới doanh nghiệp Pháp.

Phát biểu khai mạc kỳ họp, GS.TS. Chu Hoàng



*GS.TS. Chu Hoàng Hà phát biểu tại Kỳ họp*

Hà nhấn mạnh Kỳ họp Hội đồng trường lần thứ XII diễn ra trong bối cảnh Việt Nam đang chuyển mình mạnh mẽ với nhiều chủ trương, chính sách quan trọng, đặc biệt là các nghị quyết liên quan trực tiếp đến định hướng phát triển khoa học công nghệ và giáo dục đại học.

Theo GS.TS. Chu Hoàng Hà, Nghị quyết 57-NQ/TW đã khẳng định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực then chốt để phát triển đất nước nhanh và bền vững. Trong khi đó, Nghị quyết 71-NQ/TW thể hiện một quyết sách mạnh mẽ trong chuyển đổi tư duy giáo dục, từ "cải tiến cục bộ" sang "kiến tạo, dẫn dắt phát triển đất nước", đặt giáo dục ở vị trí trung tâm trong các chiến lược quốc gia. Sự cộng hưởng của các định hướng lớn của Chính phủ đã mở ra những cơ hội đặc biệt để các cơ sở giáo dục đại học trong lĩnh vực khoa học và công nghệ như USTH phát huy vai trò trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế.

GS.TS. Chu Hoàng Hà nhấn mạnh năm 2025, USTH đã đạt được nhiều kết quả đáng tự hào, tiếp tục khẳng định vị thế là một mô hình hợp tác giáo dục đại học và nghiên cứu tiêu biểu giữa Việt Nam và Pháp. Trên nền tảng hơn 16 năm xây dựng và phát triển, Nhà trường đang đứng trước yêu cầu cần có những bước chuyển mình mạnh mẽ hơn về mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức, chiến lược đào tạo và năng lực nghiên cứu. Vì vậy, các nội dung được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại kỳ họp lần này không chỉ có ý nghĩa đối với hoạt động thường niên của Nhà trường, mà còn là những quyết sách chiến lược mang tính bản lề, góp phần giúp USTH phát huy lợi thế cạnh tranh, nâng cao vị thế học thuật và

phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

Phát biểu tại kỳ họp, ông Manuel Bouard - Vụ trưởng phụ trách giáo dục đại học, Bộ Giáo dục Đại học, Nghiên cứu và Không gian Pháp, bày tỏ vui mừng trước sự phát triển mạnh mẽ của USTH trong thời gian qua. Ông đánh giá cao những nỗ lực của Nhà trường trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu, tăng cường hợp tác với các đối tác Pháp và quốc tế. Ông cũng nhấn mạnh cam kết đồng hành của Chính phủ Pháp và Bộ Giáo dục Đại học, Nghiên cứu và Không gian Pháp trong việc tiếp tục xây dựng USTH trở thành dự án hợp tác tiêu biểu giữa hai quốc gia.

Đại diện Ban Giám hiệu, GS. Jean-Marc Lavest - Hiệu trưởng chính, và GS.TS. Đinh Thị Mai Thanh - Hiệu trưởng, đã trình bày báo cáo tổng kết hoạt động của Nhà trường trong năm 2025, với nhiều kết quả nổi bật, đặc biệt trong công tác đào tạo, nghiên cứu và đối ngoại.

Về công tác đào tạo, Nhà trường đã triển khai thành công công tác tuyển sinh ở cả ba trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ. Cụ thể, số lượng tuyển sinh trình độ đại học tăng 9,1%, trình độ thạc sĩ tăng 61,25% và trình độ tiến sĩ tăng 61%. Năm 2025 cũng đánh dấu việc USTH tuyển sinh khóa đầu tiên của chương trình Thạc sĩ Toán ứng dụng, nâng tổng số chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Nhà trường lên 7 chương trình. Những kết quả này cho thấy sức hút ngày càng tăng của USTH đối với người học, đồng thời phản ánh nỗ lực của Nhà trường trong việc không ngừng nâng cao chất lượng và phát triển các chương trình đào tạo gắn với xu hướng nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ sự phát triển của Việt Nam trong thời kỳ mới.

Không chỉ tăng về quy mô đào tạo, chất lượng đào tạo của USTH cũng ngày càng được nâng cao và khẳng định. Năm 2025, thêm 04 chương trình thuộc nhóm ngành kỹ thuật của USTH gồm Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử, Kỹ thuật Hàng không, Kỹ thuật Ô tô và Kỹ thuật Điện và Năng lượng tái tạo đã được công nhận đạt chuẩn bởi Hội đồng cấp cao đánh giá về Giáo dục đại học và Nghiên cứu Pháp (HCERES).

Về nghiên cứu khoa học, đội ngũ giảng viên - nhà khoa học của Nhà trường đã công bố 183 bài báo quốc tế chất lượng cao trên các tạp chí thuộc danh mục SCI-E, được cấp 02 bằng độc quyền sáng chế và đóng góp trong 03 công trình công bố tiêu biểu của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam năm 2025. Những kết quả này không chỉ phản ánh năng lực

nghiên cứu ngày càng được củng cố của đội ngũ cán bộ khoa học USTH mà còn cho thấy hiệu quả của việc tăng cường hợp tác trong các mạng lưới nghiên cứu trong nước và quốc tế, phát huy thế mạnh liên ngành và chia sẻ nguồn lực khoa học. Đồng thời, đây cũng là minh chứng cho định hướng phát triển nhất quán của Nhà trường trong việc gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và nghiên cứu, kết nối nghiên cứu cơ bản với nghiên cứu ứng dụng và đổi mới sáng tạo.

Nhà trường đã tổ chức thành công nhiều hội nghị, hội thảo quốc tế và các lớp học chuyên đề, thu hút sự tham gia của đông đảo chuyên gia, nhà khoa học trong nước và quốc tế, từ đó góp phần nâng cao vị thế và uy tín của Nhà trường.

Về hoạt động đối ngoại, trong năm 2025, USTH đã ký kết 56 thỏa thuận hợp tác và biên bản ghi nhớ với các đối tác trong và ngoài nước, mở ra cơ hội trao đổi học thuật, nghiên cứu, thực tập và nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ, giảng viên và sinh viên Nhà trường. USTH trở thành điểm đến thu hút sinh viên quốc tế, với số lượng sinh viên đến từ các trường đại học Pháp và châu Âu đến thực tập, nghiên cứu và trao đổi ngày càng tăng.

Năm 2025 ghi nhận nhiều dấu ấn quan trọng trong quá trình phát triển của Nhà trường. USTH được vinh dự đón Tổng thống Pháp Emmanuel Macron đến thăm và có bài phát biểu trước trí thức trẻ Việt Nam trong khuôn khổ chuyến thăm cấp cao đến Việt Nam, một lần nữa khẳng định vai trò của USTH trong mối quan hệ hợp tác song phương giữa Việt Nam và Pháp. Với những kết quả đào tạo và nghiên cứu nổi bật, tháng 1/2026 vừa qua, USTH liên tiếp hai năm nằm trong Top 10 trường đại học hàng đầu Việt Nam theo bảng xếp hạng VNUR, với vị trí thứ 6, tăng một bậc so với năm 2025.

Bên cạnh đó, nhiều thành tích của tập thể và cá nhân USTH đã được ghi nhận ở cấp quốc gia và quốc tế. PGS.TS. Tô Thị Mai Hương, Phó Trưởng phòng Nghiên cứu, Đổi mới và Đối ngoại, vinh dự nhận Giải thưởng L'Oréal - UNESCO Vì sự phát triển phụ nữ trong khoa học năm 2025. USTH và GS.TS. Đinh Thị Mai Thanh được vinh danh tại Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI. Đặc biệt, GS.TS. Đinh Thị Mai Thanh - Hiệu trưởng USTH được Chính phủ Pháp trao tặng Huân chương Cành cọ Hàn lâm hạng Sĩ quan, ghi nhận những đóng góp nổi bật của Giáo sư Mai Thanh trong quá trình xây dựng và phát triển USTH, cũng như trong việc thúc đẩy

hợp tác giáo dục và nghiên cứu giữa Việt Nam và Pháp.

Với tinh thần làm việc nghiêm túc và hiệu quả, Hội đồng trường đã thảo luận và thông qua nhiều nội dung quan trọng đối với sự phát triển của Nhà trường trong giai đoạn tiếp theo.

Cụ thể, Hội đồng trường đã thông qua chủ trương đề xuất Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xem xét, bổ nhiệm tân Hiệu trưởng chính nhiệm kỳ 2026-2028 sau khi GS. Jean-Marc Lavest kết thúc nhiệm kỳ vào 31/8/2026.

Hội đồng trường cũng tán thành đề án tái cấu trúc các đơn vị đào tạo và hành chính nhằm xây dựng cơ cấu tổ chức mới phù hợp với yêu cầu phát triển của Nhà trường, trong đó có thành lập Khoa Y - Dược, Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp cùng Bộ môn Quản lý Khoa học và các môn phụ trợ.

Hội đồng trường nhất trí với đề xuất mở mới chương trình Hóa học trình độ thạc sĩ, chương trình Trí tuệ nhân tạo trình độ đại học và chủ trương xây dựng các chương trình đào tạo trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ hạt nhân, phát huy thế mạnh của các đối tác Pháp và của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam trong các hướng ứng dụng năng lượng hạt nhân trong y học, môi trường và nông nghiệp.

Bên cạnh các nội dung về tổ chức và đào tạo, Hội đồng trường đã thông qua đề xuất thành lập Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ của USTH. Việc thành lập quỹ được kỳ vọng sẽ tạo thêm nguồn lực thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, phát triển sản phẩm khoa học công nghệ và hỗ trợ các nhóm nghiên cứu trong Nhà trường.

Hội đồng trường cũng biểu quyết thông qua cơ chế giảng viên đồng cơ hữu tại USTH, hướng tới việc thu hút và phát huy hiệu quả nguồn lực chuyên gia, nhà khoa học, giảng viên có trình độ cao từ các viện nghiên cứu và các đơn vị sự nghiệp công lập trong nước. Cơ chế này được thực hiện sẽ tăng năng lực đào tạo và nghiên cứu cho nhà trường, đặc biệt gắn kết chặt chẽ với hệ sinh thái nghiên cứu của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Hội đồng trường cũng đã thông qua chủ trương điều chỉnh học phí đối với các chương trình đào tạo với mức tăng không quá 6% so với năm học trước. Việc điều chỉnh được thực hiện trên cơ sở bám sát biến động của chỉ số giá tiêu dùng, chi phí vận hành và yêu cầu đầu tư nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, cơ sở vật



*Toàn cảnh Kỳ họp*

chất, phòng thí nghiệm cũng như các dịch vụ hỗ trợ sinh viên. Mức tăng này được tính toán thận trọng nhằm bảo đảm cân bằng giữa khả năng tiếp cận giáo dục của người học và nhu cầu duy trì, phát triển môi trường đào tạo đạt chuẩn quốc tế của Nhà trường.

Kỳ họp Hội đồng trường lần thứ XII đã khép lại thành công, tạo tiền đề cho những bước tiến vững chắc của Nhà trường, phát huy vai trò là biểu tượng cho mối quan hệ hợp tác song phương bền chặt giữa Việt Nam – Pháp, đồng thời đóng góp tích cực cho nền giáo dục và khoa học công nghệ nước nhà.

Đây cũng là kỳ họp cuối cùng của Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021–2026, đánh dấu sự hoàn thành một nhiệm kỳ với nhiều kết quả quan trọng trong công tác quản trị đại học, phát triển đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế. Trên cơ sở những thành tựu đã đạt được, hai phía Việt Nam và Pháp sẽ tiếp tục phối hợp trao đổi, thống nhất đề xuất danh sách thành viên Hội đồng trường khóa mới nhiệm kỳ 2026–2031, dự kiến được thành lập vào tháng 11 năm 2026, qua đó tiếp tục định hướng và đồng hành cùng sự phát triển của USTH trong những năm tới.

*Tin: Nam Phương; Ảnh: USTH*

## BÀI GIẢNG ĐẠI CHÚNG VỀ THÔNG TIN TRONG KỶ NGUYÊN LƯỢNG TỬ: TỪ NỀN TẢNG VẬT LÝ ĐẾN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

**Hưởng ứng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam, ngày 21/5/2026, tại Viện Vật lý, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Trung tâm Vật lý Quốc tế và Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học phối hợp cùng Viện Vật lý và Viện Toán học tổ chức bài giảng đại chúng với chủ đề "Thông tin trong kỷ nguyên lượng tử". Chương trình thu hút đông đảo nhà khoa học, giảng viên, sinh viên và những người yêu khoa học tham dự, mang đến nhiều góc nhìn mới về vật lý lượng tử, trí tuệ nhân tạo (AI) cùng những thách thức trong bảo đảm an toàn thông tin thời đại số.**

Phát biểu khai mạc, TS. Đỗ Hoàng Tùng, Phó Viện trưởng Viện Vật lý, Phó Giám đốc Trung tâm Vật lý Quốc tế nhấn mạnh vai trò ngày càng quan trọng của công nghệ lượng tử và AI trong sự phát triển khoa học - công nghệ hiện đại, đồng thời cho rằng việc phổ biến tri thức khoa học tới cộng đồng là cần thiết để hình thành tư duy đúng trước những thay đổi nhanh chóng của thời đại công nghệ.

Trong khuôn khổ chương trình, GS.TS. Nguyễn Thế Toàn (Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội) trình bày bài giảng với chủ đề "Khung tư duy vật lý lượng tử và ứng dụng trong truyền thông, cảm biến và đo lường lượng tử", dưới sự chủ trì của PGS.TS. Trần Minh Tiến (Viện Vật lý).

Theo GS. Nguyễn Thế Toàn, công nghệ lượng tử hoạt động ở cấp độ hạ nguyên tử, thao tác trực tiếp trên từng hạt cơ bản của vật chất và khai thác các hiện tượng vật lý hoàn toàn mới. Nhờ đó, công nghệ này có thể đạt độ chính xác vượt trội, tiệm cận những giới hạn tự nhiên mà các công nghệ cổ điển khó đạt tới. Tuy nhiên, để hiểu và ứng dụng đúng công nghệ lượng tử, cần xây dựng một "khung tư duy lượng tử" thay vì tiếp cận bằng lối suy nghĩ quen thuộc của vật lý cổ điển.

Ông cho rằng vật lý lượng tử không đơn thuần là những công thức phức tạp mà là một cách nhìn mới về thế giới. Trong bài giảng, ông đã nhấn mạnh bốn tư duy quan trọng của cơ học lượng tử gồm: lưỡng tính sóng - hạt; tính tuyến tính cùng nguyên lý chồng chập trạng thái và tiên đề phép đo; tính không định xứ với hiện



TS. Đỗ Hoàng Tùng phát biểu khai mạc



GS.TS. Nguyễn Thế Toàn (Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội) trình bày bài giảng với chủ đề "Khung tư duy vật lý lượng tử và ứng dụng trong truyền thông, cảm biến và đo lường lượng tử"



PGS.TS. Trần Minh Tiến (Đại học Bách Khoa Hà Nội) trình bày bài giảng "Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong an toàn thông tin: Xu hướng và thách thức"

tượng vướng víu hay rối lượng tử và nguyên lý bất định. Những khái niệm này không chỉ làm thay đổi nền tảng vật lý hiện đại mà còn mở ra khả năng phát triển các công nghệ truyền

thông, cảm biến và đo lường lượng tử trong tương lai.

Theo diễn giả, điểm mới của công nghệ lượng tử hiện nay nằm ở việc con người không chỉ nghiên cứu các hiện tượng lượng tử để hiểu tự nhiên mà còn bắt đầu khai thác trực tiếp chúng như một công cụ công nghệ. Đây được xem là bước chuyển lớn từ khoa học cơ bản sang ứng dụng thực tiễn.

Với góc nhìn khác, PGS.TS. Trần Quang Đức (Đại học Bách Khoa Hà Nội) trình bày bài giảng "Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong an toàn thông tin: Xu hướng và thách thức", dưới sự chủ trì của PGS.TS. Phạm Hồng Minh (Viện Vật lý).

Theo PGS.TS. Trần Quang Đức, AI đang tạo ra bước tiến mạnh mẽ trong lĩnh vực an toàn thông tin nhưng đồng thời cũng kéo theo nhiều nguy cơ mới. Tội phạm mạng hiện có thể sử dụng AI để thực hiện các hành vi lừa đảo, giả mạo hoặc tấn công vào hệ thống thông tin với mức độ tinh vi ngày càng cao. Trung bình cứ khoảng 39 giây lại xảy ra một cuộc tấn công mạng trên toàn cầu.

Diễn giả cho biết, các công nghệ học sâu và mô hình ngôn ngữ lớn đang được ứng dụng rộng rãi trong lĩnh vực an ninh mạng. Tuy nhiên, để lựa chọn mô hình phù hợp, giới nghiên cứu cần dựa trên những thang đánh giá cụ thể như F1-score nhằm kiểm tra độ chính xác và hiệu quả của hệ thống.

Ứng dụng AI trong an toàn thông tin không phải là câu chuyện mới. Hiện nay, AI đã được tích hợp trong nhiều hệ thống lọc thư rác, phát hiện mã độc hay phân tích hành vi bất thường trên mạng. Theo PGS. Trần Quang Đức, để xây dựng một mô hình học máy hiệu quả, điều quan trọng đầu tiên là dữ liệu. Quy trình thường bắt đầu từ thu thập dữ liệu, làm sạch dữ liệu, huấn luyện mô hình và cuối cùng là triển khai trong môi trường thực tế.

Nhóm nghiên cứu của ông cũng đã thực hiện nhiều đề tài cụ thể như phát hiện mã độc dựa trên phân loại tên miền hay phân tích hành vi người dùng trên dịch vụ iCloud Private Relay. Tuy nhiên, lĩnh vực này vẫn đối mặt nhiều thách thức, từ việc thiếu dữ liệu thực tế, nguy cơ nhiễu dữ liệu, cho tới các cuộc tấn công đối nghịch nhằm đánh lừa mô hình AI.

Đặc biệt, sự xuất hiện của máy tính lượng tử được đánh giá có thể tạo ra bước ngoặt lớn trong an ninh mạng. Theo các chuyên gia, trong tương lai, máy tính lượng tử có khả năng phá



*Đại biểu trao đổi, thảo luận*

vỡ nhiều hệ mật mã hiện hành. Hiện nay, thế giới đã bắt đầu xây dựng các tiêu chuẩn cho hệ mật mã hậu lượng tử nhằm chuẩn bị cho "Q-

Day” - thời điểm máy tính lượng tử đủ mạnh để phá vỡ các hệ thống bảo mật truyền thống.

Phần thảo luận cuối chương trình diễn ra sôi nổi với nhiều câu hỏi xoay quanh vấn đề AI, hacker, dữ liệu và công nghệ lượng tử. Trả lời câu hỏi về việc “tin tặc cũng có thể dùng AI để tấn công chúng ta trên môi trường mạng”, PGS. Trần Quang Đức cho rằng, việc nâng cao nhận thức cộng đồng là yếu tố rất quan trọng trong bảo vệ an ninh mạng. Theo ông, chuyên gia an toàn thông tin luôn phải tuân thủ nguyên tắc bảo mật, trong khi tin tặc lại không bị ràng buộc bởi bất kỳ nguyên tắc nào.

Các diễn giả cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của dữ liệu trong việc xây dựng mô hình AI chất lượng cao. Một mô hình hiệu quả đòi hỏi lượng dữ liệu đủ lớn, đáng tin cậy và được bảo vệ nghiêm ngặt nhằm tránh nguy cơ rò rỉ hoặc bị thao túng.

Khép lại chương trình, bài giảng đại chúng “Thông tin trong kỷ nguyên lượng tử” không chỉ mang đến những tri thức khoa học hiện đại về công nghệ lượng tử, AI và an toàn thông tin, mà còn góp phần lan tỏa tư duy khoa học liên ngành, khơi mở nhận thức của công chúng về những cơ hội, thách thức và trách nhiệm của con người trong kỷ nguyên công nghệ số đang phát triển mạnh mẽ.



*Đại biểu trao đổi, thảo luận*



*Chụp ảnh lưu niệm*

*Bài và ảnh: Kiều Anh – Thanh Hà*

## ĐOÀN THANH NIÊN VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM PHỐI HỢP TỔ CHỨC HỘI NGHỊ ĐỐI THOẠI GIỮA LÃNH ĐẠO VÀ ĐOÀN THANH NIÊN 4V1M NĂM 2026

Chiều 19/5/2026, tại Hà Nội, Đoàn Thanh niên Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã phối hợp với Đoàn Thanh niên Bộ Khoa học và Công nghệ, Đoàn Thanh niên Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Đoàn Thanh niên Đại học Quốc gia Hà Nội và Ban Cán sự Đoàn Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức chương trình “Gặp gỡ, đối thoại giữa Lãnh đạo và đoàn viên thanh niên 4V1M năm 2026”. Hội nghị là dịp để Lãnh đạo các đơn vị khối 4V1M trao đổi, lắng nghe, chia sẻ cùng nhà khoa học trẻ, giảng viên trẻ, sinh viên về những nhiệm vụ của thanh niên hiện nay, đồng thời ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Đoàn Thanh niên 05 đơn vị giai đoạn 2026 – 2030.

Tham dự Hội nghị có đồng chí Vũ Hải Quân - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; đồng chí Nguyễn Minh Triết - Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thường trực Trung ương Đoàn, Chủ tịch Hội Sinh viên Việt Nam; GS.TS. Trần Tuấn Anh - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Lãnh đạo Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương trình được tổ chức nhằm cụ thể hóa vai trò của thanh niên trong việc triển khai mô hình liên kết giữa Bộ Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Qua đó, góp phần thúc đẩy sự gắn kết giữa các đơn vị trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hướng tới thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Đại diện tuổi trẻ Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, TS. Tô Anh Đức - Trung tâm Vũ trụ Việt Nam đã trình bày tham luận với chủ đề về việc làm chủ công nghệ chiến lược qua câu chuyện nghiên cứu vật liệu nano cho vệ tinh “Made in Vietnam”. Từ kinh nghiệm thực tiễn triển khai đề tài cấp Viện Hàn lâm Khoa học



*Đối thoại giữa Lãnh đạo và Đoàn Thanh niên 4V1M năm 2026*



*TS. Tô Anh Đức - Trung tâm Vũ trụ Việt Nam trình bày tham luận tại Hội nghị*

và Công nghệ Việt Nam về vật liệu CFRP gia cường ống nanocarbon cho hộp bảo vệ linh kiện vệ tinh, với sự phối hợp giữa Trung tâm Vũ trụ Việt Nam, Viện Khoa học vật liệu và Viện Hàn lâm Khoa học Belarus, TS. Tô Anh Đức đã chia sẻ những đề xuất thiết thực về tăng cường hợp tác liên Viện, liên Trường để triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ mang tính chiến lược. Theo TS. Tô Anh Đức, việc sử dụng chung phòng thí nghiệm, dữ liệu và hạ tầng nghiên cứu sẽ tạo điều kiện để nhà khoa học trẻ rút ngắn quá trình trưởng thành và tham gia hiệu quả hơn vào các bài toán công nghệ lớn của đất nước.

Chia sẻ tại chương trình, GS.TS. Trần Tuấn Anh - Phó Chủ tịch Thường trực Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam nhấn mạnh vai trò của thực tiễn, các đề tài nghiên cứu cần xuất

phát từ nhu cầu thực tế cuộc sống. Khi các nhà khoa học lắng nghe và bám sát đời sống để thực hiện những đề tài thiết thực, cơ hội thương mại hóa sản phẩm sẽ rộng mở hơn. GS.TS. Trần Tuấn Anh cũng khẳng định Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam sẽ tiếp tục có những chính sách thiết thực hỗ trợ đội ngũ nhà khoa học trẻ, lực lượng nòng cốt thực hiện sứ mệnh nghiên cứu cơ bản và làm chủ công nghệ chiến lược của Viện. Cùng với đó, đoàn viên và thanh niên đã đặt nhiều câu hỏi tập trung vào việc đối thoại chính sách với lãnh đạo 5 đơn vị. Mục tiêu là tháo gỡ các rào cản về cơ chế, tài chính, quản lý nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên tham gia các nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Từ đây, Đoàn Thanh niên các đơn vị cùng xác định và công bố các bài toán lớn mà thanh niên 4V1M sẽ tham gia giải quyết. Các lĩnh vực này bao gồm công nghệ chiến lược như trí tuệ nhân tạo, công nghệ bán dẫn, dữ liệu số, công nghệ sinh học và chuyển đổi số trong khu vực công.

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Vũ Hải Quân khẳng định: Thanh niên là lực lượng tiên phong trong hành trình làm chủ các công nghệ chiến lược. Bộ trưởng đề nghị tuổi trẻ khối 4V1M phát huy tinh thần "dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo", đồng thời gợi mở bốn định hướng căn bản đối với đội ngũ nhà khoa học trẻ: xây dựng tầm nhìn lớn gắn với các bài toán phát triển quốc gia; hình thành tâm thế mới với tinh thần chủ động thích ứng và dẫn đầu; chủ động xây dựng mạng lưới kết nối, hợp tác với các nhà khoa học, chuyên gia và doanh nghiệp; lên kế hoạch hành động cụ thể

để biến tri thức, ý tưởng thành sản phẩm và giá trị thực tiễn cho đất nước.

Tại Hội nghị, đại diện tuổi trẻ các đơn vị 4V1M đã chia sẻ nhiều ý kiến tâm huyết. TS. Phạm Thế An, đại diện tuổi trẻ Đại học Quốc gia Hà Nội nhấn mạnh yêu cầu xây dựng môi trường học thuật mở, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo liên kết giữa viện, trường và doanh nghiệp. Sinh viên Nguyễn Quỳnh Chi (Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Bộ Khoa học và Công nghệ) đặt vấn đề về cơ chế liên thông giữa đào tạo và nghiên cứu khoa học đối với các ngành công nghệ chiến lược như UAV, robot tự hành, vi mạch bán dẫn...

Trong khuôn khổ chương trình, đã diễn ra lễ ký kết biên bản hợp tác giữa Đoàn Thanh niên 5 đơn vị thuộc khối 4V1M nhằm tăng cường phối hợp nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao và tổ chức các diễn đàn học thuật trong thời gian tới.

Hội nghị "Gặp gỡ, đối thoại giữa Lãnh đạo và đoàn viên thanh niên 4V1M năm 2026" là dấu mốc quan trọng trong hành trình hợp tác giữa tuổi trẻ 05 đơn vị 4V1M. Với tinh thần "Tiên phong hiện thực hóa Nghị quyết 57-NQ/TW", tuổi trẻ Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam khẳng định quyết tâm cùng đoàn viên, thanh niên các đơn vị 4V1M phát huy vai trò xung kích, sáng tạo, dẫn đầu vào những bài toán khoa học công nghệ lớn của đất nước, góp phần đưa Việt Nam vững bước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.



Ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các đơn vị 4V1M

Cung cấp tin: Đoàn Thanh niên Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

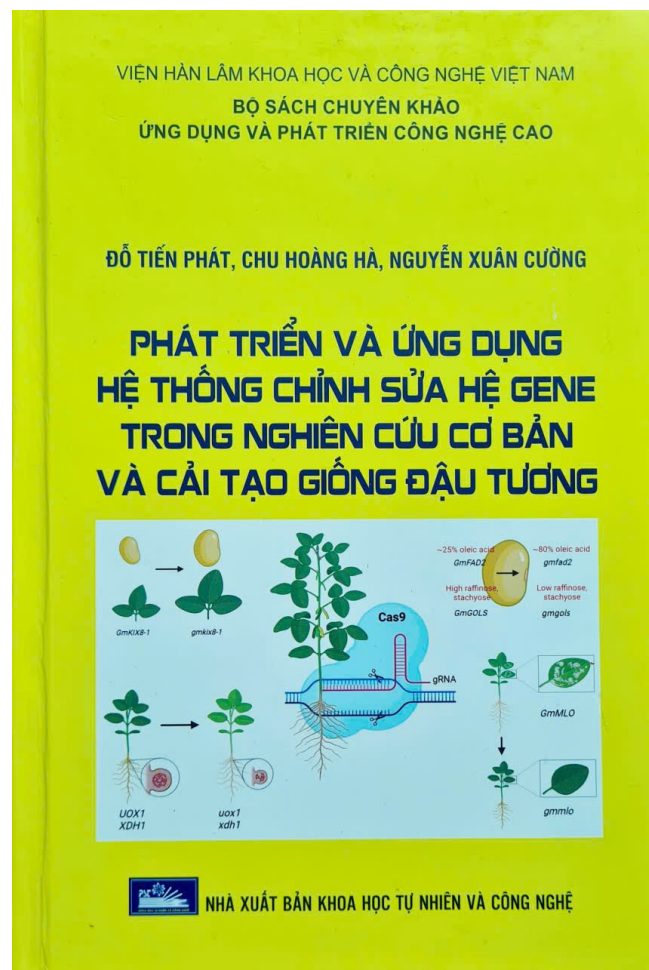
## GIỚI THIỆU SÁCH: CẢI TẠO VÀ PHỤC HỒI HỆ SINH THÁI ĐẤT SAU KHAI THÁC KHOÁNG SẢN Ở TÂY NGUYÊN

**Bản tin Khoa học và Công nghệ trân trọng giới thiệu tới bạn đọc cuốn sách "Cải tạo và phục hồi hệ sinh thái đất sau khai thác khoáng sản ở Tây Nguyên". Cuốn sách là kết quả nghiên cứu của tập thể các nhà khoa học thuộc Viện Địa lý và các đơn vị phối hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: "Nghiên cứu ứng dụng tổ hợp các giải pháp cải tạo, phục hồi hệ sinh thái khu vực bãi thải và khu khai thác khoáng sản nhằm ngăn ngừa hoang mạc hóa, sử dụng đất hiệu quả, bền vững vùng Tây Nguyên". Cuốn sách đã tổng hợp và hệ thống hóa các luận cứ khoa học về cải tạo, phục hồi hệ sinh thái đất sau khai thác khoáng sản; đồng thời cung cấp các luận cứ thực tiễn thông qua việc nghiên cứu, ứng dụng các kết quả khoa học và công nghệ thuộc Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2011–2015 "Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên". Nội dung cuốn sách góp phần định hướng sử dụng hợp lý, bền vững tài nguyên đất, hạn chế suy thoái đất và ngăn ngừa hoang mạc hóa trong điều kiện phát triển hiện nay.**

Nội dung cuốn sách gồm 5 chương:

Chương 1: Trình bày luận cứ khoa học trong cải tạo, phục hồi hệ sinh thái đất sau khai thác khoáng sản. Chương 2: Thực trạng hệ sinh thái đất sau khai thác khoáng sản ở Tây Nguyên. Chương 3: Giới thiệu mô hình cải tạo, phục hồi hệ sinh thái đất sau khai thác khoáng sản ở Tây Nguyên. Chương 4: Tổ hợp giải pháp cải tạo, phục hồi hệ sinh thái đất sau khai thác khoáng sản Tây Nguyên. Chương 5: Cơ sở dữ liệu khu vực bãi thải, khu khai thác khoáng sản Tây Nguyên.

Tây Nguyên là vùng có vị trí chiến lược quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và bảo vệ môi trường sinh thái của cả nước, chứa đựng tiềm năng to lớn về khoáng sản, đồng thời khoáng sản được đánh giá là một trong ba dạng tài nguyên thiên nhiên quan trọng nhất của vùng. Sự đa dạng và đặc thù của khoáng sản vùng Tây Nguyên được thể hiện



ở nguồn gốc hình thành, loại hình khoáng sản và số lượng 960 tụ khoáng. Bên cạnh một số khu vực khai khoáng được đầu tư dây chuyền công nghệ, hoàn phục môi trường có trách nhiệm thì phần lớn các mỏ còn lại khai thác chế biến thô, tỉ lệ hoàn phục môi trường thấp, tình trạng khai thác trái phép tràn lan gây tổn hại nghiêm trọng hệ sinh thái đầu nguồn. Đáng chú ý, quá trình khai thác lộ thiên, chế biến quặng đã lấy đi những vùng đất sản xuất nông nghiệp màu mỡ, hình thành các bãi thải đất đá mất khả năng canh tác và hồ bùn thải tiềm ẩn nguy cơ rò rỉ, lan truyền ô nhiễm. Phương án hoàn phục môi trường thiếu sự đầu tư và định hướng dài hạn trong khi quỹ đất sản xuất nông nghiệp của vùng ngày càng hạn hẹp. Do đó, trong nhiều năm qua, khai thác khoáng sản ở Tây Nguyên luôn là vấn đề thời sự được đặc biệt quan tâm. Với đặc điểm tự nhiên đặc thù, khu vực này không chỉ có tiềm năng lớn về nông nghiệp và lâm nghiệp mà còn giàu tài nguyên khoáng sản, đặc biệt là bô-xít, vàng và vật liệu xây dựng. Trong những năm gần đây, hoạt động khai thác khoáng sản đã được đẩy mạnh, góp phần quan

trọng vào tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của vùng. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích về kinh tế, hoạt động khai thác khoáng sản cũng đã và đang gây ra nhiều hệ lụy đối với môi trường, trong đó nổi bật là tình trạng suy thoái tài nguyên đất và hệ sinh thái. Quá trình bóc tách lớp phủ thực vật, đào xới và vận chuyển đất đá đã làm biến đổi mạnh mẽ địa hình tự nhiên, phá vỡ cấu trúc đất và làm mất lớp đất mặt giàu dinh dưỡng. Điều này dẫn đến sự suy giảm nghiêm trọng về độ phì nhiêu của đất, làm giảm khả năng sản xuất và phục hồi tự nhiên của hệ sinh thái. Bên cạnh đó, các hoạt động khai thác còn phát sinh một lượng lớn chất thải rắn và nước thải, trong đó có thể chứa các chất ô nhiễm, kim loại nặng, gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường đất và nước. Tình trạng xói mòn, rửa trôi đất diễn ra phổ biến tại các khu vực sau khai thác, đặc biệt trong điều kiện mưa lớn đặc trưng của Tây Nguyên. Những tác động này không chỉ làm suy giảm chất lượng môi trường mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và sinh kế của cộng đồng dân cư địa phương.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải tạo, phục hồi hệ sinh thái đất sau khai thác khoáng sản là yêu cầu cấp thiết, có ý nghĩa quan trọng cả về mặt khoa học và thực tiễn. Cuốn sách đã tiếp cận vấn đề theo hướng tổng hợp, trên cơ sở kết hợp giữa lý luận khoa học và kết quả nghiên cứu thực nghiệm, nhằm đề xuất các giải pháp phù hợp với điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội của vùng Tây Nguyên. Một trong những điểm nhấn của cuốn sách là việc nhấn mạnh cách tiếp cận dựa trên hệ sinh thái trong quá trình phục hồi đất. Theo đó, phục hồi đất không chỉ dừng lại ở việc cải thiện các tính chất vật lý và hóa học mà còn hướng tới việc tái thiết lập các quá trình sinh thái tự nhiên, phục hồi thảm thực vật và tăng cường hoạt động của hệ vi sinh vật trong đất. Đây là yếu tố quan trọng giúp nâng cao khả năng tự phục hồi và duy trì tính ổn định của hệ sinh thái trong dài hạn.

Cuốn sách cũng đề cập đến việc xây dựng và áp dụng các mô hình phục hồi phù hợp với từng loại hình khai thác và điều kiện cụ thể của từng khu vực. Việc lựa chọn các loài cây trồng thích hợp, đặc biệt là các loài bản địa có khả năng chịu hạn, chịu nghèo dinh dưỡng, được xem là giải pháp hiệu quả trong phục hồi thảm thực vật

và cải thiện chất lượng đất. Đồng thời, việc kết hợp giữa các biện pháp kỹ thuật, sinh học và quản lý giúp nâng cao hiệu quả tổng thể của quá trình phục hồi.

Bên cạnh các giải pháp kỹ thuật, cuốn sách cũng nhấn mạnh vai trò của khoa học và công nghệ trong công tác cải tạo và phục hồi hệ sinh thái đất. Việc ứng dụng các tiến bộ trong lĩnh vực sinh học, môi trường và công nghệ thông tin góp phần nâng cao hiệu quả, giảm chi phí và tăng tính khả thi của các giải pháp phục hồi. Đặc biệt, việc xây dựng cơ sở dữ liệu về các khu vực bãi thải và khu khai thác khoáng sản là một nội dung có ý nghĩa quan trọng, hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và quy hoạch sử dụng đất sau khai thác.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang diễn ra ngày càng rõ rệt, các hệ sinh thái đất ở Tây Nguyên càng trở nên dễ bị tổn thương. Sự gia tăng của các hiện tượng thời tiết cực đoan như hạn hán, mưa lớn kéo dài làm gia tăng nguy cơ xói mòn, suy thoái đất và hoang mạc hóa. Do đó, việc cải tạo, phục hồi và sử dụng hợp lý tài nguyên đất không chỉ là yêu cầu trước mắt mà còn là giải pháp lâu dài nhằm nâng cao khả năng thích ứng và đảm bảo phát triển bền vững.

Có thể khẳng định rằng, cuốn sách "Cải tạo và phục hồi hệ sinh thái đất sau khai thác khoáng sản ở Tây Nguyên" là một công trình khoa học có giá trị, cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng cho công tác quản lý, bảo vệ và sử dụng bền vững tài nguyên đất. Với cách tiếp cận khoa học, nội dung toàn diện và tính ứng dụng cao, cuốn sách là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà khoa học, nhà quản lý, cán bộ kỹ thuật, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, cũng như các tổ chức, cá nhân quan tâm đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Trong xu thế phát triển bền vững, việc hài hòa giữa khai thác tài nguyên và bảo vệ môi trường là yêu cầu tất yếu. Cuốn sách đã góp phần làm rõ các cơ sở khoa học và thực tiễn cho công tác cải tạo, phục hồi hệ sinh thái đất, qua đó đóng góp thiết thực vào mục tiêu phát triển bền vững vùng Tây Nguyên nói riêng và cả nước nói chung.

*Xử lý: Nam Phương*

## HỒI KÝ “LÒNG BIẾT ƠN”: TỪ “LÁT CẮT MỎNG” ĐẾN NHỮNG MẦM XANH TRI THỨC - KHI KHOA HỌC LÀ MỘT CÁCH SỐNG

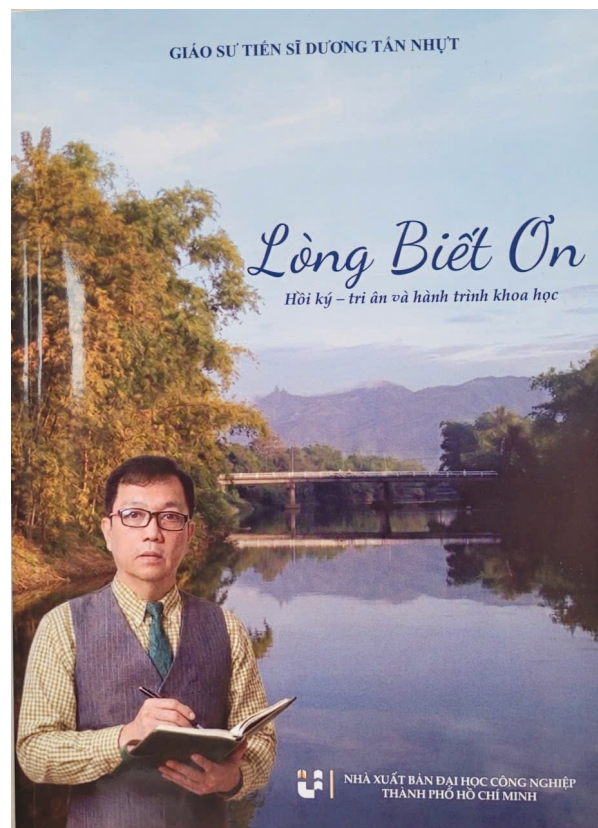
Trong dòng chảy của những ấn phẩm khoa học và hồi ký chuyên môn, “Lòng Biết Ơn: Hồi ký - tri ân và hành trình khoa học” của GS.TS. Dương Tấn Nhựt đã tạo được dấu ấn riêng nhờ lối viết điềm tĩnh, chân thực và giàu chiều sâu. Cuốn sách chính là những trải nghiệm được chắt lọc qua thời gian, như cách nhìn lại hành trình làm khoa học bằng ngọn lửa đam mê, tình yêu và trách nhiệm xã hội. Hồi ký không chỉ thuật lại hành trình mà còn gợi mở con đường khoa học, nơi mỗi bước đi được định hình bởi kỷ luật, sự kiên trì, được soi sáng bởi niềm tin và nâng đỡ bởi lòng biết ơn.

GS.TS. Dương Tấn Nhựt hiện là Phó Viện trưởng Viện Khoa học sự sống, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Chủ tịch Hội Sinh lý Thực vật Việt Nam; Phó Tổng Biên tập tạp chí Plant Cell, Tissue and Organ Culture (PCTOC, Q1); Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành Sinh học; Thành viên Hội đồng biên tập của các Tạp chí Công nghệ Sinh học (Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam), Tạp chí Khoa học Trường Đại học Đà Lạt và Tạp chí Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh; Nguyên Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng Sinh học-Nông nghiệp của Quỹ NAFOSTED. Với những đóng góp nổi bật trong lĩnh vực Công nghệ Sinh học Thực vật, đặc biệt là kỹ thuật “nuôi cấy lát cắt tế bào mỏng” và bảo tồn nhiều nguồn gen quý, cuốn hồi ký không chỉ mang dấu ấn cá nhân mà còn phần nào phản ánh tiến trình phát triển của lĩnh vực này tại Việt Nam.

### **Từ cội nguồn đến học thuật: hành trình khoa học được định hình và tiếp nối**

Cuốn hồi ký gồm lời mở đầu và 33 chương, được cấu trúc thành hai phần đan xen: những chia sẻ trực tiếp của tác giả và những ghi chép, cảm nhận từ đồng nghiệp, học trò. Không đi theo trình tự tuyến tính, các chương được tổ chức như những “lát cắt” ký ức từ gia đình, quê hương, hành trình học tập đến những dấu mốc khoa học và các mối duyên nghề nghiệp, tạo nên dòng chảy đa chiều nhưng liền mạch của cuộc đời làm khoa học.

Phần mở đầu đặt nền móng cho toàn bộ cuốn sách bằng quan niệm đặc biệt: khoa học không phải là những công thức khô khan mà là một “cuộc hành hương” đi tìm vẻ đẹp của sự sống. Từ đó, các chương về gia đình và quê hương



*Bìa cuốn sách: Lòng Biết Ơn: Hồi ký - tri ân và hành trình khoa học*



*GS. TS. Dương Tấn Nhựt tặng châu Lan Hải (Hài hồng) cho GS. TS. K. Tran Thanh Van (GS. TS. Lê Kim Ngọc) tại Làng SOS Đà Lạt*

mở ra lớp nền tảng định hình nhân cách, nếp sống, kỷ luật và ý chí của GS.TS. Dương Tấn Nhựt. Những chi tiết như ký ức về gia đình có nhiều anh chị em, hay bút tích thơ của mẹ từ năm 1953 không chỉ mang giá trị riêng tư mà còn là những mảnh ghép giàu ý nghĩa, phản ánh tinh thần hiếu học, lòng yêu nước và ý chí bền bỉ, những yếu tố đã lặng lẽ nuôi dưỡng nhân cách của nhà khoa học.

Hành trình từ Ninh Hòa lên Đà Lạt thi đại học năm 1986, những năm tháng du học, hay quá trình gây dựng phòng thí nghiệm trong điều kiện thiếu thốn là hình ảnh tiêu biểu của thế hệ người làm khoa học đi lên từ gian khó. Từ nền tảng ấy, cuốn sách mở ra không gian học thuật, nơi dấu ấn của Thầy, Cô như GS. Oluf L. Gamborg - người đặt nền móng cho kỹ thuật nuôi cấy mô thực vật hiện đại với môi trường nuôi cấy nhân tạo B5 (Gamborg et al. 1968); GS.TS. K. Tran Thanh Van (GS.TS. Lê Kim Ngọc) - nhà khoa học Việt Nam có uy tín quốc tế, gắn với các công trình về sinh học thực nghiệm và không gian khoa học liên ngành; hay GS.TS. Michio Tanaka - chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực nuôi cấy mô và vi nhân giống, không chỉ góp phần định hình con đường khoa học và chuẩn mực nghiên cứu mà còn gieo vào tác giả cốt cách và "hồn" làm khoa học.

Từ chương 6 đến chương 13, chân dung GS.TS. Dương Tấn Nhựt không còn được kể từ góc nhìn cá nhân mà được soi chiếu qua nhận định của đồng nghiệp, những người hiểu rõ giá trị thật của lao động khoa học. Đặc biệt, trong chia sẻ của GS.VS. Đặng Vũ Minh - nguyên Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, hình ảnh ấy hiện lên với chiều sâu rất riêng. Ông kể lại lần tham dự lễ trao học bổng ngay tại tư gia của GS.TS. Dương Tấn Nhựt vào năm 2025 và không giấu được sự xúc động khi biết rằng toàn bộ số tiền từng được cựu sinh viên quyên góp để hỗ trợ ông chữa bệnh đã được chuyển thành quỹ học bổng duy trì từ năm 2016 dành cho nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên nghèo có thành tích học tập, công bố khoa học xuất sắc.... Như chia sẻ của GS.VS. Đặng Vũ Minh, sự khâm phục không chỉ dành cho một nhà khoa học tận tụy mà còn dành cho người thầy "có tấm lòng vàng" - người đã âm thầm góp phần đào tạo cho thế hệ cán bộ trẻ.

Là đồng nghiệp cùng thời, GS.TS. Đặng Diễm Hồng chia sẻ về sự trăn trở không ngừng trong việc đưa những thành tựu khoa học hiện đại vào thực tiễn nghiên cứu, thể hiện qua bước chuyển từ kỹ thuật lớp mỏng tế bào sang hướng ứng dụng công nghệ nano kim loại trong nuôi cấy mô thực vật của tác giả. Sự chuyển hướng này không chỉ là thay đổi kỹ thuật mà cho thấy tư duy khoa học linh hoạt, tầm nhìn chiến lược và khả năng dự báo xu hướng ứng dụng công nghệ mới nhằm nâng cao chất lượng, năng suất cây trồng, hướng đến nền nông nghiệp hiện đại, xanh và bền vững hơn trong tương lai.



*GS.VS. Đặng Vũ Minh tại Lễ trao học bổng năm 2025 tại tư gia GS.TS. Dương Tấn Nhựt*



*GS.TS. Đặng Diễm Hồng (thứ ba từ trái sang) tại buổi lễ trao học bổng tổ chức tại tư gia GS.TS. Dương Tấn Nhựt, năm 2022*

Còn với GS.TS. Vũ Đình Thống, GS.TS. Dương Tấn Nhựt không chỉ là người làm khoa học nghiêm cẩn, ông còn là người thầy tận tâm, kiên trì dìu dắt học trò trưởng thành, xây dựng môi trường nghiên cứu nơi tri thức luôn đi cùng trách nhiệm và đạo đức.

Các chương còn lại là những chia sẻ của học trò, những người từng được GS.TS. Dương Tấn Nhựt dìu dắt và trưởng thành trong chính môi trường khoa học mà ông gây dựng. Ở đó, lòng biết ơn lại lặng lẽ hiện ra qua cách họ nhắc về một người thầy luôn trao cơ hội, kiên nhẫn nâng đỡ và bền bỉ đặt niềm tin vào thế hệ trẻ. Từ những điều tưởng như giản dị ấy, một ý nghĩa sâu xa dần mở ra: lòng biết ơn không dừng lại ở cảm xúc mà được tiếp nối bằng hành động.

## "Lòng biết ơn" - giá trị làm nên sức thuyết phục bền vững

Nếu cần tìm một trục xuyên suốt cuốn sách thì đó không phải là thành tựu khoa học mà là "lòng biết ơn" được thể hiện như một nguyên tắc sống nhất quán. Biết ơn gia đình - nơi hình thành nhân cách; biết ơn thầy, cô - định hướng con đường khoa học; biết ơn đồng nghiệp - những người đồng hành và quan trọng hơn, sự tiếp nối giá trị cho thế hệ sau. Chính mạch liên kết này khiến cuốn sách không chỉ dừng ở việc kể lại mà trở thành giá trị mang tính lan tỏa.

Ở GS.TS. Dương Tấn Nhựt, "trả ơn" không phải là sự hồi đáp trực tiếp mà là việc chuyển hóa những gì từng nhận được từ Thầy, Cô và cuộc đời thành cơ hội dành cho người khác. Ông mở đường, trao cơ hội và kiên trì đồng hành để thế hệ trẻ có thể tự bước tiếp trên con đường khoa học. Vì thế, lòng biết ơn không còn là điều giữ lại cho riêng mình mà trở thành một dòng chảy liên tục, vừa được trao đi vừa được gìn giữ.

Một điểm nhấn giàu ý nghĩa là cách tri thức chuyên môn được chuyển hóa thành triết lý sống. Từ kỹ thuật "lát cắt tế bào mỏng", một cách nhìn về con người được hình thành: mỗi cá nhân dù nhỏ bé nếu được đặt trong môi trường phù hợp và được nuôi dưỡng đúng cách, đều có thể phát triển thành những giá trị bền vững. Đây không chỉ là ẩn dụ khoa học mà còn là quan niệm giáo dục, nơi vai trò của người thầy gắn với việc phát hiện, bồi dưỡng và trao cơ hội.



GS.TS. Vũ Đình Thống (ngoài cùng bên trái) tại lễ trao học bổng được tổ chức tại tư gia GS.TS. Dương Tấn Nhựt, năm 2023

Bởi vậy, "Lòng Biết Ơn" không dừng lại ở một bản hồi ký khoa học mà mở ra triết lý xuyên suốt: tri thức chỉ thực sự có ý nghĩa khi gắn bó với con người và hành trình phát triển của họ.

Hiện nay, cuốn sách đang được trưng bày và lưu trữ tại Thư viện Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Đây là nguồn tài liệu có giá trị đối với cán bộ nghiên cứu, giảng viên và học viên, đặc biệt là những người đang tìm kiếm động lực và cách nhìn rõ ràng hơn về con đường khoa học. Cuốn sách không chỉ giúp người đọc hiểu sâu về một cá nhân tiêu biểu mà còn mở ra góc nhìn rõ nét về những chuẩn mực nghề nghiệp và giá trị cốt lõi của hoạt động nghiên cứu.



Cuốn hồi ký "Lòng Biết Ơn: Tri ân và hành trình khoa học" tại Thư viện Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ VN

Thực hiện: Chu Thị Ngân - Trung tâm DL&TTKH

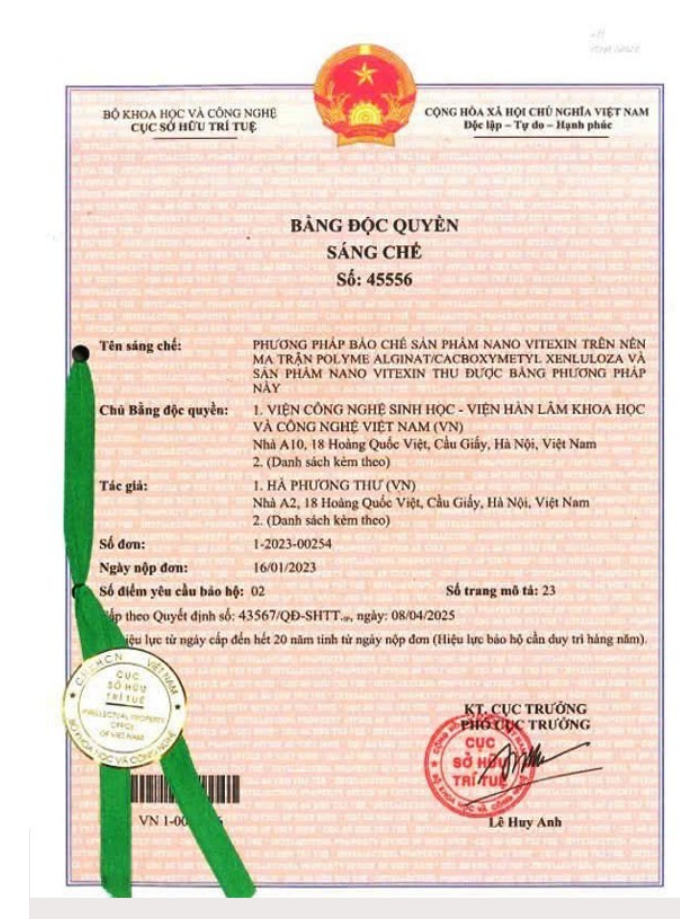
## Phương pháp bào chế sản phẩm nano vitexin trên nền ma trận polyme alginat/cacboxymetyl xenluloza

**Bằng độc quyền sáng chế số 45556 "Phương pháp bào chế sản phẩm nano vitexin trên nền ma trận polyme alginat/cacboxymetyl xenluloza và sản phẩm nano vitexin thu được bằng phương pháp này" đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp cho PGS.TS. Hà Phương Thư cùng các đồng nghiệp thuộc Viện Sinh học và Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm KHCNVN ngày 08/4/2025. Sáng chế thuộc lĩnh vực công nghệ dược phẩm.**

Bệnh đái tháo đường (hay còn gọi là bệnh tiểu đường) là một tình trạng bệnh lý rối loạn chuyển hóa không đồng nhất, có đặc điểm tăng lượng đường huyết trong cơ thể. Cho đến nay, vẫn chưa có loại thuốc đặc trị để chữa bệnh đái tháo đường mặc dù đã phát hiện và phát triển các tác nhân dược lý trị liệu từ nhiều năm trước, giá thành của các loại thuốc này khá cao và kèm theo tác dụng phụ là những yếu tố giới hạn trong việc sản xuất thuốc này.

Bên cạnh đó, đối với các bệnh nhân mắc bệnh tiểu đường thì sử dụng thuốc theo đường uống luôn là cách dễ nhất và thuận tiện nhất cho người bệnh, lý do là việc uống thuốc điều trị cho thấy bệnh nhân tuân thủ tốt hơn mà không có bất kỳ đau đớn và giảm nguy cơ tổn thương trong quá trình điều trị. Tuy nhiên, một số các hoạt chất thực vật được bổ sung qua đường uống đã bộc lộ một số hạn chế như khả năng hòa tan kém, không ổn định trong dạ dày, tác dụng dược lý thấp, thời gian phân hủy ngắn,.... Do vậy đã hạn chế sự tương tác của các hoạt tính sinh học của chúng. Vì thế, việc tạo được các hệ dẫn thuốc theo đường uống giúp cho các bệnh nhân nói chung và bệnh nhân đái tháo đường nói riêng tăng khả năng hấp thụ thuốc là rất cần thiết.

Hiện nay, nhu cầu sử dụng các sản phẩm điều trị bệnh tiểu đường có nguồn gốc tự nhiên, ít hoặc không có tác dụng phụ đang dần trở nên phổ biến. Vitexin là một flavonoid tự nhiên, là thành phần chính của quả thuộc họ bầu bí, đỗ xanh (*Vigna radiata* L.), lá đậu bắp (Cajanus cajan Mill sp.), lá tre (*Phyllostachys nigra* var. Henonis) và lá bàng tim cẩm thạch (*Ficus*



deltoidea). Vitexin có nhiều tác dụng dược lý đa dạng, trong đó có tác dụng ức chế  $\alpha$ -glucosidaza ở ruột và làm hạ đường huyết trong máu. Các nghiên cứu gần đây đã chỉ ra rằng cơ chế tác dụng phân tử trong điều trị đái tháo đường của vitexin liên quan đến hoạt tính chống oxi hóa, khả năng hấp thu glucoza, tham gia điều hòa các enzym trong tế bào  $\beta$  đảo tụy, lipid, protein và phân giải carbohydrat, các phân tử truyền tín hiệu tế bào có trong mô mỡ, chất vận chuyển các gốc tự do và glutamat. Từ các nghiên cứu trong phòng thí nghiệm cho đến thử nghiệm lâm sàng đã ghi nhận hiệu quả điều trị tiểu đường của vitexin. Tuy nhiên, nhược điểm lớn nhất của vitexin là độ tan trong nước kém dẫn tới sinh khả dụng thấp, làm hạn chế hiệu quả điều trị của vitexin. Do vậy, khi được nano hoá bằng công nghệ nano, vitexin có khả năng tăng độ tan, tăng khả năng hấp thụ và sinh khả dụng, từ đó tăng cường tác dụng dược lý trong quá trình điều trị.

Từ những cơ sở nêu trên, việc thiết kế dạng bào chế nano không chỉ nhằm làm tăng độ tan, hiệu quả điều trị của vitexin mà còn làm tăng độ bền,

độ ổn định của dạng bào chế nano, đặc biệt là đối với thuốc dùng đường uống là rất cần thiết. Tuy nhiên, dạng bào chế nano vitexin trên cơ sở ma trận polyme chưa được nghiên cứu. Do đó, việc nano hóa vitexin bằng ma trận polyme là chiến lược mang tính đột phá và có tính khả thi cao.

Mục đích của sáng chế nhằm khắc phục nhược điểm của khó tan trong nước của vitexin, tăng độ ổn định, và hiệu quả điều trị của vitexin; đồng thời khắc phục nhược điểm của các dạng bào chế hydrogel sử dụng tác nhân liên kết chéo truyền thống khi bào chế thuốc ở dạng nano.

Sáng chế đề cập đến phương pháp bào chế sản phẩm nano vitexin trên nền ma trận polyme alginat/cacboxymetyl xenluloza. Trong cấu trúc của hệ nano này, alginat được liên kết với cacboxymetyl xenluloza bằng liên kết cộng hóa trị CO- NH, đồng thời hình thành liên kết hydro nội phân tử giữa các nhóm -OH và COO<sup>-</sup> tạo nên cấu trúc dạng ma trận polyme. Đồng thời, các phân tử thuốc vitexin được nano hóa và bao bọc bên trong ma trận polyme alginat/cacboxymetyl xenluloza thông qua các liên kết hydro liên phân tử giữa các nhóm -OH của phân tử vitexin và các nhóm -OH, -COO<sup>-</sup> trên chuỗi polyme của alginat và cacboxymetyl xenluloza trong ma trận polyme.

Sản phẩm nano vitexin thu được theo sáng chế khi tiếp xúc với môi trường dịch sinh học của cơ thể, trương nở từ từ, sau đó vitexin đã được nano hoá giải phóng từ từ khỏi hệ nano qua cơ chế khuếch tán và phát huy tác dụng dược lý. Đồng thời, sản phẩm nano vitexin thu được theo sáng chế có hàm lượng vitexin 0,05 - 0,25 mg/mL, kích thước hạt từ 50 đến 70 nm, ở dạng dung dịch màu vàng, trong suốt, thế Zeta có giá trị tuyệt đối trên 30 mV, có tác dụng chống oxy hóa, ức chế enzym  $\alpha$ -glucosidaza và có tiềm năng ứng dụng trong điều trị bệnh tiểu đường.

### Hiệu quả đạt được của sáng chế

Sáng chế này được đề xuất phương pháp bào chế sản phẩm nano vitexin trên nền ma trận polyme alginat/cacboxymetyl xenluloza nhằm khắc phục nhược điểm kém ổn định của các hệ vật liệu nổi alginat, đồng thời tăng cường sinh

khả dụng của vitexin cũng như hiệu quả điều trị hệ vật liệu nổi trong điều trị bệnh tiểu đường. Hiệu quả kỹ thuật của sáng chế thể hiện ở 4 yếu tố chính:

Thứ nhất, nhờ vào cấu trúc dạng ma trận của phức hợp polyme Alginat/ Cacboxymetyl xenluloza, chứa đồng thời liên kết hydro nội phân tử và liên kết hydro liên phân tử mà hệ nano vitexin thu được theo sáng chế có độ ổn định tốt, nano hóa và bao bọc hiệu quả vitexin.

Thứ hai, hệ nano vitexin trên nền ma trận polyme alginat/cacboxymetyl xenluloza có thể kiểm soát được quá trình giải phóng từ từ của vitexin thông qua quá trình trương nở của ma trận polyme alginat/cacboxymetyl xenluloza nhờ cơ chế khuếch tán, giúp duy trì và tăng cường tác dụng của vitexin trong cơ thể.

Thứ ba, việc kéo dài thời gian tác dụng của vitexin có lợi trong quá trình điều trị bệnh tiểu đường, đặc biệt là đối với thuốc dùng đường uống, làm giảm số lần dùng thuốc cho bệnh nhân tiểu đường, mang lại lợi ích trong quá trình tuân thủ điều trị của bệnh nhân.

Thứ tư, về mặt xã hội, ở Việt Nam hiện nay, tỷ lệ người mắc bệnh tiểu đường đang ngày càng tăng. Theo thống kê của Bộ y tế năm 2021, Việt Nam có khoảng 5,3 triệu người bị tiền đái tháo đường và 2/3 số này (chiếm 70%) sẽ chuyển thành đái tháo đường với nguy cơ tử vong cao. Sản phẩm nano vitexin thu được theo sáng chế giúp làm tăng cường tác dụng chống oxy hóa, ức chế enzym  $\alpha$ -Glucosidaza, từ đó có tiềm năng trong việc điều trị bệnh tiểu đường, qua đó giúp hạn chế các biến chứng của căn bệnh phổ biến này, từ đó giảm gánh nặng cho bệnh nhân và ngành y tế.

*Xử lý: Kim Ngân*

**Tư vấn, hỗ trợ đăng ký bảo hộ độc quyền các loại hình quyền Sở hữu trí tuệ tại Viện Hàn lâm KHCNVN:** Phòng Thông tin, Truyền thông Khoa học và Sở hữu công nghiệp, phòng I 3.1, nhà A11, số 18 Hoàng Quốc Việt. TEL: 0904.252.152. Email: [pqduong@isdi.vast.vn](mailto:pqduong@isdi.vast.vn)

## Từ cây thuốc dân gian đến sản phẩm hỗ trợ viêm phổi: Hành trình khoa học của Quýt hoi

Từ cây thuốc dân gian của vùng núi Pù Luông (Thanh Hóa), Quýt hoi lần đầu tiên được “giải mã” bằng các phương pháp nghiên cứu hiện đại, từ định danh di truyền đến phân tích cơ chế kháng viêm ở cấp độ tế bào và phân tử. Kết quả không chỉ làm sáng tỏ tiềm năng kháng viêm của loài cây này mà còn mở ra hướng phát triển sản phẩm hỗ trợ viêm phổi từ dược liệu trong nước với dữ liệu thực nghiệm, quy trình chiết xuất và tiêu chuẩn kiểm soát chất lượng rõ ràng.

Nghiên cứu đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh viêm phổi và các bệnh viêm đường hô hấp vẫn là thách thức lớn đối với sức khỏe cộng đồng. Trong điều trị hiện nay, thuốc chống viêm giúp kiểm soát triệu chứng hiệu quả nhưng việc sử dụng kéo dài có thể đi kèm nguy cơ tác dụng phụ, đặt ra nhu cầu tìm kiếm các giải pháp có nguồn gốc tự nhiên với độ an toàn sinh học cao.

Ở cấp độ sinh học, nhiều trường hợp viêm đường hô hấp nặng không chỉ do tác nhân vi khuẩn hoặc virus mà còn liên quan đến phản ứng miễn dịch bị kích hoạt quá mức. Khi đó, cơ thể sản sinh lượng lớn các cytokine tiền viêm như TNF- $\alpha$ , IL-6 cùng nitric oxide (NO), thúc đẩy tổn thương mô phổi và kéo dài tình trạng viêm. Đây cũng là cơ chế trọng tâm trong nghiên cứu các giải pháp chống viêm thế hệ mới.

Theo thống kê trên thế giới, cứ 4 người thì có ít nhất 1 người từng mắc các bệnh viêm đường hô hấp. Trăn trở trước thực tế đó, GS.TS. Nguyễn Mạnh Cường và nhóm nghiên cứu Viện Hoá học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã kiên trì theo đuổi hướng tìm kiếm các hoạt chất chống viêm từ dược liệu tự nhiên. Ông kỳ vọng những nghiên cứu bài bản này sẽ góp phần tạo ra các sản phẩm an toàn, có cơ sở khoa học, hỗ trợ bảo vệ sức khỏe lá phổi. Đồng thời, đây cũng là hướng đi giúp phát huy giá trị nguồn dược liệu địa phương, đặc biệt là cây Quýt hoi, cây thuốc đặc trưng của Việt Nam nói chung và của tỉnh Thanh Hóa nói riêng.

Từ định hướng đó, GS.TS. Nguyễn Mạnh Cường và nhóm nghiên cứu đã thực hiện đề tài: **"Nghiên cứu phát triển sản phẩm có tác dụng chống viêm phổi từ một số cây thuốc chọn lọc"** (mã số: CT0000.07/22-24). Nghiên cứu tập trung khảo sát 8 cây thuốc chọn lọc có tác dụng kháng viêm trong đó có Quýt hoi,



GS.TS. Nguyễn Mạnh Cường tại phòng làm việc  
Ảnh: Minh Đức

nhằm đánh giá toàn diện từ thành phần hóa học, cơ chế tác dụng đến khả năng phát triển sản phẩm.

### Từ nguồn dược liệu bản địa

Quýt hoi (còn gọi là quýt hôi hay quyết rừng) là cây thuốc bản địa của vùng núi Pù Luông, Thanh Hóa. Trong tiếng Thái, cây được gọi là “pén hoi”, còn người Mường địa phương gọi là “nghĩa hoi”. Hiện nay, cây được trồng và mọc tự nhiên tại một số xã vùng núi cao của huyện Bá Thước như Ban Công, Thành Lâm, Thành Sơn, Lũng Cao, Cổ Lũng và Lũng Niêm với diện tích ước tính khoảng 60 - 80 ha.

Theo chia sẻ GS.TS. Nguyễn Mạnh Cường: Trong dân gian, lá và vỏ quả Quýt hoi từ lâu đã được đồng bào Thái và Mường sử dụng để trị ho hen, cảm cúm, phong thấp. Đặc biệt, lá Quýt hoi còn là thành phần chính trong bài thuốc hỗ trợ điều trị viêm phổi của mẹ Tiến ở Tân Lạc (Hòa Bình), khu vực giáp ranh với Bá Thước, Thanh Hóa. Tuy nhiên, dù được sử dụng khá phổ biến trong y học dân gian, loài cây này trước đây hầu như chưa được nghiên cứu đầy đủ về tên khoa học, thành phần hóa học cũng như tác dụng kháng viêm. Từ thực tế đó, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát và đánh giá một cách hệ thống nhằm làm rõ giá trị khoa học của nguồn dược liệu bản địa này.

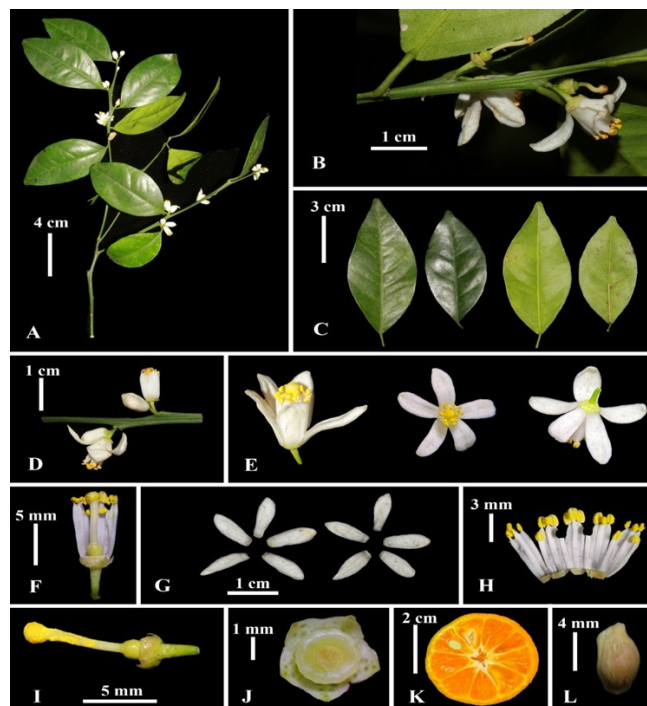
Bằng việc kết hợp song song phương pháp so sánh hình thái thực vật và giải trình tự gen, nhóm nghiên cứu lần đầu tiên xác định chính xác tên khoa học của Quýt hoi là *Citrus x au-*

*aurantium* L., trong đó dấu "x" cho thấy đây là loài lai hóa tự nhiên. Kết quả này giúp làm rõ cơ sở khoa học cho cây thuốc dân gian vốn chưa được định danh đầy đủ trước đây.

Theo nhóm nghiên cứu, Quýt hoi mang đặc điểm trung gian giữa hai loài *C. maxima* và *C. reticulata* nhưng vẫn có những dấu hiệu phân biệt riêng về hình thái. So với *C. maxima*, Quýt hoi có cành non, thùy đài hoa và bầu nhụy không có lông, quả thường nhỏ hơn 10 cm. Trong khi đó, loài này khác với *C. reticulata* ở số lượng nhị hoa và màu sắc lá. Khi tiến hành phân tích tinh dầu lá Quýt hoi tại Việt Nam, nhóm nghiên cứu còn phát hiện hàm lượng lớn các hợp chất thơm thymol và thymol methyl ether. Đây là những thành phần có liên quan đến hoạt tính sinh học và tiềm năng kháng viêm của dược liệu này.

Khi đánh giá tác dụng kháng viêm trong phòng thí nghiệm, cao chiết từ lá Quýt hoi cho thấy khả năng ức chế mạnh sự sản sinh nitric oxide (NO) cùng các cytokine tiền viêm quan trọng như TNF- $\alpha$  và IL-6. Đây là phát hiện đáng chú ý bởi trước đó tác dụng kháng viêm của loài cây này chưa từng được chứng minh rõ ràng bằng thực nghiệm. Không chỉ Quýt hoi, rễ cây Nhỏ đồng cũng cho thấy hoạt tính kháng viêm mạnh. Lần đầu tiên, cao ethanol 95% từ rễ cây này được xác nhận không gây độc tính trên động vật thực nghiệm, đồng thời có khả năng ức chế các cytokine tiền viêm quan trọng.

Từ các nguồn dược liệu nghiên cứu, nhóm đã phân lập và xác định một số hợp chất thiên nhiên có tiềm năng sinh học cao như tangeretin,



Hình thái thực vật cây Quýt hoi (*Citrus x aurantium* L.)

nobiletin, morindone, ostruthin và murrayafoline A. Các hợp chất này được ghi nhận có khả năng điều hòa những con đường tín hiệu liên quan đến phản ứng viêm.

Trao đổi về điểm nổi bật của nghiên cứu, GS.TS. Nguyễn Mạnh Cường cho biết: Nhóm đã phối hợp với Viện Sinh học (Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam) để đánh giá tác dụng của các hợp chất thiên nhiên trên mô hình mô phỏng tình trạng đồng nhiễm vi khuẩn và virus, một đặc trưng thường gặp ở các ca viêm phổi nặng trên lâm sàng. Trên mô hình này, các hợp



GS.TS. Nguyễn Mạnh Cường cùng nhóm nghiên cứu tại phòng thí nghiệm (Ảnh: Minh Đức)



Mẫu sản phẩm thử nghiệm Vương Phế Plus dạng đóng lọ  
(Ảnh: Minh Đức)

chất tự nhiên như morindone (từ cây Nhó đông), ostruthin (từ Xáo tam phân) và murrayafoline A (từ cây Cơm rượu trái hẹp) cho thấy khả năng làm giảm mạnh các chất trung gian gây viêm.

Cũng theo GS.TS. Nguyễn Mạnh Cường: Mô hình thực nghiệm kết hợp LPS - thành phần đại diện cho vi khuẩn Gram âm và poly (I:C) - đại diện cho RNA virus, giúp mô phỏng sát hơn phản ứng viêm phức tạp xảy ra trong cơ thể người bệnh. Kết quả nghiên cứu cho thấy các hợp chất tự nhiên này có tiềm năng trong kiểm soát hiện tượng "bão cytokine", phản ứng miễn dịch quá mức có thể dẫn đến tổn thương phổi cấp và làm bệnh diễn tiến nghiêm trọng hơn.

### **Đến sản phẩm hỗ trợ viêm phổi**

Từ các kết quả nghiên cứu, nhóm đã lựa chọn hai nguồn dược liệu có trữ lượng dồi dào là lá Quýt hoi và rễ Nhó đông để phát triển sản phẩm. Trong đó, quy trình chiết xuất ethanol 95% từ lá Quýt hoi đã được xây dựng thành công ở quy mô 15 kg/mẻ. Nhóm cũng thiết lập tiêu chuẩn cơ sở và thực hiện kiểm nghiệm theo Dược điển Việt Nam V, nhằm bảo đảm tính ổn định và khả năng kiểm soát chất lượng của nguồn cao chiết.

Trên cơ sở đó, viên nang HL được bào chế với thành phần chính là cao lá Quýt hoi kết hợp cao rễ Nhó đông, curcumin (từ nghệ) và menthol (từ bạc hà). Theo nhóm nghiên cứu: Sự phối hợp này tạo hiệu ứng hiệp đồng khi nhiều hoạt chất cùng tham gia điều hòa các cơ chế viêm khác nhau, từ giảm sản sinh cytokine, hạn chế stress

oxy hóa đến hỗ trợ bảo vệ mô phổi trên mô hình viêm phổi thực nghiệm.

Đáng chú ý, viên nang HL cho thấy hiệu quả tích cực trên mô hình viêm phổi thực nghiệm khi giúp giảm phù nề, hạn chế ứ dịch ở phổi và làm giảm các chất trung gian gây viêm trong đường hô hấp. Các quan sát mô bệnh học cũng cho thấy tổn thương mô phổi được cải thiện rõ rệt. Bên cạnh hiệu quả chống viêm, sản phẩm còn cho thấy độ an toàn khả quan khi chưa ghi nhận dấu hiệu độc tính trong quá trình theo dõi thực nghiệm. Ở mức liều quy đổi tương đương khoảng 4 viên/ngày đối với người trưởng thành, viên nang HL vẫn duy trì tác dụng chống viêm rõ rệt.

Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đánh giá đề tài có cách tiếp cận bài bản, chiều sâu khoa học và giá trị thực tiễn thiết thực. Kết quả nghiên cứu được công bố trên 4 bài báo quốc tế thuộc danh mục SCIE (1 bài Q1 và 3 bài Q3), qua đó khẳng định chất lượng học thuật và mức độ hội nhập quốc tế của nhóm nghiên cứu.

Thành công của đề tài cho thấy khi khoa học tiếp cận dược liệu bằng phương pháp hệ thống và hiện đại, giá trị của cây thuốc bản địa có thể được nâng tầm từ kinh nghiệm dân gian thành những sản phẩm có tiềm năng ứng dụng thực tiễn. Kết quả nghiên cứu cũng mở ra hướng phát triển bền vững cho nguồn dược liệu trong nước, gắn tri thức bản địa với công nghệ và nghiên cứu hiện đại.

Thực hiện: Chu Thị Ngân - Trung tâm DL&TTKH

## Lần đầu giải mã hệ gen tế bào gốc CD34 trong ung thư hạch: Mở đường cho điều trị trúng đích

Lần đầu tiên tại Việt Nam, các nhà khoa học tiếp cận ung thư hạch từ "gốc rễ" của hệ miễn dịch - nhóm tế bào gốc tạo máu, nơi sinh ra các tế bào bảo vệ cơ thể. Việc giải mã các biến đổi gen trong nhóm tế bào này không chỉ giúp làm rõ cơ chế hình thành bệnh mà còn mở ra hướng điều trị trúng đích, cá thể hóa cho từng bệnh nhân trong tương lai.

Ung thư hạch (u lympho) là bệnh lý ác tính của hệ bạch huyết, xảy ra khi các tế bào lympho phát triển bất thường và mất kiểm soát. Điều đáng nói là bệnh thường khởi phát âm thầm với những biểu hiện dễ bị bỏ qua như nổi hạch không đau, mệt mỏi hay sụt cân. Dù y học đã có nhiều tiến bộ trong điều trị, hiệu quả vẫn khác nhau rõ rệt giữa các bệnh nhân. Nguyên nhân được cho là liên quan đến sự khác biệt về gen và tình trạng hoạt động của hệ miễn dịch, những yếu tố chưa được hiểu đầy đủ, đặc biệt trên bệnh nhân Việt Nam.

Trong những năm gần đây, nghiên cứu ung thư hạch đang dần chuyển hướng từ điều trị triệu chứng sang tìm hiểu "gốc rễ" của bệnh ở cấp độ tế bào và di truyền. Tế bào gốc tạo máu CD34+ là nguồn sinh ra các tế bào miễn dịch cùng với các tế bào như tế bào tua và đại thực bào được xem là những mắt xích quan trọng. Bên cạnh đó, các gen điều hòa miễn dịch như A20 hay CYLD có thể đóng vai trò quyết định trong việc bệnh tiến triển ra sao và đáp ứng điều trị như thế nào. Tuy nhiên, mối liên hệ giữa đột biến gen, chức năng tế bào miễn dịch và cơ chế sinh bệnh vẫn còn là khoảng trống lớn.

Xuất phát từ thực tế đó, PGS.TS. Nguyễn Thị Xuân và nhóm nghiên cứu Viện Sinh học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã thực hiện đề tài "**Nghiên cứu vai trò của một số gen điều hòa chức năng tế bào gốc CD34+ và tế bào tua phục vụ công tác điều trị bệnh ung thư hạch**" (mã số: TĐTĐBG0.05/21-23). Nghiên cứu tập trung giải mã các biến đổi gen trên tế bào CD34+ và làm rõ vai trò của các gen điều hòa trong ung thư hạch. Bằng cách kết hợp công nghệ giải trình tự gen thế hệ mới và chỉnh sửa gen hiện đại, nghiên cứu góp phần làm sáng tỏ cơ chế bệnh, mở ra hướng tiếp cận điều trị cá thể hóa phù hợp với đặc điểm di truyền của từng bệnh nhân, từ đó nâng cao hiệu quả điều trị trong tương lai.



*PGS.TS. Nguyễn Thị Xuân (bên trái) cùng cán bộ nghiên cứu tại phòng thí nghiệm*

### **Từ phát hiện gen đến gợi mở điều trị trúng đích**

Một trong những điểm nổi bật của nghiên cứu là việc giải trình tự hệ gen trên tế bào gốc CD34+, nhóm tế bào rất hiếm nhưng lại được xem là "khởi nguồn" của hệ miễn dịch. Từ đó, nhóm nghiên cứu đã phát hiện nhiều biến thể gen liên quan trực tiếp đến ung thư hạch, trong đó đáng chú ý là các gen như NCF1, MMP9, VDR và đặc biệt là CNN2, MUC4 những gen xuất hiện với tần suất cao ở bệnh nhân. Các kết quả này giúp làm rõ hơn bức tranh di truyền của bệnh vốn còn nhiều khoảng trống nhất là trên người Việt Nam.

Nghiên cứu cho thấy, khi hai gen CNN2 và MUC4 hoạt động ở mức thấp, bệnh có xu hướng tiến triển nặng hơn, kèm theo các dấu hiệu như phản ứng viêm tăng hoặc rối loạn các chỉ số máu. Điều này mở ra khả năng sử dụng các gen này như "tín hiệu cảnh báo sớm", giúp bác sĩ nhận diện nhóm bệnh nhân nguy cơ cao để có hướng điều trị phù hợp hơn.

Đáng chú ý, việc tập trung vào tế bào CD34+ thay vì chỉ nghiên cứu trực tiếp trên tế bào khối u đã giúp phát hiện những biến thể gen "ẩn" mà trước đây ít được chú ý. Đây được xem là bước tiến quan trọng, góp phần tiếp cận ung thư hạch từ giai đoạn sớm nhất của quá trình hình thành bệnh.

Trao đổi về kết quả nghiên cứu, PGS.TS. Nguyễn Thị Xuân cho biết: Ung thư hạch được chia thành hai nhóm chính là Hodgkin và không

Hodgkin, trong đó nhóm không Hodgkin phổ biến hơn và có đặc điểm bệnh rất đa dạng. Ở nhóm bệnh nhân ung thư hạch không Hodgkin, một số biến thể gen như A20 và TLR4 không chỉ liên quan đến nguy cơ mắc bệnh mà còn ảnh hưởng đến chức năng của các cơ quan như gan và thận. Điều này cho thấy cùng một chẩn đoán ung thư hạch nhưng cơ chế bệnh ở mỗi người có thể rất khác nhau.

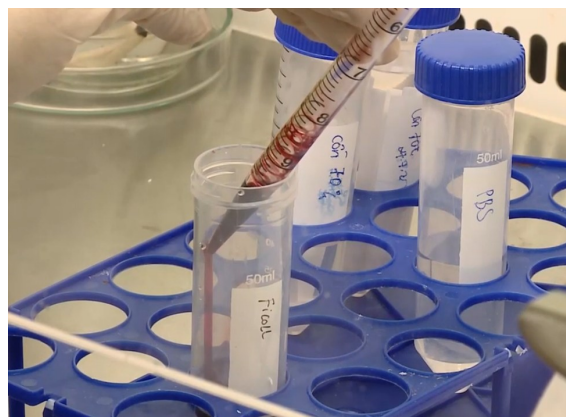
Theo PGS.TS. Nguyễn Thị Xuân: Chính những khác biệt này lý giải vì sao có bệnh nhân đáp ứng điều trị tốt trong khi bệnh nhân khác lại tiến triển nặng hơn. Từ hiểu biết về vai trò của các gen trong hoạt động của hệ miễn dịch, nhóm có thêm cơ sở hướng tới nghiên cứu giải pháp phù hợp hơn cho từng bệnh nhân.

Đặc biệt, nghiên cứu đã chỉ ra rằng gen A20 đóng vai trò như một "công tắc" điều khiển hoạt động của tế bào miễn dịch. Khi gen này hoạt động bất thường, khả năng nhận diện và tiêu diệt tế bào ung thư của tế bào tua và đại thực bào bị ảnh hưởng rõ rệt. Ngược lại, nếu điều chỉnh được hoạt động của gen A20, hiệu quả tiêu diệt tế bào ung thư có thể được cải thiện.

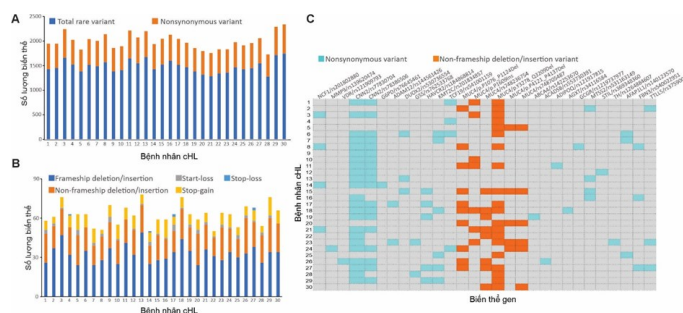
Một phát hiện đáng chú ý khác là sự khác biệt trong tác động của thuốc hóa trị. Nghiên cứu cho thấy, một số thuốc như Doxorubicin không chỉ tiêu diệt tế bào ung thư mà còn "kích hoạt" hệ miễn dịch tham gia vào quá trình này. Đặc biệt, khi kết hợp với các thuốc nhắm vào đường tín hiệu như Everolimus, hiệu quả điều trị có thể được tăng cường ở những bệnh nhân có bất thường gen nhất định. Đây là cơ sở quan trọng cho việc phát triển các phác đồ điều trị kết hợp, cá thể hóa theo từng bệnh nhân.

Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng làm rõ vai trò của gen CNN2 trong việc điều hòa hoạt động của tế bào tua, một trong những "chiến binh" quan trọng của hệ miễn dịch. Gen này ảnh hưởng đến nhiều quá trình như viêm, chết tế bào và khả năng đáp ứng miễn dịch, cho thấy tiềm năng trở thành mục tiêu mới trong điều trị.

Chia sẻ về thành tựu của nghiên cứu, PGS.TS. Nguyễn Thị Xuân cho biết: Nhóm đã xây dựng thành công bộ dữ liệu hệ gen exome của 30 bệnh nhân ung thư hạch ở người của Việt Nam, nguồn dữ liệu có ý nghĩa quan trọng cho nghiên cứu di truyền và y học chính xác trong nước. Việc phân lập, nuôi cấy và làm chủ nguồn tế bào gốc CD34+ cùng tế bào tua với tỷ lệ sống cao đã tạo nền tảng thực nghiệm vững chắc cho các nghiên cứu sâu hơn. Đặc biệt, nhóm đã xác định được vai trò điều hòa của các gen như A20,



Thí nghiệm tách tế bào đơn nhân tủy xương để phân lập tế bào gốc CD34



Phân tích biến thể gen bằng kỹ thuật giải trình tự toàn bộ vùng gen mã hóa

CYLD và CNN2 trong hoạt động miễn dịch và tiến triển bệnh, đồng thời xây dựng quy trình chỉnh sửa gen bằng công nghệ CRISPR-Cas9, bước tiến quan trọng mở ra khả năng can thiệp điều trị theo hướng cá thể hóa.

Các kết quả đã được công bố trên nhiều tạp chí khoa học uy tín trong và ngoài nước, góp phần khẳng định chất lượng và tính hội nhập quốc tế của công trình. Đồng thời, đề tài cũng tham gia đào tạo nguồn nhân lực nghiên cứu trình độ cao, tạo nền tảng cho các hướng nghiên cứu tiếp theo.

Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đánh giá cao nghiên cứu về cả giá trị khoa học và tính ứng dụng lâm sàng. Nhóm đã tiếp cận bài bản, sử dụng các công nghệ hiện đại như giải trình tự gen thế hệ mới, phân tích miễn dịch và sinh học phân tử, từ đó làm sáng tỏ nhiều cơ chế quan trọng liên quan đến ung thư hạch. Đặc biệt, việc phát hiện các biến thể gen có ý nghĩa tiên lượng và mở ra hướng điều trị đích cá thể hóa được xem là điểm nhấn nổi bật, góp phần nâng cao hiệu quả điều trị và giảm biến chứng cho người bệnh. Hội đồng nhận định đây là nghiên cứu có chiều sâu, bắt kịp xu hướng y học chính xác trên thế giới, đồng thời có tiềm năng triển khai rộng rãi tại các cơ sở y tế trong nước.

Thực hiện: Chu Thị Ngân - Trung tâm DL&TTKH

## Quản lý nước sông Ba: Hướng tiếp cận mới từ liên kết Nước - Năng lượng - Lương thực

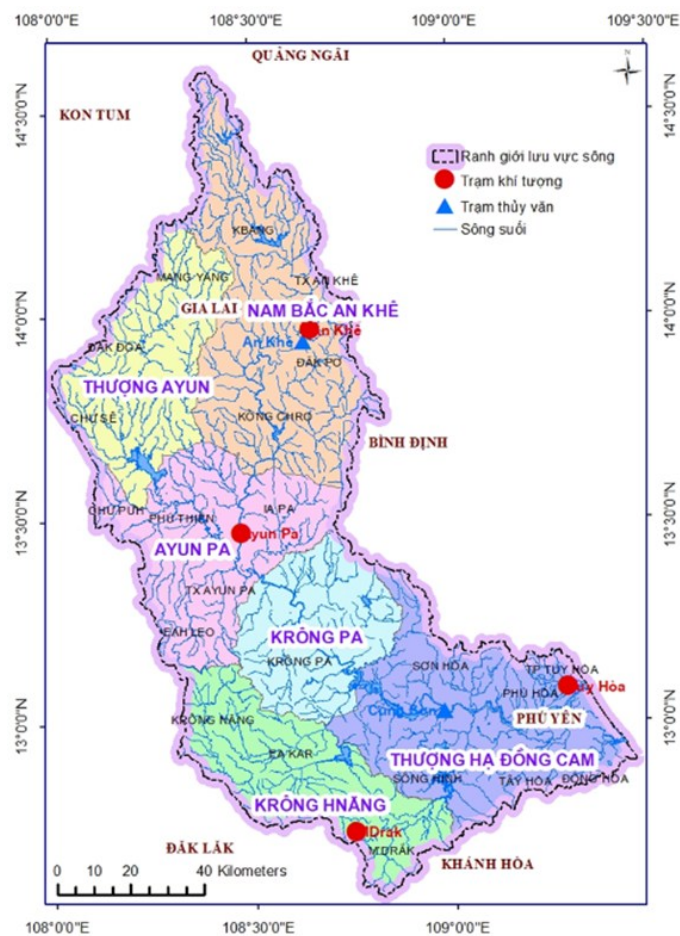
“Không phải thiếu nước mà là phân bổ chưa hợp lý”, đó là kết luận đáng chú ý từ nghiên cứu gần đây về quản lý nước lưu vực sông Ba trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét. Bằng cách tiếp cận mới Nước - Năng lượng - Lương thực, các nhà nghiên cứu đã xây dựng công cụ cho phép theo dõi phân bổ dòng chảy, từ đó đề xuất giải pháp điều phối nguồn nước phù hợp, hiệu quả hơn giữa các ngành và các địa phương.

### Từ bài toán thiếu nước

Lưu vực sông Ba nằm ở khu vực Nam Trung Bộ, trải dài qua các tỉnh Gia Lai và Đắk Lắk với dòng sông chính chảy từ vùng núi cao Trường Sơn xuống đồng bằng và đổ ra biển tại Tuy Hòa. Địa hình lưu vực có sự phân hóa rõ rệt: thượng nguồn là vùng núi cao, trong khi hạ lưu là đồng bằng ven biển, khiến lượng mưa và dòng chảy biến đổi mạnh theo mùa.

Bên cạnh yếu tố tự nhiên, trên lưu vực còn có nhiều hồ chứa và công trình thủy điện, giữ vai trò quan trọng trong điều tiết nước phục vụ nông nghiệp, phát điện và sinh hoạt. Tuy nhiên, thực tế vận hành cho thấy sự điều phối nguồn nước chưa thực sự hợp lý: vào mùa khô, các hồ thường ưu tiên tích nước và phát điện, làm giảm dòng chảy về hạ du; trong khi mùa mưa, việc xả lũ kết hợp với mưa lớn có thể làm gia tăng nguy cơ ngập lụt. Chính những đặc điểm tự nhiên và cách thức vận hành này khiến việc phân bổ và sử dụng nước trong lưu vực sông Ba trở nên phức tạp.

Trong bối cảnh đó, đề tài: **“Nghiên cứu phân bổ tài nguyên nước mặt dưới tác động của biến đổi khí hậu ở quy mô lưu vực sông bằng phương pháp tiếp cận mới liên kết Nước - Năng lượng - Lương thực (WEF) (Trường hợp nghiên cứu ở lưu vực sông Ba)”** (mã số: KHCBTĐ.01/24-25) đã được triển khai. Đề tài do PGS.TS. Phan Thị Thanh Hằng và nhóm nghiên cứu Viện Các Khoa học Trái đất - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thực hiện, góp phần mở ra hướng tiếp cận mới trong quản lý tài nguyên nước. Không chỉ dừng lại ở việc mô phỏng và dự báo dòng chảy, nghiên cứu còn làm rõ mối liên kết chặt chẽ giữa Nước - Năng lượng - Lương thực, qua đó



Lưu vực sông Ba và các tiểu vùng

góp phần định hình lại cách con người khai thác, sử dụng và bảo vệ nguồn tài nguyên này theo hướng bền vững hơn.

### Đến cách tiếp cận tổng thể

Trong khuôn khổ nghiên cứu, nhóm đã xây dựng được “bức tranh tổng thể” về tài nguyên nước trên lưu vực sông Ba bằng cách kết hợp nhiều loại thông tin khác nhau: từ mưa, dòng chảy, đặc điểm đất đai, đến nhu cầu nước của cây trồng và cách vận hành các hồ chứa. Trên cơ sở đó, các nhà nghiên cứu đã phát triển mô hình tính toán tích hợp giữa Nước - Năng lượng - Lương thực, cho phép theo dõi toàn bộ “hành trình của nước” từ khi hình thành dòng chảy, được sử dụng cho sản xuất, đến khi được phân chia giữa các ngành như nông nghiệp, thủy điện và sinh hoạt.

Hiểu một cách đơn giản, công cụ này giúp trả lời những câu hỏi thực tế như nước đang có bao nhiêu, được dùng vào đâu và nếu thay đổi cách sử dụng thì điều gì sẽ xảy ra? Đây cũng là lần đầu tiên cách tiếp cận tổng thể, xem xét

đồng thời mối quan hệ giữa Nước - Năng lượng - Lương thực được áp dụng đầy đủ cho một lưu vực sông nhiệt đới như sông Ba, giúp việc ra quyết định không còn dựa trên từng ngành riêng lẻ mà trở nên toàn diện hơn.

Chia sẻ về quá trình triển khai, PGS.TS. Phan Thị Thanh Hằng cho biết: Khó khăn lớn nhất không chỉ nằm ở dữ liệu hay mô hình mà là sự phức tạp của thực tiễn. Mạng lưới quan trắc trên lưu vực còn thưa, dữ liệu thiếu và không đồng nhất.

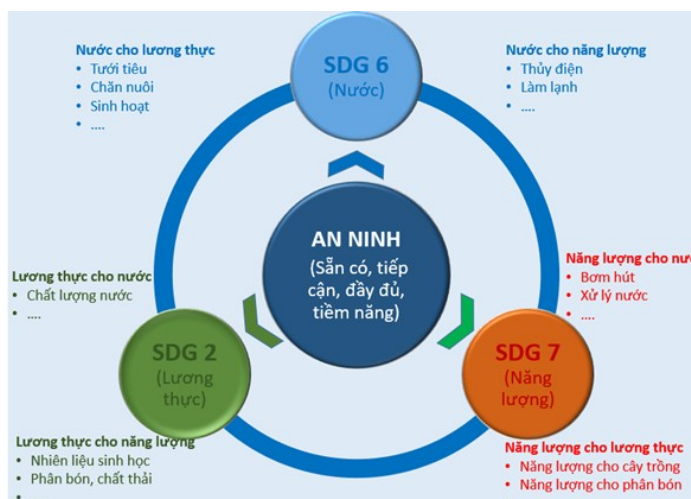
Các nhà khoa học còn xây dựng các kịch bản biến đổi khí hậu mới nhất đến cuối thế kỷ 21. Kết quả cho thấy nguồn nước trên lưu vực sẽ tiếp tục biến động mạnh, đặc biệt là xu hướng thiếu nước vào mùa khô ngày càng rõ rệt. Điều này đồng nghĩa với việc các xung đột trong sử dụng nước vốn đã tồn tại giữa nông nghiệp, thủy điện và sinh hoạt có nguy cơ gia tăng trong tương lai.

Một điểm đáng chú ý là nghiên cứu đã chỉ ra “bài toán thiếu nước” khi ưu tiên phát điện, lượng nước thiếu ở hạ du tăng cao; khi không có thứ tự ưu tiên, tình trạng thiếu nước vẫn diễn ra. Ngược lại, nếu ưu tiên cho nông nghiệp, đặc biệt là nước tưới, thì mức thiếu nước giảm đáng kể. Phần lớn lượng thiếu này lại tập trung vào mùa khô, thời điểm kéo dài phần lớn trong năm.

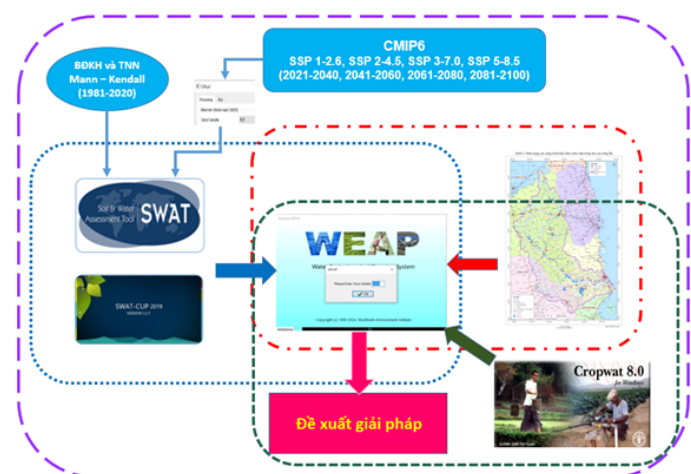
PGS.TS. Phan Thị Thanh Hằng cho biết thêm: Từ các kết quả tính toán, nhóm đã đề xuất xác lập thứ tự ưu tiên sử dụng nước trên toàn lưu vực. Theo đó, nước cho sinh hoạt và các nhu cầu thiết yếu được đặt lên hàng đầu, tiếp đến là nông nghiệp, trong khi hoạt động phát điện cần được điều chỉnh linh hoạt theo lượng nước thực tế. Việc “ưu tiên” này không mang tính cắt giảm đơn thuần mà được xác định dựa trên các kịch bản tính toán cụ thể: nếu giữ nước để phát điện thì hạ du sẽ thiếu bao nhiêu, nếu tăng cấp nước cho tưới tiêu thì ảnh hưởng đến điện ra sao. Nhờ đó, việc vận hành hồ chứa có thể được điều chỉnh theo từng thời điểm, thay vì cố định như trước. Đây không chỉ là giải pháp kỹ thuật mà còn là sự chuyển đổi trong tư duy quản lý, từ cách làm riêng lẻ theo từng ngành sang điều phối tổng thể ở quy mô toàn lưu vực.

**Giá trị thực tiễn từ mô hình tích hợp**

Trên cơ sở đó, nghiên cứu đưa ra nhiều đề xuất có thể áp dụng ngay trong thực tế. Trong đó có



Mối liên kết Nước - Năng lượng - Lương thực trong mục tiêu phát triển bền vững



Thiết lập bộ mô hình đánh giá mối quan hệ Nước - Năng lượng - Lương thực

việc rà soát và nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi nhằm đảm bảo ổn định diện tích tưới, đồng thời khuyến khích các phương pháp tưới tiết kiệm để giảm áp lực lên nguồn nước. Trong khi, việc vận hành các hồ chứa cần gắn với yêu cầu duy trì dòng chảy tối thiểu cho hạ du, qua đó vừa hạn chế xâm nhập mặn, vừa cải thiện chất lượng môi trường nước. Những giải pháp này cho thấy, thay vì thiếu nước tuyệt đối, vấn đề của lưu vực sông Ba nằm ở cách phân bổ và hoàn toàn có thể cải thiện nếu được điều phối hợp lý.

PGS.TS. Phan Thị Thanh Hằng nhấn mạnh: Điều quan trọng nhất không nằm ở việc xây dựng được bao nhiêu mô hình mà là những kết quả đó có thể được sử dụng trong thực tế hay không. Khi các địa phương có thể dựa vào kết quả nghiên cứu để lập quy hoạch, điều phối nguồn nước hay giải quyết các vấn đề cụ thể, đó mới là giá trị thực sự của khoa học.



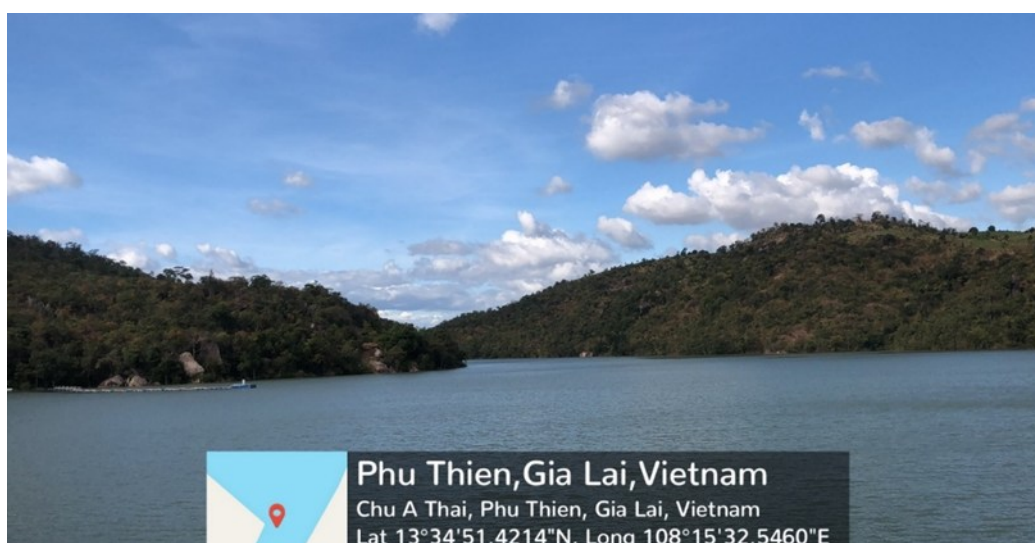
*PGS.TS. Phan Thị Thanh Hằng (thứ hai từ bên trái) trao đổi cùng nhóm nghiên cứu*

Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đánh giá cao các kết quả mà đề tài đã đạt được, đặc biệt là việc cung cấp cách tiếp cận mới trong quản lý tài nguyên nước theo hướng tích hợp. Nghiên cứu cho phép xem xét đồng thời nhu cầu của nhiều ngành và xây dựng các phương án điều phối nguồn nước phù hợp theo từng thời điểm, qua đó tạo cơ sở khoa học quan trọng phục vụ công tác quy hoạch và vận hành hệ thống công trình trên lưu vực sông Ba.

Bên cạnh giá trị về phương pháp, đề tài đã xây dựng được hệ thống sản phẩm có tính ứng dụng cao, bao gồm báo cáo đánh giá hiện trạng khai thác và sử dụng nước, bộ dữ liệu phục vụ các mô hình tích hợp (SWAT, CROPWAT, WEAP)

cùng các kịch bản khí hậu mới và báo cáo đề xuất giải pháp phân bổ tài nguyên nước theo tiếp cận Nước - Năng lượng - Lương thực. Kết quả nghiên cứu cũng được công bố trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế, trong đó có các bài báo thuộc danh mục SCI-E và ESCI, góp phần khẳng định giá trị khoa học và khả năng hội nhập quốc tế của đề tài.

Hội đồng nhận định các kết quả này có tính thực tiễn cao, có thể được các Sở khoa học và công nghệ, Sở nông nghiệp và môi trường tại các địa phương trong lưu vực sông Ba sử dụng trong công tác quản lý. Đồng thời, đây là tài liệu tham khảo hữu ích cho các cơ sở nghiên cứu, đào tạo trong lĩnh vực khoa học Trái đất.

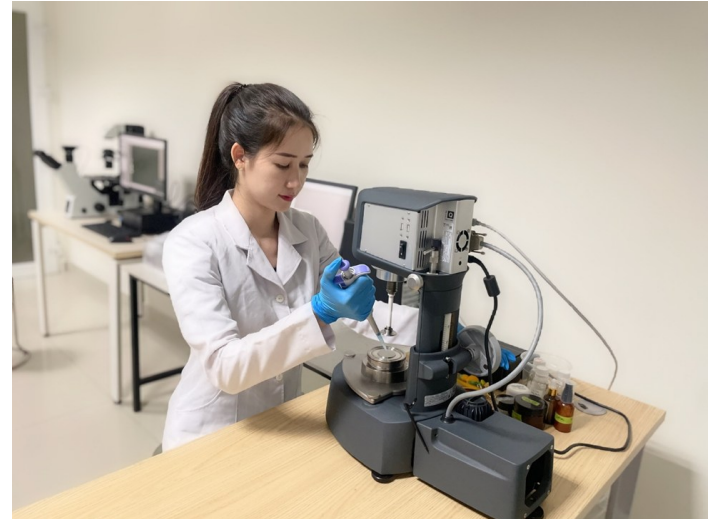


*Hồ Ayun Pa - Lưu vực sông Ba*

*Thực hiện: Chu Thị Ngân - Trung tâm DL&TTKH*

## THÔNG TIN VỀ CHÍNH SÁCH KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ: PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH PEBR: ĐẦU TƯ DÀI HẠN CHO NGHIÊN CỨU CƠ BẢN XUẤT SẮC

**Ngày 25/5/2026, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 2555/QĐ-BKHCN phê duyệt Chương trình nghiên cứu cơ bản xuất sắc trong lĩnh vực khoa học tự nhiên giai đoạn 2026-2035 (PEBR), đánh dấu bước chuyển quan trọng trong tư duy đầu tư cho khoa học cơ bản của Việt Nam.**



*Hoạt động nghiên cứu khoa học tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*

theo từng thời kỳ.

Chương trình PEBR nhằm tạo lập môi trường nghiên cứu tiên tiến, đồng bộ, tăng cường hợp tác quốc tế và kết nối hiệu quả nguồn lực khoa học trong nước và quốc tế nhằm nâng cao năng lực của hệ thống khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia.

Về các chỉ tiêu cụ thể, đến năm 2030, Chương trình đặt mục tiêu hình thành khoảng 30 nhóm nghiên cứu mạnh trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên, trong đó có ít nhất 3 nhóm đạt trình độ dẫn dắt trong khu vực; đến năm 2035 hình thành khoảng 50 nhóm nghiên cứu mạnh, trong đó có ít nhất 10 nhóm đạt trình độ dẫn dắt trong khu vực và có ảnh hưởng học thuật quốc tế rõ nét.

Tỷ lệ công bố khoa học trên các tạp chí thuộc nhóm Q1 trong cơ sở dữ liệu Web of Science và hệ thống Nature Index dự kiến tăng khoảng 1,5 lần vào năm 2030 và nâng lên khoảng 2 lần vào năm 2035 so với mức trung bình giai đoạn 2021-2025 của từng lĩnh vực khoa học tương ứng.

Chương trình cũng phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất một hướng nghiên cứu tiệm cận nhóm 5% thế giới về mức độ ảnh hưởng khoa học theo các chỉ số trích dẫn chuẩn hóa theo lĩnh vực; đến năm 2035 có ít nhất 3 hướng nghiên cứu tiệm cận nhóm này.

Bên cạnh đó, đến năm 2030, Chương trình sẽ hình thành ít nhất 10 hướng nghiên cứu mới, trong đó tối thiểu 3 hướng có tiềm năng phát triển thành nền tảng công nghệ lõi. Đến năm 2035, hình thành thêm ít nhất 10 hướng nghiên

Theo đó, nghiên cứu cơ bản xuất sắc trong lĩnh vực khoa học tự nhiên là nền tảng tạo ra các đột phá về tri thức và công nghệ, góp phần hình thành năng lực làm chủ công nghệ lõi, công nghệ chiến lược và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong dài hạn.

### **Đến năm 2035 hình thành 50 nhóm nghiên cứu mạnh**

Về mục tiêu cụ thể, Chương trình PEBR xác định: Hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, có năng lực dẫn dắt các hướng nghiên cứu tiên tiến và tạo ra các kết quả khoa học có ảnh hưởng quốc tế; nâng cao chất lượng và mức độ ảnh hưởng khoa học của nghiên cứu cơ bản Việt Nam; từng bước nâng cao vị thế khoa học của Việt Nam trong một số lĩnh vực trọng điểm.

Bên cạnh đó, Chương trình hướng tới phát triển đội ngũ nhà khoa học trình độ cao, đặc biệt là lực lượng nhà khoa học trẻ có tiềm năng dẫn dắt; tăng cường thu hút chuyên gia quốc tế và chuyên gia Việt Nam ở nước ngoài tham gia triển khai; hình thành một số hướng nghiên cứu có tiềm năng tạo đột phá, góp phần phát triển công nghệ lõi, công nghệ chiến lược trong các lĩnh vực ưu tiên của Việt Nam, bao gồm công nghệ lượng tử, trí tuệ nhân tạo, vật liệu tiên tiến, công nghệ sinh học, năng lượng mới, công nghệ bán dẫn và các lĩnh vực trọng điểm khác

cứ mới, trong đó tối thiểu 5 hướng có tiềm năng phát triển thành nền tảng công nghệ lõi. Đồng thời, phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 10% và đến năm 2035 có ít nhất 20% nhiệm vụ thuộc các hướng nghiên cứu này có kết quả đủ điều kiện đăng ký sáng chế quốc tế hoặc có khả năng chuyển tiếp sang phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược.

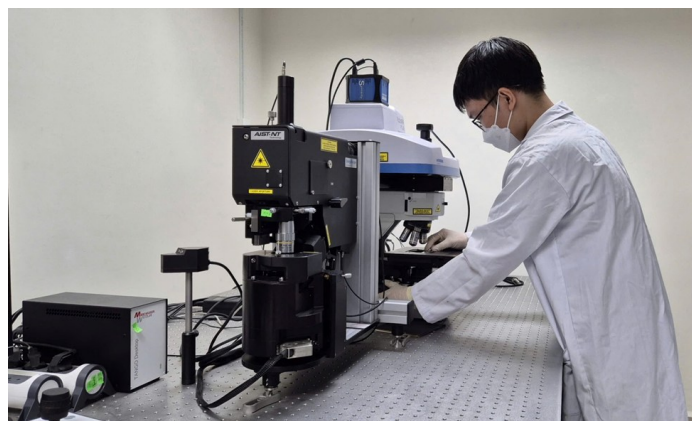
Về phát triển nhân lực khoa học, đến năm 2030, Chương trình dự kiến hỗ trợ, bồi dưỡng, kết nối trong hệ sinh thái nghiên cứu của PEBR ít nhất 500 tiến sĩ, nghiên cứu sinh, sau tiến sĩ và nhà khoa học trẻ; trong đó có ít nhất 100 nhà khoa học trẻ có khả năng dẫn dắt nhóm nghiên cứu độc lập mang tầm quốc tế. Đến năm 2035, Chương trình hỗ trợ ít nhất 1.000 nhà khoa học, trong đó có ít nhất 200 người có khả năng dẫn dắt nhóm nghiên cứu độc lập.

Về hợp tác quốc tế, đến năm 2030, Chương trình đặt mục tiêu triển khai ít nhất 100 nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu quốc tế có sự tham gia thực chất của đối tác nước ngoài; đến năm 2035 nâng lên ít nhất 300 nhiệm vụ. Mỗi nhóm nghiên cứu mạnh sẽ có ít nhất một đối tác quốc tế chiến lược.

### **Giao mục tiêu khoa học cho các nhóm nghiên cứu mạnh**

Quyết định số 2555/QĐ-BKH-CN nêu rõ: Triển khai tài trợ theo các định hướng nghiên cứu trung và dài hạn (05-10 năm), ưu tiên các chuỗi, cụm nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản có mục tiêu khoa học rõ ràng, gắn với phát triển công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược cụ thể; tập trung vào các vấn đề khoa học nền tảng có tiềm năng tạo đột phá, phù hợp với lợi thế và yêu cầu phát triển của Việt Nam. Giao mục tiêu khoa học trung và dài hạn cho các nhóm nghiên cứu mạnh; từng bước triển khai cơ chế cấp kinh phí theo gói gắn với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình và kết quả đầu ra; ưu tiên các cụm nhiệm vụ có khả năng hình thành nền tảng công nghệ lõi và chuyển tiếp sang phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược.

Chương trình PEBR xây dựng cơ chế đánh giá độc lập thông qua hội đồng khoa học và công nghệ với sự tham gia của chuyên gia quốc tế, chuyên gia Việt Nam ở nước ngoài, sử dụng các chỉ số đánh giá khoa học được chuẩn hóa theo



*Hoạt động nghiên cứu khoa học tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*

lĩnh vực như FWCI, CNCI, tỷ lệ công bố thuộc nhóm 10% bài báo được trích dẫn cao nhất và các chỉ số quốc tế phù hợp khác; bảo đảm đánh giá theo chất lượng khoa học, tính mới, mức độ ảnh hưởng và tiềm năng phát triển dài hạn. Tổ chức triển khai Chương trình PEBR trên nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia; thực hiện quản lý dữ liệu phục vụ theo dõi, đánh giá, điều chỉnh Chương trình và nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình. Bảo đảm thực hiện các nguyên tắc về liêm chính khoa học, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định tại Nghị định số 262/2025/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

Theo Quyết định, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) là đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện Chương trình PEBR; có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức đánh giá, lựa chọn nhóm nghiên cứu và theo dõi kết quả thực hiện chương trình.

Các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và tổ chức khoa học công nghệ liên quan có trách nhiệm phối hợp triển khai Chương trình; lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình PEBR vào các chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành, lĩnh vực và địa phương.

Theo kế hoạch, Chương trình PEBR sẽ được tổ chức đánh giá giữa kỳ vào năm 2030 làm cơ sở điều chỉnh mục tiêu, quy mô và cơ chế thực hiện cho giai đoạn tiếp theo.

*Tổng hợp: Kiều Anh*

## Một số đề tài được nghiệm thu gần đây

- Đề tài "Nghiên cứu phát triển hệ laser xung công suất cao dựa trên cấu hình MOPA, ứng dụng trong gia công vật liệu và nghiên cứu môi trường" của TS. Phùng Việt Tiệp. Cơ quan chủ trì: Viện Vật lý. Mã số đề tài: VAST01.03/22-23. Hướng nghiên cứu: Công nghệ thông tin, Điện tử, Tự động hoá và Công nghệ vũ trụ. Đề tài được đánh giá loại B.
- Đề tài "Nâng cao chất lượng phân tích dioxin của phòng thí nghiệm đạt tầm quốc tế" thuộc Dự án "Nghiên cứu nguy cơ tích lũy dioxin và dẫn xuất phát sinh từ một số hoạt động kinh tế xã hội đến chuỗi sản xuất thực phẩm" của TS. Vũ Đức Nam. Cơ quan chủ trì: Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao công nghệ (nay là Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển công nghệ cao). Mã số đề tài: TĐDIOX.05/22-24. Tên chương trình: Đề án KHCN trọng điểm cấp VAST. Đề tài được đánh giá loại A.
- Đề tài "Xây dựng quy trình phân tích dioxin trong các nền mẫu sinh học thực phẩm và đánh giá nguy cơ nhiễm dioxin trong một số thực phẩm chế biến truyền thống" của PGS.TS. Nguyễn Tiến Đạt. Cơ quan chủ trì: Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao công nghệ (nay là Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển công nghệ cao). Mã số đề tài: TĐDIOX.03/22-24. Tên chương trình: Đề án KHCN trọng điểm cấp VAST. Đề tài được đánh giá loại B.
- Đề tài "Nghiên cứu phát triển các mô hình học sâu ứng dụng trong nhận dạng văn bản" của PGS.TS. Nguyễn Đức Dũng. Cơ quan chủ trì: Viện Công nghệ thông tin. Mã số đề tài: VAST01.08/23-24. Hướng nghiên cứu: Công nghệ thông tin, Điện tử, Tự động hoá và Công nghệ vũ trụ. Đề tài được đánh giá loại B.
- Đề tài "Nghiên cứu chế tạo và thử nghiệm ứng dụng vật liệu CFRP/CNMs trong hộp bảo vệ linh kiện của vệ tinh" của TS. Tô Anh Đức. Cơ quan chủ trì: Trung tâm Vũ trụ Việt Nam. Mã số đề tài: VAST01.03/24-25. Hướng nghiên cứu: Công nghệ thông tin, Điện tử, Tự động hoá và Công nghệ vũ trụ. Đề tài được đánh giá loại B.
- Đề tài "Nghiên cứu, xây dựng mô hình ứng xử cấp độ micro của vật liệu nhớ hình để tính toán thiết kế các thiết bị siêu nhỏ trong y tế, vi cơ điện" của TS. Nguyễn Trường Giang. Cơ quan chủ trì: Viện Cơ học. Mã số đề tài: VAST01.08/22-23. Hướng nghiên cứu: Công nghệ thông tin, Điện tử, Tự động hoá và Công nghệ vũ trụ. Đề tài được đánh giá loại C.
- Đề tài "Thiết kế, chế tạo mẫu thiết bị tự hành phát hiện và cảnh báo sớm nguồn cháy trong tầng hầm nhà cao tầng" của Th.S. Cao Văn Mai. Cơ quan chủ trì: Viện Cơ học. Mã số đề tài: VAST01.01/21-22. Hướng nghiên cứu: Công nghệ thông tin, Điện tử, Tự động hoá và Công nghệ vũ trụ. Đề tài được đánh giá loại C.
- Đề tài "Nghiên cứu hệ đệm carbonat trong các thủy vực ven bờ Đông Bắc và sự xâm nhập của CO<sub>2</sub> khí quyển vào các thủy vực" của TS. Cao Thị Thu Trang. Cơ quan chủ trì: Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường. Mã số đề tài: VAST06.04/23-24. Hướng nghiên cứu: Khoa học và Công nghệ biển. Đề tài được đánh giá loại Xuất sắc.
- Đề tài "Định lượng chỉ số đa dạng chức năng hệ sinh thái rừng ngập mặn dựa trên dữ liệu vệ tinh quan sát trái đất: Nghiên cứu điển hình tại huyện Ngọc Hiển tỉnh Cà Mau" của TS. Nguyễn An Bình. Cơ quan chủ trì: Viện Địa lý tài nguyên thành phố Hồ Chí Minh, Viện Nghiên cứu khoa học Tây Nguyên (nay là Viện Khoa học sự sống). Mã số đề tài: VAST05.03/23-24. Hướng nghiên cứu: Khoa học trái đất. Đề tài được đánh giá loại B.
- Đề tài "Nghiên cứu lưu giữ giống và thử nghiệm nuôi trồng rong Hồng vân – *Betaphycus gelatinus* (Esper) Doty ex P.C.Silva 1996" của Th.S. Trần Văn Huynh. Cơ quan chủ trì: Viện Hải dương học. Mã số đề tài: VAST06.04/22-23. Hướng nghiên cứu: Khoa học công nghệ biển. Đề tài được đánh giá loại B.
- Đề tài "Phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc hạng 1 về nghiên cứu chế tạo vật liệu nano trên cơ sở graphene, một số oxit kim loại và polyme sinh học ứng dụng trong sinh học, nông nghiệp và môi trường" của GS.TS. Trần Đại Lâm. Cơ quan chủ trì: Viện Kỹ thuật nhiệt đới (nay là Viện Khoa học vật liệu). Mã số đề tài: NCXS01.01/22-24. Tên chương trình: Hỗ trợ phát triển nhóm nghiên cứu sản xuất. Đề tài được đánh giá loại A.
- Đề tài "Nghiên cứu tổng hợp và đánh giá hoạt tính sinh học của một số hợp chất dị vòng mới" của TS. Trần Quang Hưng. Cơ quan chủ trì: Viện Hoá học. Mã số đề tài: ĐL0000-04/22-24. Tên chương trình: Độc lập cấp VAST. Đề tài được đánh giá loại A.
- Đề tài "Nghiên cứu hiện trạng và tiềm năng sử dụng các loài côn trùng bắt mồi thuộc bộ Cánh màng (Hymenoptera) và Cánh nửa (Hemiptera) tại Vườn Di sản ASEAN Vũ Quang, Hà Tĩnh" của TS. Nguyễn Quang Cường. Cơ quan chủ trì: Viện Sinh học. Mã số đề tài: VAST04.07/23-24. Hướng nghiên cứu: Đa dạng sinh học và các chất có hoạt tính sinh học. Đề tài được đánh giá loại A.

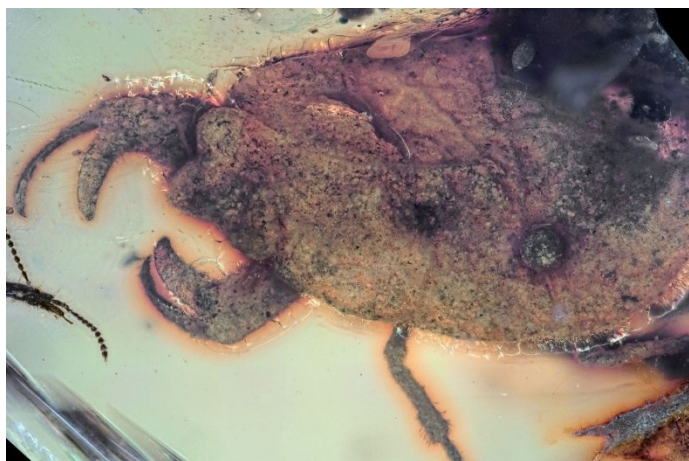
## DANH MỤC SÁCH MỚI HIỆN CÓ TẠI THƯ VIỆN VIỆN HÀN LÂM

1. Dương Thanh Nghị. Diễn biến dinh dưỡng nitrogen và phosphorus trong môi trường nước nuôi cá lồng vùng biển ven bờ Việt Nam / Dương Thanh Nghị (Ch.b.), Trần Quang Thư, Lê Thị Phương Quỳnh. - H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 330 tr. ; 24 cm. - (Bộ sách Phát triển kinh tế biển đảo Việt Nam). - ISBN: 9786043574395.
2. Đỗ Thị Thu Hương. Môi trường bãi cát ven biển Đông Bắc Việt Nam / Đỗ Thị Thu Hương (Ch.b.), Trần Đình Lâm, Nguyễn Văn Thảo... - H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 278 tr. ; 24 cm. - (Bộ sách Phát triển kinh tế biển đảo Việt Nam). - ISBN: 9786043574357.
3. Lê Văn Nam (Ch.b.). Phân vùng chất lượng nước biển ven bờ Việt Nam bằng chỉ số chất lượng nước, phục vụ phát triển kinh tế biển bền vững / Lê Văn Nam (Ch.b.), Cao Thị Thu Trang, Phạm Thị Kha. - H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 286 tr. ; 24 cm. - (Bộ sách Phát triển kinh tế biển đảo Việt Nam). - ISBN: 9786043574371.
4. Cây thuốc của dân tộc Vân Kiều và dân tộc Pa Kô ở Quảng Trị / Ninh Khắc Bản (ch.b.), Phan Văn Kiệm, Ninh Khắc Thanh Tùng. - H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ 2022 - 471tr. 24cm. - (Bộ sách Chuyên khảo Tài nguyên thiên nhiên và Môi trường Việt Nam).  
- ISBN: 9786043570380.
5. Trần Anh Tú. Các dạng front vùng biển ven bờ Đông Nam Bộ / Trần Anh Tú (ch.b.), Nguyễn Kim Cương, Cao Thị Thu Trang... - H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 286tr. ; 24cm. - (Bộ sách Phát triển kinh tế biển đảo Việt Nam). - ISBN: 978604357436.
6. Đàm Đức Tiến. Rong biển quần đảo Côn Đảo / Đàm Đức Tiến, Lê Đức Thành (đồng chủ biên). - H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 256 tr. ; 24 cm. - (Bộ sách Phát triển kinh tế biển đảo Việt Nam). - ISBN: 9786043574333.
7. Lê Hùng Anh. Đa dạng sinh học tỉnh Quảng Ninh: Hiện trạng, áp lực và đáp ứng bảo tồn / Lê Hùng Anh (ch.b.), Đỗ Văn Tứ, Nguyễn Văn Quân... - H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 310 tr. ; 24 cm. - (Bộ sách chuyên khảo Tài nguyên thiên nhiên và Môi trường Việt Nam). - ISBN: 9786043574081.
8. Lã Thị Huyền. Peptide kháng khuẩn từ da ếch - Sinh tổng hợp và phân tích hoạt tính / Lã Thị Huyền (ch.b.), Trần Mạnh Hải, Nguyễn Trọng Linh... - H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 224 tr. ; 24 cm. - (Bộ sách chuyên khảo Tài nguyên thiên nhiên và Môi trường Việt Nam).
9. Lưu Cẩm Lộc. Nhiên liệu tái tạo và những giải pháp giảm thiểu hiệu ứng khí nhà kính / Lưu Cẩm Lộc, Hồ Sĩ Thoảng. - H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 454 tr. ; 24 cm. - (Bộ sách Đại học và Sau đại học). - ISBN: 9786043573824.
10. Lã Thị Huyền. Peptide kháng khuẩn từ da ếch - Sinh tổng hợp và phân tích hoạt tính / Lã Thị Huyền (ch.b.), Trần Mạnh Hải, Nguyễn Trọng Linh... - H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 224 tr. ; 24 cm. - (Bộ sách chuyên khảo Tài nguyên thiên nhiên và Môi trường Việt Nam). - ISBN: 9786043573848.
11. Trần Vĩnh Diệu. Nhựa epoxy - Hóa học và ứng dụng / Trần Vĩnh Diệu, Hồ Xuân Năng, Đặng Hữu Trung... - H. : Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, 2025. - 270 tr. ; 24 cm.  
- ISBN: 9786043574227.
12. Nguyễn Văn Tuất. Sản xuất tuần hoàn trong chăn nuôi lợn - Ứng dụng thực tiễn tại tập đoàn Dabaco Việt Nam / Nguyễn Văn Tuất, Vũ Đăng Đồng (đồng chủ biên), Đặng Hữu Anh... - H. : Nông nghiệp, 2025. - 236 tr. ; 24 cm. - ISBN: 9786046041252.
13. Lê Thị Kim Tuyến. Phân lập enzym hệ thống RM loại IIL thuộc họ DrdV có độ giống nhau cao từ các mẫu thiên nhiên giàu Cyanobacteria đạt đến thiết kế enzym có tính đặc hiệu mới / Lê Thị Kim Tuyến. - H. : Lao động, 2026. - 179 tr. ; 25cm. - ISBN: 9786326208566.
14. Dương Tấn Nhựt. Lòng biết ơn: Hồi ký - tri ân và hành trình khoa học / Dương Tấn Nhựt. - TP.Hồ Chí Minh: Đại học Công nghiệp, 2026. - 327 tr. ; 28 cm.  
- ISBN: 9786049203428.
15. Michio Kaku. Uy thế lượng tử - Cuộc cách mạng máy tính lượng tử sẽ làm thay đổi tất cả như thế nào / Michio Kaku. - H. : NXB Trẻ 2025. - 448 tr. ; 20 cm. ISBN: 9786041269231.
16. Trịnh Đức Cường. Tâm sự của người đầu tiên đi học lĩnh vực bán dẫn / Trịnh Đức Cường. - H. : Khoa học - Công nghệ - Truyền thông, 2026. - 122 tr. ; 21 cm.  
- ISBN: 9786044527000.
17. Hoàng Hữu Đà. Nghệ thuật tư duy dựa trên dữ liệu - để ra quyết định thông minh hơn trong một thế giới không chắc chắn / Hoàng Hữu Đà. - H. : NXB Trẻ, 2022. - 360 tr. ; 23 cm. - ISBN: 9786041210028.

*Phòng Thư viện, Trung tâm DL&TTKH*

## Các nhà khoa học phát hiện loài côn trùng 100 triệu năm tuổi kỳ lạ với móng vuốt khổng lồ

Mới đây các nhà khoa học đến từ Đại học Rostock và Đại học Oulu ở Phần Lan vừa phát hiện một loài bọ cánh nửa (Heteroptera) chưa từng được biết đến, bị "đóng băng" suốt 100 triệu năm trong hổ phách từ vùng Kachin của Myanmar. Mang tên khoa học *Carcinonepa libererrantes*, sinh vật kỳ Phần trắng này gây kinh ngạc bởi cặp móng vuốt khổng lồ ở chân trước giống hệt cưa — một đặc điểm cực kỳ dị biệt và hiếm thấy trong thế giới côn trùng. Bằng công nghệ chụp cắt lớp vi tính (Micro-CT), các nhà khoa học đã tái dựng thành công mô hình 3D của loài bọ này, mở ra bằng chứng vô giá về hiện tượng tiến hóa hội tụ độc lập cách đây hàng trăm triệu năm. Những phát hiện này hiện đã được công bố trên tạp chí *Insects*. <https://scitechdaily.com/scientists-discover-bizarre-100-million-year-old-insect-with-giant-claws/>



Được bảo quản trong hổ phách: loài bọ mới được phát hiện *Carcinonepa libererrantes*. Ảnh: Haug

## Phát hiện ra Testosterone thực sự có thể bảo vệ chống lại ung thư não

Các nhà khoa học tại Cleveland Clinic (Mỹ) vừa công bố một phát hiện mang tính bước ngoặt: hormone testosterone có khả năng bảo vệ não bộ và làm chậm sự phát triển của u nguyên bào thần kinh đệm (ung thư não ác tính). Nghiên cứu cho thấy việc bổ sung testosterone giúp giảm tới 38% nguy cơ tử vong ở nam giới mắc u nguyên bào thần kinh đệm. Bằng cách phân tích mô hình tiền lâm sàng kết hợp dữ liệu từ hơn 1.300 bệnh nhân, nhóm nghiên cứu phát hiện việc thiếu hụt androgen sẽ làm suy yếu hệ miễn dịch của não, khiến khối u ung thư tiến triển nhanh hơn. Khám phá này không chỉ làm thay đổi hiểu biết bấy lâu về hormone nam giới mà còn mở đường cho các thử nghiệm lâm sàng dùng testosterone để điều trị ung thư não ác

tính. <https://scitechdaily.com/scientists-discover-testosterone-could-actually-protect-against-deadly-brain-cancer/>

## Tìm ra cách đóng băng và hồi sinh mô não sống nguyên vẹn

Lấy cảm hứng từ cơ chế "chống đông" tự nhiên độc đáo của loài kỳ nhông Siberia, các nhà khoa học Đức mới đây đã đạt được một bước tiến mang tính cách mạng trong lĩnh vực đông lạnh sinh học (Cryogenics): đóng băng thành công mô não sống ở nhiệt độ cực thấp mà không làm tổn hại đến cấu trúc tế bào. Bằng cách tối ưu hóa chất bảo quản và áp dụng kỹ thuật "thủy tinh hóa" nhằm ngăn chặn triệt để sự hình thành của các tinh thể băng sắc nhọn – "kẻ thù" vốn luôn tàn phá các liên kết thần kinh nhạy cảm, nhóm nghiên cứu đã hồi sinh hoàn hảo vùng não hải mã (hippocampus) của động vật gặm nhấm với đầy đủ các tín hiệu điện và khả năng ghi nhớ thông tin sau khi rã đông. Đột phá này không chỉ mở ra một chương hoàn toàn mới cho việc bảo tồn hệ thần kinh phục vụ nghiên cứu y học, thử nghiệm thuốc nan y, mà còn thắp lên hy vọng hiện thực hóa công nghệ ngủ đông nhân tạo cho các hành trình du hành không gian vũ trụ trong tương lai. <https://scitechdaily.com/scientists-discover-new-way-to-freeze-and-revive-living-brain-tissue/>

## Phát hiện rượu (Alcohol) phổ biến trong mật hoa của nhiều loài thực vật và sự thích nghi tiến hóa với rượu của chim ruồi và ong

Một nghiên cứu mới vừa được công bố trên tạp chí *Royal Society Open Science* bởi các nhà sinh học tại Đại học California, Berkeley (Mỹ) đã chỉ ra một sự thật thú vị: ethanol (cồn/rượu) tồn tại phổ biến trong mật hoa của phần lớn các loài thực vật, biến chim ruồi và ong trở thành những sinh vật tiêu thụ cồn thường xuyên trong tự nhiên. Bằng việc phân tích hàng loạt mẫu hoa và theo dõi tập tính của loài chim ruồi Anna (*Calypte anna*), nhóm nghiên cứu phát hiện lượng cồn tiêu thụ hàng ngày của chúng tương đương với mức một đồ uống có cồn ở người. Đáng chú ý, kết quả phân tích lông chim còn cho thấy cơ thể chúng đã tiến hóa một cơ chế chuyển hóa và dung nạp rượu đặc biệt để đốt cháy năng lượng siêu tốc mà không bị say xỉn và ảnh hưởng đến hành vi. Đột phá này không chỉ tái định nghĩa hiểu biết của con người về chế độ dinh dưỡng của sinh vật thụ phấn, mà còn mở ra góc nhìn mới về sự thích nghi sinh lý và lịch sử tiến hóa gắn liền với ethanol trong thế giới động vật. <https://scitechdaily.com/bees-and-birds-are-drinking-alcohol-from-flowers/>

Tổng hợp: Minh Tâm

## CHUỖI HOẠT ĐỘNG CHÀO MỪNG CÁC NGÀY LỄ LỚN CỦA ĐẤT NƯỚC VÀ VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

***Nhân dịp Chào mừng kỷ niệm Kỷ niệm 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/2026); ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5) và Kỷ niệm 51 năm thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (20/5/1975 – 20/5/2026), các đơn vị thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa nhằm hưởng ứng phong trào thi đua sôi nổi, phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo và trách nhiệm của đội ngũ nhà khoa học, đoàn viên và thanh niên.***

**Viện Khoa học vật liệu triển khai nhiều hoạt động hội thảo và seminar học thuật và hợp tác quốc tế thiết thực, hiệu quả**

Ngoài công tác tuyên truyền, Viện Khoa học vật liệu đã triển khai nhiều hoạt động hội thảo và seminar khoa học quốc tế, tiếp và thảo luận hợp tác với nhiều đoàn khách quốc tế tới thăm và làm việc tại Viện.

Cụ thể là Hội thảo khoa học trực tuyến Việt Nam – Belarus diễn ra ngày 20/5/2026 giữa Viện Khoa học vật liệu và Viện Hàn lâm Khoa học Quốc gia Belarus với sự tham dự của khoảng 40 đại biểu hai nước. Hội thảo tập trung vào các lĩnh vực: laser và quang phổ ứng dụng; vật liệu từ và vật liệu đa pha điện từ; các lớp phủ polymer với các đặc tính chuyên dụng như chịu nhiệt, chống cháy, cách nhiệt, kháng hóa chất và ăn mòn, chống tia cực tím, kháng khuẩn; cùng các quá trình vật lý, hóa lý trong tương tác plasma và vật liệu. Các bên đã trao đổi nhiều kết quả nghiên cứu mới, đề xuất các hướng hợp tác tiềm năng trong lĩnh vực vật liệu tiên tiến, công nghệ nano, plasma và laser, đồng thời thống nhất tiếp tục thúc đẩy các chương trình nghiên cứu chung và trao đổi học thuật trong thời gian tới.

Ngày 23/5/2026, Viện tổ chức seminar học thuật quốc tế với chủ đề "Khám phá những tính chất điện-từ lượng tử trong các hệ nguyên tử siêu nhỏ" (Unveiling the Quantum Magnetic and Electronic Properties in Tiny Atomic Systems) do Giáo sư Peter Lievens, Đại học KU Leuven (Vương quốc Bỉ) trình bày. Seminar đã mang đến nhiều kết quả mới về các hiệu ứng lượng tử xảy ra trong các cấu trúc vật liệu siêu nhỏ, dưới 1 nanomet bằng các phương pháp nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực vật lý phân tử và khoa

học nano, qua đó mở rộng cơ hội hợp tác nghiên cứu quốc tế trong lĩnh vực khoa học vật liệu tiên tiến.

Tại diễn đàn Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học Việt Nam - Liên bang Nga lần thứ ba tổ chức tại Hà Nội ngày 22/5/2026, trong khuôn khổ năm khoa học và giáo dục Việt Nam - Liên bang Nga 2026, dưới sự chủ trì của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc, Chủ tịch Phân ban Việt Nam và Phó Thủ tướng Liên bang Nga Chernyshenko Dmitry Nikolaevich, Chủ tịch Phân ban Nga trong Ủy ban Liên chính phủ Việt Nam - Liên bang Nga về hợp tác kinh tế-thương mại và khoa học-kỹ thuật, Viện trưởng Viện Khoa học vật liệu GS. Trần Đại Lâm và Hiệu trưởng Đại học Kỹ thuật Quốc gia Tambov GS. Mikhail Krasnyanskiy đã ký kết văn bản hợp tác giữa hai đơn vị nhằm thúc đẩy và mở rộng quan hệ hợp tác giữa hai đơn vị trên nhiều lĩnh vực chú trọng vào các công nghệ chiến lược mà Việt Nam đang tập trung phát triển.

Bên cạnh đó, từ ngày 18–22/5/2026, Viện Khoa học vật liệu đã đón tiếp và làm việc với 05 đoàn đối tác quốc tế đến từ Liên bang Nga và Thái Lan, gồm: Đại học Nghiên cứu Quốc gia "Viện Năng lượng Mátxcơva" (National Research University "Moscow Power Engineering Institute"), Đại học Kỹ thuật Quốc gia Tambov, Đại học Quốc gia Thái Bình Dương, Viện Nghiên cứu khoa học toàn Nga về vật liệu hàng không và Trung tâm Đổi mới Thái - Pháp thuộc Đại học Công nghệ King Mongkut Bắc Bangkok. Các buổi làm việc diễn ra trong không khí hữu nghị, góp phần tăng cường hợp tác quốc tế và trao đổi học thuật giữa các bên.

Hưởng ứng các ngày lễ lớn của đất nước và của Viện Hàn lâm, Viện Khoa học vật liệu cũng tích cực tham gia triển lãm khoa học và công nghệ tổ chức tại tòa nhà trung tâm, số 18 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội. Tại đây, Viện giới thiệu nhiều kết quả nghiên cứu tiêu biểu, các vật liệu và công nghệ mới do đơn vị nghiên cứu, phát triển; qua đó quảng bá năng lực nghiên cứu, thúc đẩy kết nối học thuật và chuyển giao công nghệ.

Ngoài ra, sáng ngày 15/5/2026, Chi đoàn Viện Khoa học vật liệu đã tổ chức tọa đàm với chủ đề: "Thanh niên với nhiệm vụ nghiên cứu phát triển công nghệ chiến lược, ứng dụng triển khai

gắn với phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới". Chương trình là diễn đàn để đoàn viên, thanh niên trao đổi về vai trò của thế hệ trẻ trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển bền vững đất nước.

Thông qua các hoạt động hội thảo, seminar, triển lãm và hợp tác quốc tế, Viện Khoa học vật liệu đã góp phần nâng cao tinh thần nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo của đội ngũ nghiên cứu; đồng thời quảng bá hình ảnh, năng lực nghiên cứu và vị thế hợp tác quốc tế của đơn vị, khẳng định vai trò của khoa học và công nghệ trong sự nghiệp phát triển và hội nhập của đất nước.

### **Viện Sinh học tăng cường kết nối nghiên cứu, đào tạo và bảo tồn đa dạng sinh học**

Từ ngày 13–15/5/2026, Viện Sinh học đã tổ chức các seminar khoa học nhằm kết nối, chia sẻ kinh nghiệm và giới thiệu các kết quả nghiên cứu nổi bật của các đơn vị trực thuộc về đa dạng sinh học và công nghệ sinh học. Viện đã tham gia triển lãm các ấn phẩm và sản phẩm khoa học công nghệ tiêu biểu như sách chuyên khảo, poster khoa học, các chế phẩm sinh học sẵn sàng ứng dụng thực tiễn cùng một số sản phẩm đã được thương mại hóa tại đơn vị.

Trong khuôn khổ ngày hội tuyển sinh do Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội tổ chức, Viện Sinh học đã mở cửa các phòng thí nghiệm trọng điểm, đón tiếp hàng trăm lượt học sinh, sinh viên và khách tham quan đến tìm hiểu, trải nghiệm môi trường nghiên cứu khoa học. Viện cũng trình chiếu các video phát trên Đài Truyền hình Việt Nam (VTV) giới thiệu giá trị đa dạng sinh học của Việt Nam, các phát hiện về loài mới cho khoa học và những đóng góp của các nhà nghiên cứu trong công tác bảo tồn thiên nhiên, xây dựng hồ sơ đề cử UNESCO công nhận các danh hiệu quốc tế như khu di sản thiên nhiên và khu dự trữ sinh quyển thế giới. Những hoạt động này góp phần lan tỏa tình yêu khoa học, nâng cao nhận thức bảo tồn thiên nhiên và tăng cường kết nối giữa nghiên cứu với đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Bên cạnh các hoạt động tại Hà Nội, Viện Sinh học còn tổ chức chương trình tuyên truyền, giáo dục môi trường tại Trung tâm Đa dạng sinh học Mê Linh, tỉnh Phú Thọ. Trung tâm đã phối hợp với Trường Thực nghiệm Victoria tổ chức cho học sinh tham quan, học tập, trải nghiệm thiên nhiên và bước đầu tiếp cận hoạt động nghiên

cứu khoa học thực địa. Chương trình giúp học sinh nâng cao nhận thức về bảo tồn đa dạng sinh học, khơi dậy niềm yêu thích khám phá thế giới tự nhiên và hình thành ý thức trách nhiệm với môi trường. Đây đồng thời là hoạt động ngoại khóa thiết thực, góp phần gắn kết kiến thức học đường với thực tiễn, phát triển tư duy khoa học, kỹ năng quan sát và tinh thần trách nhiệm cộng đồng cho thế hệ trẻ.

Thông qua các hoạt động học thuật, triển lãm, trải nghiệm thực tế và giáo dục môi trường, Viện Sinh học đã góp phần lan tỏa tinh thần yêu khoa học, nâng cao ý thức bảo vệ thiên nhiên và truyền cảm hứng nghiên cứu cho thế hệ trẻ, góp phần xây dựng thế hệ công dân trẻ năng động, sáng tạo, giàu tri thức và trách nhiệm với cộng đồng.

### **Viện Hóa học tôn vinh giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với phát triển khoa học và đổi mới sáng tạo**

Viện Hóa học đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực, góp phần lan tỏa tinh thần nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và giáo dục truyền thống. Đặc biệt, Viện đã tổ chức không gian trưng bày hình ảnh về Chủ tịch Hồ Chí Minh tại bảng tin của đơn vị, góp phần tuyên truyền sâu rộng tư tưởng, đạo đức và phong cách của Người tới cán bộ nghiên cứu, viên chức, người lao động cùng học viên, sinh viên đang làm việc và học tập tại Viện.

Bên cạnh đó, Viện đã tổ chức chương trình Open Day đón học sinh Trường Vinschool đến tham quan, trải nghiệm môi trường nghiên cứu khoa học, góp phần khơi dậy niềm yêu thích khoa học, tạo động lực cho thế hệ trẻ tiếp cận và khám phá lĩnh vực nghiên cứu khoa học tự nhiên; tích cực tham gia Triển lãm giới thiệu các sản phẩm, thành tựu khoa học – công nghệ và hoạt động nghiên cứu, ứng dụng của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Nhiều kết quả nghiên cứu tiêu biểu, sản phẩm khoa học và công nghệ của đơn vị đã được giới thiệu, qua đó góp phần quảng bá năng lực nghiên cứu và ứng dụng của Viện.

Các hoạt động truyền thông khoa học cũng được đẩy mạnh thông qua việc giới thiệu các sản phẩm, thành tựu nghiên cứu, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trên trang thông tin điện tử của Viện. Đồng thời, đơn vị khuyến khích cán bộ nghiên cứu, học viên và sinh viên tích cực tham gia các hoạt động học thuật, góp phần nâng cao nhận thức về vai trò của khoa

học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong giai đoạn phát triển mới.

### **Viện Vật lý phổ biến tri thức lượng tử và các sản phẩm ứng dụng khoa học và công nghệ**

Viện Vật lý đã tổ chức nhiều hoạt động nổi bật, góp phần lan tỏa tinh thần đổi mới sáng tạo và kết nối khoa học với cộng đồng.

Ngày 21/5/2026, Viện Vật lý tổ chức Bài giảng đại chúng với chủ đề “Thông tin trong kỷ nguyên lượng tử”, thu hút đông đảo chuyên gia và nhà khoa học tham dự. Chương trình tập trung vào hai nội dung: “Khung tư duy của vật lý lượng tử và các ứng dụng trong truyền thông, cảm biến và đo lường lượng tử” và “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong an toàn thông tin: Xu hướng và thách thức”.

Bên cạnh đó, Viện Vật lý tham gia Triển lãm “Dấu ấn Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam năm 2026” với nhiều sản phẩm khoa học – công nghệ tiêu biểu như máy bay không người lái DF-26, Pelican, robot AMMR, IVASTBot và sản phẩm NANO DHQ.

Trong hai ngày 14–15/5/2026, Viện cũng đón hơn 60 học sinh Trường Vinschool Ocean Park đến tham quan, trải nghiệm tại các phòng thí nghiệm và tìm hiểu hoạt động nghiên cứu khoa học. Hoạt động góp phần tăng cường kết nối giữa nghiên cứu khoa học với giáo dục phổ thông, khơi dậy niềm yêu thích khoa học cho học sinh.

Các hoạt động trên góp phần lan tỏa tinh thần đổi mới sáng tạo, khẳng định vai trò của khoa học và công nghệ trong phát triển kinh tế – xã hội đất nước.

### **Viện Các khoa học Trái đất kết nối nghiên cứu khoa học với cộng đồng, vinh dự đón Đoàn kiểm tra, giám sát số 11 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đến thăm và làm việc**

Viện Các Khoa học Trái đất đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, quảng bá và kết nối cộng đồng gắn với lĩnh vực nghiên cứu khoa học Trái đất.

Theo đó, Viện đã triển khai treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền tại các trụ sở của đơn vị gồm trụ sở chính tại số 68 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, Hà Nội và các tòa nhà A8, A27 tại số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Hà Nội. Đồng thời, Viện đăng tải banner tuyên truyền và thông báo hưởng ứng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam năm

2026 trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Bên cạnh công tác truyền thông, Viện đã mở cửa đón khách tham quan, hướng nghiệp và tìm hiểu hoạt động nghiên cứu khoa học tại Trung tâm Báo tin động đất và Cảnh báo sóng thần cùng Trung tâm Phân tích tổng hợp. Hoạt động góp phần tăng cường kết nối giữa khoa học với cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ quan tâm đến lĩnh vực khoa học Trái đất, môi trường và phòng chống thiên tai.

Đặc biệt, trong dịp này, Viện Các Khoa học Trái đất đã đón tiếp Đoàn kiểm tra, giám sát số 11 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đến thăm và làm việc tại đơn vị.

Ngoài ra, Viện cũng tham gia trưng bày, giới thiệu các sản phẩm khoa học và công nghệ tại triển lãm với chủ đề “Dấu ấn Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam”, góp phần quảng bá các kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững đất nước.

### **Viện Hải dương học tổ chức nhiều hoạt động lan tỏa tri thức khoa học biển tới cộng đồng**

Công tác tuyên truyền được Viện Hải dương học thực hiện thông qua hệ thống bảng điện tử, poster và các hình thức truyền thông trực quan nhằm giới thiệu ý nghĩa của Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam, đồng thời lan tỏa những thành tựu nghiên cứu nổi bật của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam qua các về các chủ đề: Nghiên cứu cơ bản tạo nền tảng làm chủ công nghệ chiến lược; Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số biển; Chuyển đổi số và Công nghệ xanh: Tương lai của ngành biển.

Điểm nhấn là Ngày hội mở (Open Day) 2026 với chương trình “Bảo tàng Open Day”, mở cửa đón công chúng và du khách tham quan, tìm hiểu quy trình sinh sản san hô cứng, san hô mềm và kỹ thuật nuôi cá khoang cổ nemo. Các hoạt động trải nghiệm thực tế đã thu hút sự quan tâm của đông đảo học sinh, sinh viên và khách tham quan, góp phần đưa kiến thức khoa học biển đến gần hơn với cộng đồng.

Bên cạnh đó, Viện Hải dương học cũng tổ chức buổi trao đổi khoa học với sinh viên Khoa Địa lý phát triển kinh tế và phát triển bền vững với chủ đề “Nghiên cứu cơ bản tạo nền tảng làm chủ công nghệ chiến lược”. Trong khuôn khổ chương trình, sinh viên được tham quan Phòng thí nghiệm Sinh học phân tử và Phòng thí nghiệm

An toàn thực phẩm và môi trường (khu vực miền Trung), qua đó có cơ hội tiếp cận trực tiếp với môi trường nghiên cứu và các hướng nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực khoa học biển.

Thông qua chuỗi hoạt động trên, Viện Hải dương học không chỉ góp phần lan tỏa tri thức khoa học tới cộng đồng một cách trực quan, sinh động mà còn khẳng định vai trò tiên phong của đơn vị trong việc gắn kết nghiên cứu khoa học với truyền thông và giáo dục môi trường biển. Các hoạt động cũng góp phần khơi dậy niềm yêu thích khoa học trong thế hệ trẻ, đồng thời nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên, môi trường biển.

### **Trung tâm Vũ trụ Việt Nam tham gia các hoạt động giới thiệu thành tựu khoa học và công nghệ tháng 5/2026**

Trong khuôn khổ chuỗi hoạt động khoa học và công nghệ tháng 5/2026 tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Trung tâm Vũ trụ Việt Nam đã tham gia trưng bày, giới thiệu các sản phẩm, mô hình và tư liệu tiêu biểu trong lĩnh vực công nghệ vũ trụ, góp phần lan tỏa tri thức khoa học, khơi dậy niềm yêu thích nghiên cứu, đổi mới sáng tạo trong cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Trung tâm Vũ trụ Việt Nam giới thiệu tới khách tham quan các mô hình, sản phẩm và tư liệu nổi bật trong lĩnh vực công nghệ vũ trụ, trong đó có mô hình vệ tinh MicroDragon, vệ tinh Pico, vệ tinh Nano cùng các poster giới thiệu hoạt động nghiên cứu, phát triển công nghệ vệ tinh, quan sát Trái đất, nghiên cứu vật lý thiên văn, trung tâm tích hợp vệ tinh và các định hướng phát triển công nghệ vũ trụ tại Việt Nam.

Các nội dung trưng bày của Trung tâm Vũ trụ Việt Nam không chỉ cung cấp thông tin trực quan về quá trình nghiên cứu, chế tạo và ứng dụng công nghệ vệ tinh, mà còn góp phần giúp học sinh, sinh viên và công chúng hiểu rõ hơn về vai trò của khoa học vũ trụ trong quan sát tài nguyên, môi trường, phòng chống thiên tai, phát triển hạ tầng dữ liệu không gian và phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội.

Thông qua việc tham gia chuỗi hoạt động khoa học và công nghệ tháng 5/2026, Trung tâm Vũ trụ Việt Nam tiếp tục khẳng định vai trò là đơn vị nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ vũ trụ hàng đầu của Việt Nam; đồng thời góp phần thúc đẩy truyền thông khoa học, đưa các thành tựu nghiên cứu đến gần hơn với cộng

đồng.

### **Viện Công nghệ tiên tiến tập trung khơi dậy tinh thần nghiên cứu của các nhà khoa học trẻ**

Trong tháng 5/2026, Viện Công nghệ tiên tiến đã tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa. Nhân kỷ niệm Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5), 51 năm ngày thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (20/5), đoàn Ban Lãnh đạo Viện Công nghệ tiên tiến đã có chuyến thăm và báo cáo tình hình hoạt động khoa học công nghệ của đơn vị tới Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị – Nguyên Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết tại tư gia. Chuyến thăm là dịp để thế hệ các nhà khoa học, cán bộ quản lý của Viện Công nghệ tiên tiến bày tỏ lòng tri ân sâu sắc trước những quan tâm, cống hiến to lớn của Nguyên Chủ tịch nước đối với sự nghiệp phát triển khoa học, kỹ thuật và công nghệ của nước nhà trong nhiều năm qua. Nhân dịp này, Nguyên Chủ tịch nước cũng gửi lời chúc mừng tốt đẹp nhất đến toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động của Viện Công nghệ tiên tiến, mong muốn Viện tiếp tục giữ vững vị thế là một trong những đơn vị nghiên cứu đi đầu, đóng góp nhiều kết quả thiết thực hơn nữa vào sự phát triển của nền khoa học công nghệ nước nhà.

Chi đoàn Viện Công nghệ tiên tiến đã tổ chức thành công chương trình tọa đàm, trao đổi giữa Đảng ủy, Ban Lãnh đạo Viện với cán bộ khoa học và nghiên cứu viên trẻ kết hợp Hội thảo Khoa học trẻ, vào ngày 15/05/2026. Chương trình là diễn đàn giao lưu học thuật ý nghĩa, tăng cường sự gắn kết giữa các thế hệ. Đồng thời, những định hướng chiến lược từ Ban Lãnh đạo và Hội đồng Khoa học tại tọa đàm là kim chỉ nam giúp các nhà khoa học trẻ vững vàng phát triển sự nghiệp, đóng góp vào sự phát triển chung của đơn vị.

Từ ngày 17 đến 22/05/2026, Viện đã tổ chức thử nghiệm chương trình học tập trải nghiệm dành cho học sinh tại Khu Dự trữ Sinh quyển Thế giới Rừng ngập mặn Cần Giờ. Chương trình thu hút sự tham gia của hơn 160 học sinh cùng gần 40 giáo viên đến từ ba cấp học: Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông. Đây là đợt thử nghiệm thực tế nhằm đánh giá tính phù hợp, khả năng triển khai và hiệu quả của mô hình giáo dục trải nghiệm gắn với phát triển bền vững trong môi trường học đường tại thành phố Hồ Chí Minh.

Đây cũng là hoạt động chào mừng Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học 22/5, hưởng ứng chủ đề năm 2026 "Hành động địa phương tạo tác động toàn cầu". Thông qua các trải nghiệm thực địa tại Cần Giờ, chương trình góp phần cụ thể hóa thông điệp này bằng những hành động giáo dục gần gũi tại địa phương, giúp học sinh quan sát, tìm hiểu về hệ sinh thái rừng ngập mặn, đa dạng sinh học và sinh kế cộng đồng ven biển.

### **Viện Khoa học sự sống tổ chức Hội thảo khoa học kỷ niệm 51 năm thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam**

Trong không khí kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước, ngày 20/5/2026, Viện Khoa học sự sống – Cơ sở thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức thành công chương trình Hội thảo khoa học kỷ niệm 51 năm thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Hội thảo diễn ra trong không khí học thuật sôi nổi, cởi mở, thu hút đông đảo đội ngũ chuyên gia và các nhà khoa học thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau tham dự. GS.TS. Hoàng Nghĩa Sơn – Viện trưởng Viện Khoa học sự sống tham dự và chủ trì Hội thảo.

GS.TS. Hoàng Nghĩa Sơn cho biết, Hội thảo năm nay ghi nhận sự bùng nổ của các báo cáo chuyên sâu, phản ánh rõ nét xu hướng nghiên cứu liên ngành ở các lĩnh vực môi trường, công nghệ sinh học, dược liệu và khoa học sự sống... tập trung giải quyết những bài toán thực tiễn cốt lõi, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và ứng dụng công nghệ hiện đại.

Theo GS.TS. Hoàng Nghĩa Sơn, Hội thảo khoa học không chỉ là bức tranh thu nhỏ phản ánh tinh thần đổi mới sáng tạo không ngừng nghỉ, mà còn là minh chứng rõ nét cho vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức Viện Khoa học sự sống đối với nền khoa học nước nhà. Sự thành công của Hội thảo khoa học một lần nữa khẳng định năng lực ứng dụng công nghệ hiện đại vào thực tiễn, thắt chặt sợi dây liên kết giữa nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng. Đồng thời, sự kiện cũng mở ra những cánh cửa hợp tác chiến lược, chuyển giao công nghệ và định hình các hướng đi đột phá cho khoa học sự sống trong tương lai.

### **Trung tâm Dữ liệu và Thông tin khoa học tập trung đẩy mạnh truyền thông khoa học công nghệ**

Trung tâm Dữ liệu và Thông tin khoa học đã tổ chức các hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm như:

- Tổ chức tọa đàm nhân Ngày Sách và Văn hoá đọc Việt Nam với chủ đề "Hệ sinh thái đổi mới

sáng tạo - nền tảng cho phát triển công nghệ chiến lược"

- Tổ chức triển lãm Sách từ ngày 17/4/2026 đến ngày 20/5/2026 tại sảnh nhà A11 và Thư viện Viện Hàn lâm KHCNVN;

- Tổ chức triển lãm hình ảnh "Dấu ấn Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam" tại sảnh A1 nhân dịp Kỷ niệm 51 năm Ngày thành lập Viện Hàn lâm KHCNVN;

- Xây dựng nội dung, dựng phim, quay phim, chụp ảnh; Kết nối với các cơ quan báo chí, truyền thông thực hiện phỏng vấn, phóng sự và đăng tải các bài viết, chuyên mục về các hoạt động nhân của Viện Hàn lâm trong dịp kỷ niệm Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam và 51 năm thành lập Viện Hàn lâm KHCNVN trên Cổng thông tin điện tử.

- Xuất bản Bản tin đặc biệt số tháng 5-2026 chào mừng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam, kỷ niệm 51 năm thành lập Viện Hàn lâm KHCNVN, truy cập theo đường Link: [https://isdi.vast.vn/bantintin/InfoGraphic\\_VAST\\_2026.pdf](https://isdi.vast.vn/bantintin/InfoGraphic_VAST_2026.pdf)

### **Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ tổ chức nhiều hoạt động lan tỏa văn hóa đọc và tri thức khoa học**

Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực nhằm lan tỏa văn hóa đọc, tôn vinh tri thức khoa học và nâng cao nhận thức về vai trò của khoa học và công nghệ đối với sự phát triển của đất nước.

Các hoạt động được tổ chức từ ngày 15/4 đến 29/5/2026 tại nhiều địa điểm như trụ sở Nhà xuất bản, Trung tâm Thư viện và Tri thức số – Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông và Triển lãm khoa học công nghệ của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Trong khuôn khổ các chương trình, Nhà xuất bản đã tổ chức các gian trưng bày, triển lãm nhiều ấn phẩm khoa học tiêu biểu như bộ sách chuyên khảo, Bộ Sách đỏ Việt Nam, các tạp chí khoa học chuyên ngành, sách về biển đảo và các ấn phẩm mới về chuyển đổi số. Chương trình "Tuần lễ vàng sách Khoa học" với nhiều chính sách ưu đãi dành cho sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh cũng thu hút sự quan tâm của đông đảo bạn đọc.

Bên cạnh đó, Nhà xuất bản đẩy mạnh giới thiệu các sản phẩm xuất bản số, trải nghiệm đọc thử tạp chí khoa học điện tử, sách điện tử và hướng

dẫn truy cập cơ sở dữ liệu trực tuyến, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động xuất bản và nghiên cứu khoa học.

Công tác truyền thông được triển khai đồng bộ thông qua hệ thống bảng rôn, pano, standee, trang thông tin điện tử của Nhà xuất bản cùng các hoạt động tuyên truyền trong nội bộ đơn vị. Các chương trình không chỉ góp phần tôn vinh đội ngũ trí thức, các nhà khoa học có nhiều đóng góp cho nền khoa học nước nhà mà còn lan tỏa tinh thần tự học, nghiên cứu, xây dựng và phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

### **Học viện Khoa học và Công nghệ**

Hưởng ứng các hoạt động kỷ niệm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ngày KHCN&ĐMST Việt nam năm 2026 và 51 năm thành lập Viện Hàn lâm KHCNVN, Học viện Khoa học và Công nghệ đã triển khai các nội dung:

- Đẩy mạnh tuyên truyền về thân thể, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh;
- Tuyên truyền về vai trò của khoa học và công nghệ đối với sự nghiệp phát triển đất nước trong giai đoạn mới;
- Tuyên truyền truyền thống 51 năm xây dựng và phát triển của Viện Hàn lâm; những thành tựu nổi bật trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và hội nhập quốc tế.
- Tuyên truyền, phổ biến, truyền thông trên trang web của Học viện Khoa học và Công nghệ.

### **Trung tâm Đổi mới sáng tạo công nghệ cao tổ chức Hội thảo “Khơi dậy và kết nối các nguồn lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo”**

Ngày 29/5/2026, Trung tâm Đổi mới sáng tạo công nghệ cao (HTIC) tổ chức Hội thảo “Khơi dậy và kết nối các nguồn lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo”, với sự tham gia của 200 đại biểu đến từ các viện nghiên cứu, các đối tác trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, gồm: Trung ương Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam, Viện Năng suất Việt Nam, các doanh nghiệp, nhà tài trợ, nhà đầu tư và các đơn vị đồng hành. GS.TS. Trần Hồng Thái, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện Hàn lâm) dự và phát biểu chỉ đạo, đưa ra những định hướng để HTIC phát triển đúng hướng và hiệu quả hơn. Theo định hướng phát triển của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, để thúc đẩy

mạnh mẽ hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp khoa học công nghệ, HTIC sẽ đóng vai trò như một hạt nhân kết nối giữa nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, doanh nghiệp và thị trường. Trung tâm được định hướng trở thành không gian hội tụ các nguồn lực đổi mới sáng tạo của Viện Hàn lâm, nơi kết nối các nhà khoa học, các nhóm nghiên cứu mạnh, doanh nghiệp công nghệ, startup, quỹ đầu tư và các đối tác trong nước, quốc tế nhằm thúc đẩy quá trình hình thành, phát triển và thương mại hóa các công nghệ mới.

Trong khuôn khổ của Hội thảo, HTIC cũng ra mắt Câu lạc bộ Ươm tạo và Khởi nghiệp, ký kết thỏa thuận hợp tác giữa HTIC với các đối tác; công bố và vinh danh các nhà đầu tư, hỗ trợ đổi mới sáng tạo.

### **Tuổi trẻ các Viện nghiên cứu ra quân thực hiện “Ngày Chủ nhật xanh”**

Ngày 08/5/2026, thực hiện kế hoạch của Ban Chấp hành Chi đoàn, đoàn viên thanh niên Viện Khoa học vật liệu đã đồng loạt ra quân triển khai chương trình “Ngày Chủ nhật xanh”. Trong màu áo xanh tình nguyện, các đoàn viên đã tích cực tham gia dọn dẹp vệ sinh, chỉnh trang khuôn viên tại khu vực các tòa nhà A2, B2, A12 và A13, tạo cảnh quan sạch đẹp, gọn gàng.

Tiếp nối tinh thần xung kích của tuổi trẻ, sáng ngày 16/5/2026, Chi đoàn Thanh niên Viện Công nghệ tiên tiến cũng tổ chức hoạt động hưởng ứng “Ngày Chủ nhật xanh” với sự tham gia đông đảo của đoàn viên, thanh niên trong Viện. Dưới sự hướng dẫn của Ban Chấp hành Chi đoàn, các đoàn viên đã tích cực dọn dẹp vệ sinh, chỉnh trang cảnh quan và trồng thêm cây xanh tại khu vực các tòa nhà 1A và 1B. Không khí lao động sôi nổi cùng sắc áo xanh tình nguyện đã góp phần lan tỏa tinh thần trách nhiệm, nhiệt huyết và ý thức bảo vệ môi trường trong tuổi trẻ Viện.

Hoạt động “Ngày Chủ nhật xanh” không chỉ góp phần xây dựng môi trường làm việc xanh – sạch – đẹp mà còn thể hiện tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và sức trẻ của đoàn viên thanh niên các viện nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Qua đó, tuổi trẻ các đơn vị tiếp tục khẳng định vai trò xung kích trong các phong trào thi đua, hướng tới chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và của ngành khoa học – công nghệ.

*Tổng hợp: Hữu Hào - Kiều Anh*

## Quyết định bổ nhiệm Lãnh đạo đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm KHCNVN

- Quyết định số 205 -QĐ/VHLKHCNVN ngày 07/5/2026 về việc bổ nhiệm lại ông Phan Tiến Dũng, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Nghiên cứu viên cao cấp giữ chức Trưởng Ban Khoa học và Công nghệ đến hết tuổi quản lý. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/6/2026.

## Viện Hải dương học trao đổi cơ hội hợp tác khoa học với Phòng thí nghiệm Vật lý và Hải dương học Hải quân Ấn Độ (NPOL)

Ngày 06 – 07/5/2026, Viện Hải dương học đã đón tiếp và trao đổi chuyên môn với đoàn công tác của Phòng Thí nghiệm Vật lý và Hải dương học Hải quân Ấn Độ (NPOL) trên tàu nghiên cứu hải dương học INS Sagardhwani nhân chuyến thăm và làm việc tại Việt Nam. Các hoạt động này được 02 bên triển khai trên cơ sở Công hàm của Đại sứ quán Ấn Độ tại Việt Nam và sự cho phép của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc tiếp đón và làm việc về khoa học với tàu nghiên cứu hải dương học của Ấn Độ. Hoạt động này mở ra cơ hội trao đổi học thuật và tiềm năng hợp tác nghiên cứu giữa Viện Hải dương học và các đối tác nghiên cứu của Ấn Độ trong tương lai.

<https://vnio.org.vn>

## Viện Hàn lâm KHCNVN làm việc với Đoàn công tác tỉnh Quảng Ninh thúc đẩy chuyển giao công nghệ



Ngày 22/5/2025, tại Hà Nội, GS.TS. Trần Tuấn Anh - Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN đã chủ trì buổi làm việc với Đoàn công tác tỉnh Quảng Ninh do ông Nguyễn Mạnh Cường - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh làm Trưởng đoàn. Tại buổi làm việc, Viện Hàn lâm đã giới thiệu 112 sản phẩm công nghệ sẵn sàng chuyển giao và đề xuất 64 vấn đề khoa học có tính thực tiễn cao, phù hợp với nhu cầu địa phương. Đại diện các sở, ngành tỉnh Quảng Ninh bày tỏ mong muốn phối hợp chặt chẽ với Viện để đặt hàng các nhiệm vụ KHCN trọng tâm vào các lĩnh

vực ưu tiên đến năm 2030 của tỉnh như: du lịch thông minh, nuôi trồng thủy sản, phát triển dược liệu và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý. Các đại biểu bày tỏ mong muốn tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Viện Hàn lâm để nghiên cứu, hoàn thiện các nhiệm vụ đặt hàng khoa học và công nghệ ngay trong năm 2026 và các giai đoạn tiếp theo.

[www.vast.vn](http://www.vast.vn)

## Viện Hàn lâm KHCNVN thúc đẩy hợp tác nghiên cứu và đào tạo với Trường Đại học Quốc gia Nghiên cứu địa chất Nga

Ngày 22/5/2026, GS.TS. Chu Hoàng Hà - Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN đã chủ trì buổi làm việc với Đoàn Trường Đại học Quốc gia Nghiên cứu địa chất Nga (MGRI) do Hiệu trưởng GS. Yury Panov làm Trưởng đoàn. Tại buổi gặp, hai bên đã thảo luận về tiềm năng hợp tác trong các lĩnh vực: thăm dò địa chất, quản lý tài nguyên khoáng sản, trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi số. Phía Viện Hàn lâm đề xuất phối hợp với MGRI xây dựng các chương trình đào tạo nguồn nhân lực, tăng cường trao đổi học thuật và ứng dụng AI vào quản lý khoáng sản. Đánh giá cao mối quan hệ truyền thống với các đối tác Việt Nam, lãnh đạo MGRI khẳng định sẵn sàng đẩy mạnh các nhiệm vụ nghiên cứu chung. Kết thúc buổi làm việc, hai bên thống nhất thúc đẩy ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU) nhằm hiện thực hóa các nội dung trên trong thời gian tới.

[www.vast.vn](http://www.vast.vn)

## Chân dung các nhà khoa học Việt tạo dấu ấn thời đại

Ngày 19/5/2026, báo Tiền Phong có bài viết với tiêu đề "Chân dung các nhà khoa học Việt tạo dấu ấn thời đại", điểm lại gương mặt các nhà khoa học Việt Nam, nhà khoa học gốc Việt đương đại có nhiều đóng góp cho sự phát triển của khoa học và công nghệ. Theo đó, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có hai nhà khoa học là: Giáo sư, Viện sĩ Châu Văn Minh (nguyên Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Bí thư Đảng ủy Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam) và Giáo sư, Viện sĩ Hoàng Xuân Phú (Viện Toán học).

## VNSC ký kết thỏa thuận hợp tác trao đổi dữ liệu vệ tinh thế hệ mới với JAXA

Sáng ngày 02/5/2026, tại Hà Nội, dưới sự chứng kiến của Thủ tướng Việt Nam Lê Minh Hưng và Thủ tướng Nhật Bản Sanae Takaichi, TS. Lê Xuân Huy - Phó Tổng Giám đốc Trung tâm Vũ



*TS. Lê Xuân Huy, Phó Tổng Giám đốc VNSC và Ông Yasuo Ishii, Phó Chủ tịch cấp cao JAXA trao Thỏa thuận hợp tác dưới sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam Lê Minh Hưng và Thủ tướng Nhật Bản Sanae Takaichi*

trụ Việt Nam (VNSC) và ông Yasuo Ishii - Phó Chủ tịch cấp cao Cơ quan Hàng không vũ trụ Nhật Bản (JAXA) đã trao "Văn bản Sửa đổi Thỏa thuận về Trao đổi Dữ liệu Vệ tinh". Kế thừa hợp tác chia sẻ ảnh vệ tinh ALOS-2 từ năm 2017 phục vụ hiệu quả nghiên cứu nông nghiệp, lâm nghiệp tại Việt Nam, văn bản sửa đổi lần này là cơ sở để VNSC chính thức tiếp nhận nguồn dữ liệu từ vệ tinh thế hệ mới ALOS-4 vừa được JAXA phóng thành công. Việc ký kết không chỉ đảm bảo tính liên tục của chuỗi số liệu quan trắc radar tiên tiến phục vụ ứng phó biến đổi khí hậu của các Bộ, ngành, mà còn góp phần đưa hợp tác vũ trụ giữa hai quốc gia đi vào chiều sâu.

[www.vast.vn](http://www.vast.vn)

### **Viện Hàn lâm KHCVN thúc đẩy hợp tác với Bộ Khoa học và Giáo dục Đại học LB Nga**

Ngày 22/5/2026, tại Viện Vật lý (thuộc VAST) đã diễn ra buổi làm việc với Đoàn đại biểu Liên bang Nga do Thứ trưởng Bộ Khoa học và Giáo dục Đại học Konstantin Ilyich và Đại sứ Gennady Stepanovich dẫn đầu, nhằm trao đổi cơ hội hợp tác trong lĩnh vực vật lý hạt nhân, công nghệ nguyên tử và đào tạo nhân lực chất lượng cao. Tại buổi tiếp, PGS.TS. Đinh Văn Trung, Viện trưởng Viện Vật lý cùng đại diện các đơn vị đã trao đổi với phía bạn về các định hướng nghiên cứu chung, trao đổi học thuật và hợp tác đào tạo. Trong khuôn khổ chương trình, đoàn đại biểu Nga đã tham quan Trung tâm Thông tin JINR, Trung tâm Vật lý Quốc tế và các phòng thí nghiệm chuyên ngành của Viện Vật lý. Chuyến thăm tiếp tục khẳng định vai trò của hợp tác quốc tế, mở ra các cơ hội phối hợp thực chất

giữa hai bên trong các lĩnh vực khoa học công nghệ tiên tiến.

### **Đẩy mạnh kết nối nghiên cứu và đào tạo giữa VAST và MPEI**

Chiều 23/5/2026, tại Hà Nội, GS.TS. Trần Hồng Thái, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VAST) đã tiếp và làm việc với Đoàn công tác Trường Đại học Nghiên cứu Quốc gia "Viện Năng lượng Moscow" (MPEI) do GS. Nikolay Rogalev, Hiệu trưởng Nhà trường dẫn đầu. Tại buổi làm việc, hai bên trao đổi các định hướng hợp tác trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. VAST cho biết đang thúc đẩy nghiên cứu ở các lĩnh vực như năng lượng nguyên tử, năng lượng mới, môi trường, thiết bị bay không người lái (UAV), hàng không vũ trụ và vật liệu tiên tiến – những lĩnh vực có nhiều tiềm năng hợp tác với các cơ sở nghiên cứu của Liên bang Nga. GS.TS. Trần Hồng Thái nhấn mạnh mong muốn tăng cường hợp tác thực chất với các đối tác Nga thông qua triển khai các chương trình nghiên cứu chung, phát triển sản phẩm khoa học – công nghệ ứng dụng cao, đồng thời đẩy mạnh trao đổi học thuật và hợp tác đào tạo. Về phía MPEI, GS. Nikolay Rogalev đánh giá cao tiềm năng hợp tác với VAST và khẳng định Nhà trường sẵn sàng thúc đẩy các chương trình đào tạo, nghiên cứu trong lĩnh vực năng lượng và kỹ thuật ứng dụng. Sau buổi làm việc, Đoàn công tác MPEI đã tham quan Trung tâm Vũ trụ Việt Nam và Viện Khoa học vật liệu nhằm tìm hiểu thêm về các hướng hợp tác trong công nghệ vệ tinh, UAV và vật liệu mới.

### **Vệ tinh viễn thám VNREDSat-1 bước sang năm hoạt động thứ 14**

Hệ thống vệ tinh viễn thám đầu tiên của Việt Nam (VNREDSat-1) vừa chính thức bước sang năm hoạt động thứ 14, vượt gần gấp 3 lần tuổi thọ thiết kế ban đầu (5 năm) kể từ khi phóng vào ngày 7/5/2013. Dù từng gặp một số sự cố, đội ngũ kỹ sư Trung tâm Vũ trụ Việt Nam (VNSC) đã chủ động khắc phục, duy trì vận hành ổn định. Tính riêng từ năm 2020 đến nay, vệ tinh đã cung cấp gần 30.000 cảnh ảnh phục vụ hiệu quả công tác giám sát tài nguyên, an ninh quốc gia và nghiên cứu khoa học. Thành công này khẳng định năng lực tự chủ công nghệ và là nền tảng quan trọng cho các dự án phát triển hạ tầng vũ trụ tiếp theo của VAST.

[www.vast.vn](http://www.vast.vn)

Tổng hợp: Mai Lan

- 1. Institute of Materials Science.** Nguyen Van Tu , Pham Van Trinh, Nguyen Van Chuc, Cao Thi Thanh, Bui Hung Thang, Pham Thi Nam, Nguyen Hoang Tung, Pham Duy Long, Nguyen Thanh Tung, Tran Dai Lam, Phan Ngoc Minh, Nguyen Van Hao, Vu Xuan Hoa, Vu Van Ngoc, Dinh Trong Thang, Tran Van Hau. Self-supporting cotton-derived 3D carbon-Si nanoarchitecture for solvent-free fabrication of high-performance lithium-ion anodes. Doi: [10.1039/d5ra10046a](https://doi.org/10.1039/d5ra10046a). *RSC Advances, Volume 16, Issue 20, 1 April 2026, Pages 18093-18103, 7 April 2026.* <https://www.sciencedirect.com/org/science/article/pii/S2046206926012374>
- 2. Graduate University of Science and Technology.** Hoang Thi Minh Chau , Tran Thi Ngan , Nguyen Long Giang , Nguyen Nhu Son. HOG-GRU: a novel multi-modal water level forecasting model integrating satellite imagery and reservoir operation data. Doi: [10.1108/DTA-07-2025-0545](https://doi.org/10.1108/DTA-07-2025-0545). *Data Technologies and Applications Volume 60, Issue 2, 30 March 2026, Pages 297-329.* <https://www.sciencedirect.com/org/science/article/abs/pii/S2514928826000052>
- 3. Institute of Biology (IB).** Trang Thu Tran, Huyen Minh Thi Ta, Duc Hoang Le, Duong Huy Nguyen, Nam Trung Nguyen. Transcriptomic dataset of RAW264.7 murine macrophages pretreated with 9-methoxycanthin-6-one under poly(I:C)-TLR3 stimulation. Doi: [10.1016/j.dib.2025.112445](https://doi.org/10.1016/j.dib.2025.112445). *Data in Brief Volume 65, April 2026, 112445.* <https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S2352340925011588>
- 4. Graduate University of Science and Technology.** Dat Tran-Anh, Thang Vu Ba, Ngan Hoang Dao, Bao Bui Quoc, Nam Vu Hoai, Tao Ngo Quoc, Quynh Nguyen Huu. RAC : Few-shot fruit recognition through CLIP-based ambiguity reduction. DOI: [10.1016/j.neunet.2026.108760](https://doi.org/10.1016/j.neunet.2026.108760). *Neural Networks, Date: August 2026, Article: 108760, Volume: Volume 200.* <https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S0893608026002224>
- 5. Graduate University of Sciences and Technology.** Duong Do The, Duc-Nghia Tran, Hoang-Dieu Vu, Manh-Tuyen Vi, Duc-Tan Tran. Road Surface Classification Using IMU Data Based on the CGB-Net Deep Learning Architecture. Doi: [10.32604/cmc.2026.079056](https://doi.org/10.32604/cmc.2026.079056). *Computers, Materials and Continua Volume 88, Issue 1, 2026.* <https://www.sciencedirect.com/org/science/article/pii/S1546221826004662>
- 6. Institute of Biology (IB).** Duong Huy Nguyen, Nathalie Pradel, Sandrine Chifflet, Marc Tedetti, Ngoc Bich Pham, Van Ngoc Bui. Draft genome data of *Ochrobactrum anthropi* strain Nas42 from estuarine sediments of the Red River Delta, Vietnam. Doi: [10.1016/j.dib.2026.112689](https://doi.org/10.1016/j.dib.2026.112689). *Data in Brief Volume 66, June 2026, 112689.* <https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S2352340926002428>
- 7. Institute of Chemistry. Phuoc-Anh Le.** Industrial energy use, status and trends. Doi: [10.1016/B978-0-443-14082-2.00095-8](https://doi.org/10.1016/B978-0-443-14082-2.00095-8). *Encyclopedia of the Anthropocene (Second Edition) 2026, Pages 103-121.* <https://www.sciencedirect.com/science/chapter/referencework/abs/pii/B9780443140822000958>
- 8. Institute of Information Technology.** Pham Huy Thong, Hoang Thi Canh, Nguyen Tuan Huy, Nguyen Long Giang, Luong Thi Hong Lan. A Novel Semi-Supervised Multi-View Picture Fuzzy Clustering Approach for Enhanced Satellite Image Segmentation. Doi: [10.32604/cmc.2025.071776](https://doi.org/10.32604/cmc.2025.071776). *Computers, Materials and Continua Volume 86, Issue 3, 12 January 2026.* <https://www.sciencedirect.com/org/science/article/pii/S1546221826000962>
- 9. Institute of Chemistry.** Chi K. Ngo, Phuong N. Dang. Enhanced caffeine adsorption on potassium carbonate-activated biochar derived from coffee processing residues. Doi: [10.1016/j.scowo.2026.100226](https://doi.org/10.1016/j.scowo.2026.100226). *Sustainable Chemistry One World. Date: June 2026. Article: 100226. Volume: Volume 10.* <https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S2950357426000454>
- 10. Institute of Science and Technology for Energy and Environment.** Optimization of conditions for methyl blue decolorization by *Paenibacillus ehimensis* W3.2MR3 based on Plackett-Burman design and response surface methodology. Doi: [10.1016/j.microb.2026.100714](https://doi.org/10.1016/j.microb.2026.100714). *The Microbe Volume 11, June 2026, 100714.* <https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S2950194626000609>

còn tiếp...